

Khát

Vọng

Tây

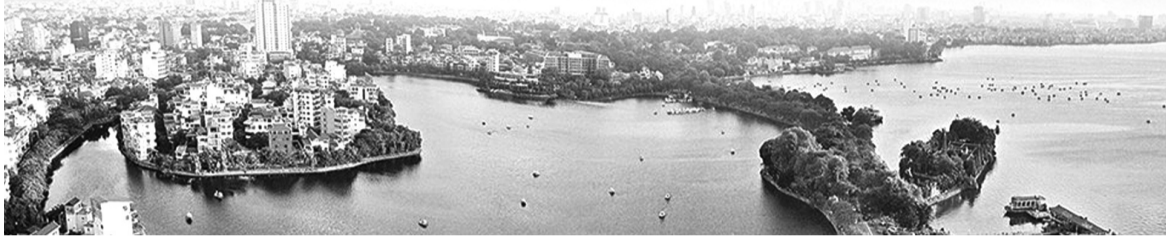
Hồ



ÔNG NGUYỄN ĐÌNH KHUYẾN - PHÓ BÍ THƯ QUẬN ỦY, CHỦ TỊCH UBND QUẬN TÂY HỒ:

Tây Hồ quyết tâm, nỗ lực phát triển công nghiệp văn hóa xứng tầm lợi thế sẵn có

Thời gian qua, TP Hà Nội đã ban hành nhiều cơ chế, chính sách để phát triển văn hóa nói chung và công nghiệp văn hóa nói riêng. Là một trong những vùng đất văn hiến, có bề dày lịch sử, văn hóa đặc sắc, hội tụ nhiều điều kiện để phát triển công nghiệp văn hóa của Thủ đô, quận Tây Hồ đã sớm chủ động triển khai nhiều giải pháp phát triển ngành công nghiệp văn hóa trên địa bàn quận, góp phần tạo dựng sức mạnh nội sinh, động lực quan trọng thúc đẩy sự phát triển bền vững của Thủ đô.



● *Hồ Tây là một thắng cảnh vô cùng quý giá của thành phố Hà Nội. (Nguồn: KTĐT)*

Phấn đấu trở thành trung tâm dịch vụ du lịch, văn hóa của Thủ đô

Trả lời phỏng vấn Báo Pháp luật Việt Nam về câu chuyện phát triển công nghiệp văn hóa (CNVH) trên địa bàn quận, ông Nguyễn Đình Khuyến - Phó Bí thư Quận ủy, Chủ tịch UBND quận Tây Hồ cho biết, CNVH ở nước ta hiện nay vẫn còn là một lĩnh vực tương đối mới mẻ. Tại Hội nghị lần thứ IX Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI), CNVH đã được đề cập chính thức trong Nghị quyết 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 về "Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước". Ngày 08/9/2016, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt "Chiến lược phát triển các ngành CNVH đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030" tại Quyết định số 1755/QĐ-TTg. Văn kiện Đại hội lần thứ XIII của Đảng đã đặt ra yêu cầu cụ thể hơn, nhấn mạnh mối quan hệ giữa CNVH với "sức mạnh mềm" của văn hóa Việt Nam và việc tiếp thu, vận dụng có chọn lọc, sáng tạo những thành tựu, giá trị văn hóa của nhân loại. Đảng bộ TP Hà Nội khóa XVII nhiệm kỳ 2021-2025 đã xây dựng Nghị quyết chuyên đề số 09-NQ/TU ngày 22/02/2022 "Về phát triển CNVH trên địa bàn Thủ đô, giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045" làm bước đột phá phát triển văn hóa Thủ đô, bảo đảm hài hòa giữa bảo tồn và phát triển văn hóa, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, cải thiện đời sống tinh thần của Nhân dân.

Với bề dày truyền thống lịch sử, văn hóa lâu đời, có vị trí địa lý thuận lợi, có nhiều cảnh quan được thiên nhiên ưu đãi, đặc biệt có hồ Tây - một thắng cảnh vô cùng quý giá cùng với nhiều di sản văn hóa hấp dẫn, quận Tây Hồ xác định phấn đấu là trung tâm dịch vụ du lịch, văn hóa của Thủ đô. Do đó, việc quan tâm đầu tư xây dựng và phát triển các ngành CNVH trên địa bàn quận là điều rất cần thiết.

● *Có thể thấy, quận Tây Hồ hội tụ những thời cơ, thuận lợi và thách thức để xây dựng và phát triển các ngành CNVH trong xu thế phát triển chung của Thủ đô. Xin ông cho biết, thực hiện nhiệm vụ này, quận Tây Hồ đã có định hướng như thế nào trong phát triển CNVH?*

- Trên cơ sở nội dung Nghị quyết số 10-NQ/QU ngày 12/4/2022 của

Quận ủy Tây Hồ, UBND quận đã ban hành Quyết định số 1433/QĐ-UBND ngày 1/6/2022 phê duyệt Đề án "Phát triển công nghiệp văn hóa trên địa bàn quận Tây Hồ giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030" với 7 mục tiêu cụ thể cho 2 giai đoạn cùng 6 nhóm nhiệm vụ giải pháp trọng tâm. Căn cứ vào đặc điểm, tình hình thực tiễn của địa phương, quận Tây Hồ xác định phát triển CNVH tập trung vào các lĩnh vực: Du lịch văn hóa; Làng nghề truyền thống; Lễ hội truyền thống; Không gian văn hóa sáng tạo; phát huy giá trị của các di tích - là những lợi thế riêng có của quận Tây Hồ, phù hợp với mục tiêu định hướng tập trung đầu tư phát triển CNVH của TP Hà Nội.

Có thể nêu ra đây một ví dụ, để phát triển du lịch văn hóa, quận đã đề nghị UBND thành phố công nhận khu, điểm du lịch Nhật Tân thuộc phường Nhật Tân là khu, điểm du lịch cấp thành phố; xây dựng các điểm đến du lịch hấp dẫn trên địa bàn như Thung lũng hoa hồ Tây, Vườn hoa bãi đá sông Hồng; chuẩn hóa bài thuyết minh tại 42 di tích đã được xếp hạng; tăng cường tổ chức các hoạt động quảng bá du lịch gắn với các sự kiện giao lưu văn hóa nghệ thuật tạo điểm nhấn tại Không gian văn hóa sáng tạo Tây Hồ.

Bên cạnh đó, nhằm hướng tới phát triển du lịch văn hóa thông minh, quận triển khai thực hiện Dự án "Xây dựng các cơ sở dữ liệu nền tảng (số hóa) phục vụ công tác bảo tồn văn hóa, quản lý di tích và phát triển du lịch trên địa bàn quận"; xây dựng trang thông tin Tây Hồ 360 nhằm cung cấp thông tin dữ liệu, quảng bá về văn hóa và dịch vụ du lịch của quận, về các điểm đến du lịch, văn hóa, thương mại, dịch vụ trên địa bàn để hỗ trợ cho du khách khi đến Tây Hồ...

Đặc biệt, để cùng tham gia xây dựng, phát triển và định hướng thương hiệu "Thành phố sáng tạo" của UNESCO với Thủ đô, quận đã có những bước đi chủ động, sáng tạo trong nhiều hoạt động quảng bá, xúc tiến du lịch văn hóa, bảo tồn và phát huy giá trị các làng nghề truyền thống, phát huy các giá trị văn hóa trong thiết kế sáng tạo và tổ chức nhiều sự kiện văn hóa đặc sắc, phong phú. Nhiều hoạt động quảng bá, giới thiệu di sản văn hóa phi vật thể được tổ chức thành công, để lại nhiều ấn

tượng tốt đẹp với Nhân dân và du khách như các không gian văn hóa âm thực Sen Tây Hồ; Lễ hội quảng bá di sản văn hóa phi vật thể "Hội thi trung hiếu đền Đồng Cổ"... cùng rất nhiều sự kiện, biểu diễn nghệ thuật với sự tham gia của những người dân đang sinh sống trên địa bàn quận, hàng trăm tổ chức, cá nhân, mang đến không khí sáng tạo, thu hút đông đảo công chúng, khách du lịch khám phá, tìm hiểu. Bên cạnh đó, công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa trong cộng đồng, tu bổ, tôn tạo các di tích văn hóa, lịch sử cũng được quận tích cực triển khai với nhiều dự án, góp phần tạo dựng hình ảnh và thương hiệu mới hấp dẫn cho du lịch văn hóa ở Tây Hồ.

● *Trong nhóm các lĩnh vực tập trung để phát triển CNVH mà ông nhắc tới ở trên có làng nghề truyền thống. Là địa bàn có nhiều làng nghề truyền thống ở Thủ đô, ông có thể cho biết, quận Tây Hồ khai thác các tiềm năng này như thế nào để thúc đẩy CNVH trên địa bàn phát triển tương xứng với tiềm năng và lợi thế?*

- Quận Tây Hồ có nhiều làng nghề truyền thống như: Đào Nhật Tân, Phú Thượng; Quất cảnh Tứ Liên, Quảng Bá; Trà sen Quảng An; Cá cảnh Yên Phụ; Xôi Phú Thượng; Giấy dó (Bưởi)... Trong tiến trình khai thác tiềm năng từ làng nghề truyền thống để phát triển CNVH, quận xác định không thể tách rời việc chú trọng phát triển sản phẩm và thị trường CNVH. Cụ thể nghề xôi Phú Thượng đã được ghi danh di sản văn hóa phi vật thể quốc gia. Hiện nay, quận đang tiếp tục đề nghị cấp có thẩm quyền tiếp tục ghi danh nghề làm trà sen ở Quảng An, trồng hoa đào ở Nhật Tân vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia.

Quận tập trung mọi nguồn lực đối với việc triển khai thực hiện các Đề án phát triển ngành dịch vụ du lịch trên địa bàn quận như: triển khai thực hiện Đề án "Điểm du lịch, dịch vụ văn hóa và phục dựng mô hình làng nghề giấy dó, phường Bưởi" vừa phục dựng lại một làng nghề nổi tiếng, vừa là một điểm đến trong chuỗi sản phẩm du lịch của quận; Triển khai thực hiện Đề án "Phát triển làng nghề Hoa đào Nhật Tân gắn với dịch vụ du lịch" bảo tồn và gắn với phát triển du lịch, tạo việc làm cho lao động, nâng cao đời sống vật chất, phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội cho



● *Ông Nguyễn Đình Khuyến - Phó Bí thư Quận ủy Chủ tịch UBND quận Tây Hồ.*

người dân địa phương; Đề án "Phát triển làng nghề quất cảnh Tứ Liên gắn với dịch vụ du lịch" đã được UBND quận phê duyệt năm 2021 và đang được triển khai hiệu quả...

Đặc biệt, quận đang thực hiện Đề án "Phát triển trồng hoa sen trên một số hồ nhỏ xung quanh hồ Tây", mở rộng diện tích trồng sen, nghiên cứu có giải pháp hiệu quả xử lý ô nhiễm môi trường nguồn nước và thổ nhưỡng. Nhân hiệu "Trà sen Tây Hồ" được Cục Sở hữu trí tuệ Bộ KH&CN cấp giấy chứng nhận. Trên địa bàn quận, đặc biệt là ở phường Quảng An có 30 hộ gia đình đang duy trì sản xuất ướp trà sen truyền thống với quy mô nhỏ do thiếu nguyên liệu, nên việc xây dựng, triển khai thực hiện Đề án "Phát triển trồng hoa sen trên một số hồ nhỏ khu vực xung quanh hồ Tây" là cần thiết nhằm cung cấp nguyên liệu cho nghề ướp trà sen truyền thống của quận, thu hút khách du lịch đến với Tây Hồ mỗi khi mùa sen về.

Thời gian tới đây, chủ trương của quận là tiếp tục đẩy mạnh phát triển các làng nghề truyền thống kết hợp với phát triển du lịch, trong đó tập trung phát triển các sản phẩm có chất lượng như Quất Tứ Liên, Đào Nhật Tân, Xôi Phú Thượng, Chè sen Quảng An... Tổ chức các sự kiện văn hóa, lễ hội truyền thống của các làng nghề trên địa bàn nhằm giới thiệu lịch sử văn hóa, quảng bá sản phẩm làng nghề gắn với bảo tồn, phát huy, giá trị văn hóa truyền thống và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao.

Nỗ lực để mỗi người dân sinh sống trên địa bàn quận đều là "sứ giả" văn hóa

● *Để xây dựng và phát triển thành công CNVH, không thể không nói tới nguồn nhân lực. Vấn đề này được lãnh đạo quận Tây Hồ quan tâm như thế nào, thưa ông?*

- Trong những năm qua, Ban Thường vụ Quận ủy luôn xác định phát triển nguồn nhân lực, đặc biệt là nhân lực chất lượng cao, được coi là một trong những nhân tố quyết định sự phát triển của ngành CNVH Thủ đô. Vì vậy, quận đang tập trung xây dựng và phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu, thúc đẩy phát triển CNVH. Ngoài đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý Nhà nước về văn hóa từ quận đến cơ sở, quận luôn xác định mỗi một người dân

sinh sống trên địa bàn quận chính là nguồn nhân lực quan trọng để quảng bá; ngoài ra còn có các hạt nhân là văn nghệ sỹ, trí thức, các nhà khoa học đang sinh sống trên địa bàn quận cũng là một nguồn lực quan trọng cho phát triển văn hóa, đặc biệt là phát triển CNVH.

Bên cạnh đó, lực lượng thanh niên với tinh thần tiên phong, xung kích cũng là một nguồn lực quan trọng cho phát triển CNVH. Thời gian qua, Quận đoàn Tây Hồ tập trung phát triển các phong trào, hoạt động nhằm trang bị kiến thức về văn hóa Việt cho thanh, thiếu nhi được tổ chức thường xuyên; xây dựng sân chơi, điểm đến thường xuyên, các nền tảng trực tuyến cho thanh niên giao lưu văn hóa, sáng tạo nghệ thuật; tạo điều kiện cho các sản phẩm văn hóa, sáng tạo của thanh niên được tiếp cận với đông đảo Nhân dân trên địa bàn quận.

Đặc biệt, để uơm mầm nguồn nhân lực CNVH tương lai, quận đã xuất bản, phát hành cuốn tài liệu "Tây Hồ - vùng đất con người" và đưa vào giảng dạy trong năm học 2023 - 2024; tổ chức chương trình giáo dục truyền thống lịch sử địa phương, giáo dục di sản văn hóa vào hoạt động ngoại khóa trong các trường tiểu học và THCS trên địa bàn quận, qua đó trang bị cho học sinh những hiểu biết cơ bản về văn hóa, lịch sử truyền thống cách mạng, các vấn đề về địa lý, kinh tế, hướng nghiệp, chính trị - xã hội, môi trường, con người của mảnh đất Tây Hồ, góp phần bảo tồn những giá trị văn hóa của quê hương. Năm 2023, đã tổ chức 20 buổi giáo dục di sản cho gần 300 học sinh các trường tiểu học và THCS trên địa bàn quận, qua đó khơi dậy tình yêu quê hương, đất nước, trân trọng di sản văn hóa cha ông ở thế hệ tương lai. Trong 6 tháng đầu năm 2024, 100% các trường tiểu học và THCS tổ chức các chuyên đề Giáo dục Di sản, giáo dục địa phương tại các di tích lịch sử và làng nghề bám sát thực hiện chương trình theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, kết hợp đưa các nội dung cuốn sách "Tây Hồ - vùng đất con người" làm tài liệu giảng dạy. Cấp tiểu học đã thực hiện 45 tiết dạy cho 3.258 học sinh, cấp THCS thực hiện 36 tiết dạy cho 7.296 lượt học sinh tại các di tích lịch sử và các làng nghề.

● *Xin trân trọng cảm ơn ông!*

XUÂN HOA (thực hiện)

Dòng chảy nguồn cội hôm qua, hôm nay

Nằm ở phía Bắc, Hồ Tây là hồ lớn nhất ở Hà Nội. Nơi đây đã chứng kiến và lưu giữ những huyền tích, chứng tích về sự hình thành và phát triển của Thăng Long - Đông Đô - Hà Nội trong suốt hơn 1.000 năm. Không những thế, với thế đất “long phượng trình tường, phượng hoàng âm thủy”, Hồ Tây trên thuận canh tác, dưới tiện giao thông, chài lưới, dòng nước quanh năm xanh mát, không khí trong lành. Từ hơn 1.000 năm qua, kể cả trước khi vua Lý Công Uẩn dời đô về thành Đại La, địa điểm phía nam hồ đã được chọn để xây dựng Hoàng thành Thăng Long với mong muốn “tính kế muôn đời cho con cháu”.

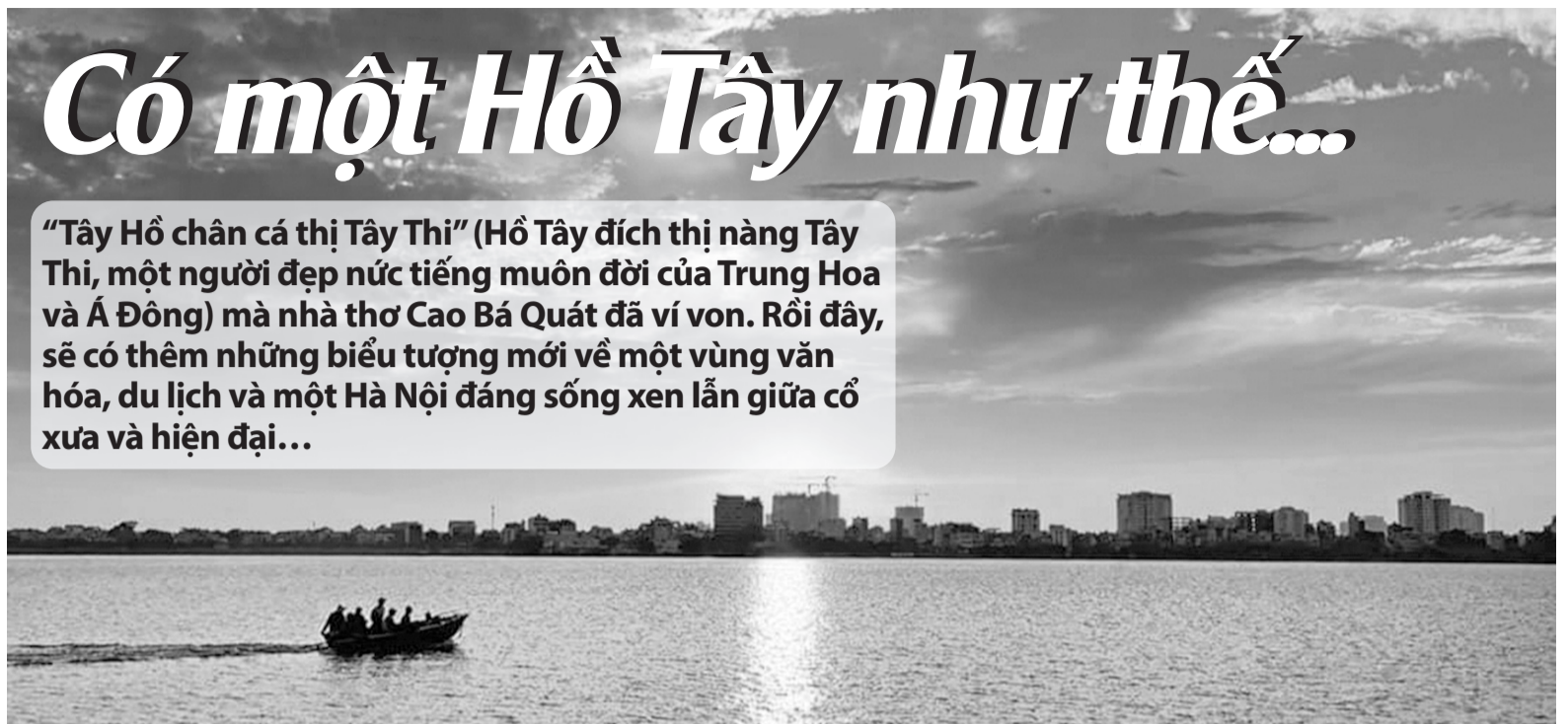


● **Phối cảnh nhà hát.** (Ảnh: UBND quận Tây Hồ)

Trải qua những biến thiên của lịch sử, vùng đất ven Hồ Tây được xem là cái nôi của những làng nghề vang danh khắp kinh thành. Từ gốm vóc, lụa là Nghi Tàm, Trích Sài... tới đúc đồng Ngũ Xã, cùng những làng lúa, làng hoa nổi tiếng. Tất cả hun đúc nên những nét văn hóa đặc trưng, tinh tế và thanh lịch của Thăng Long - Hà Nội. Ngày nay, các ngôi làng đã lên phường, cơ sở hạ tầng được đầu tư hiện đại và đồng bộ. Những con đường thơ mộng được xây dựng ôm trọn ven hồ, những tuyến phố rộng lớn kết nối vùng hồ với khu vực đô thị trung tâm lõi của thành phố.

Có một Hà Nội đáng sống với hơn 500ha mặt nước tự nhiên cùng hàng chục héc-ta cây xanh cung cấp môi trường sống trong lành cho cư dân. Chưa kể, mật độ dân số thấp so với các quận nội thành (khoảng 6.800 người/km²), cơ sở hạ tầng ở Tây Hồ không phải chịu áp lực bởi không xô bồ, chật chội như các vùng đô thị khác. Trong khi đó, các giá trị cảnh quan - sinh thái và văn hóa - lịch sử cùng hệ thống các lễ hội gắn liền với các làng nghề được gìn giữ, bảo tồn. Điều này tạo nên một không gian mang đậm dấu ấn di sản giữa Hồ Tây.

Khu vực Hồ Tây còn hưởng lợi từ mạng lưới giao thông được quy hoạch bài bản, giúp cư dân dễ dàng kết nối với các trung tâm đầu não, trung tâm hành chính mới... của thành phố một cách dễ dàng, thuận tiện. Nhiều tổ chức quốc tế, 13 đại sứ quán cùng nhiều khách sạn 5 sao, tòa nhà văn phòng lớn đã chọn nơi đây để đặt trụ sở, tạo nên một sức sống mới cho khu vực phồn thịnh này. Những ngôi biệt thự, những tòa



“Tây Hồ chân cá thị Tây Thi” (Hồ Tây đích thị nàng Tây Thi, một người đẹp nức tiếng muôn đời của Trung Hoa và Á Đông) mà nhà thơ Cao Bá Quát đã ví von. Rồi đây, sẽ có thêm những biểu tượng mới về một vùng văn hóa, du lịch và một Hà Nội đáng sống xen lẫn giữa cổ xưa và hiện đại...

● **Hoàng hôn hồ Tây được báo chí nước ngoài bình chọn là một trong những hoàng hôn đẹp nhất ở Việt Nam.** (Ảnh: T.A)

gian suy ngẫm để rồi cho ra đời cuốn sách nổi tiếng “Mặt gương Tây Hồ”, và được GS Hà Văn Tấn đánh giá: “Mặt gương Tây Hồ” đã cho ta biết về không gian văn hóa qua thời gian văn hóa ở một thắng cảnh của Thăng Long”. Ở lời nói đầu của cuốn sách này, tác giả đã bồi hồi: “Du lịch quanh Hồ Tây không chỉ để biết không gian văn hóa mà còn được mở rộng cả thời gian văn hóa. Làm một vòng quanh hồ, không chỉ ngắm cảnh hồ đẹp, mây trời đẹp, đình chùa đẹp mà còn là dịp trở về cội nguồn với Lạc Long Quân khi ông diệt hồ tinh, với ông trạng Lê Văn Thịnh và nghi án hỏa hổ, với Vũ Như Tô xây Cừ trùng đài, với Nam Đồng thư xã, một nhà sách tiên bộ vào năm 1926-1927, với bến đò Phú Xá, dải đất đầu tiên của Hà Nội được đón Bác Hồ”...

Trong diện tích mặt nước Hồ Tây. Đồ án cũng đưa ra mục tiêu tổ chức không gian kiến trúc tại khu vực nhằm thiết lập trục không gian kết nối trung tâm khu đô thị Tây Hồ Tây - Hồ Tây - bán đảo Hồ Tây - Sông Hồng - thành Cổ Loa, góp phần bảo tồn, tôn tạo và khai thác các giá trị đặc trưng về văn hóa, cảnh quan, mặt nước Hồ Tây, hồ Đàm Trì...

Và còn hơn thế...

Quy hoạch cũng sẽ kết nối không gian ngầm đô thị, bãi đỗ xe ngầm với hệ thống hạ tầng kỹ thuật chung của thành phố; cải thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật, giao thông, bổ sung bãi đỗ xe, bảo vệ môi trường sinh thái mặt nước Hồ Tây và môi trường khu vực.

KTS và nhà quy hoạch, TS. Hoàng Hữu Phê chia sẻ, việc xây dựng Hồ Tây thành trung tâm văn hóa mới của Hà Nội là một quyết định đúng đắn. Các hạng mục công trình như trục cảnh quan đi bộ, quảng trường, bảo tàng nghệ thuật, triển lãm, nhà hát nổi trên Đàm Trì là các thành tố vật thể cần thiết cho trung tâm văn hóa mới. Tuy nhiên, yếu tố quyết định cho thành công của trung tâm văn hóa này lại chính là các yếu tố phi vật thể, hay là phần hồn của nó.

Theo đó, một nền công nghiệp văn hóa muốn hoạt động và phát triển đến đỉnh cao cần phải tạo ra cơ sở vật chất kỹ thuật cho cả 7 ngành nghệ thuật truyền thống, bao gồm Kiến trúc, Điêu khắc, Hội họa, Văn học, Âm nhạc, Biểu diễn và Điện ảnh. Đặc biệt đối với 3 ngành cuối: Âm nhạc, Biểu diễn và Điện ảnh, các không gian chuyên dụng chất lượng cao là yêu cầu tối thượng...

Bày tỏ về việc Hà Nội mong muốn xây dựng một nhà hát tầm cỡ trong khu vực và kỳ vọng đây sẽ là một biểu tượng văn hóa không chỉ của Thủ đô mà của cả nước, TS Hoàng Hữu Phê cho rằng, một nhà hát tầm cỡ khu vực chắc chắn là ưu tiên hàng đầu cho Trung tâm Văn hóa - Thể thao quốc tế Hồ Tây, nếu muốn đẩy nhanh quá trình hội nhập và đưa Việt Nam vào tâm điểm của khu vực Đông Nam Á trên lĩnh vực văn hóa.

Đồng thời, nghiên cứu đầu tư phát triển các loại hình sản phẩm mới như khai thác các tuyến du lịch đường thủy nội địa dọc sông Hồng, hồ Tây, hồ Đông Mô; phát triển sản phẩm du lịch nông nghiệp, du lịch trải nghiệm, du lịch thể thao.

Theo Phó Chủ tịch UBND quận Tây Hồ Nguyễn Thanh Tịnh, kế thừa mục tiêu quy hoạch, phát triển Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 là thành phố “Văn hiến - Văn minh - Hiện đại”, tầm nhìn 2045 trở thành thành phố kết nối toàn cầu, có mức sống và chất lượng cuộc sống cao, quận Tây Hồ đặt mục tiêu xây dựng quận trở thành trung tâm dịch vụ du lịch, văn hóa của Thủ đô; phát triển đô thị bền vững theo hướng đô thị xanh, văn minh, gắn với bảo vệ môi trường.

Bên cạnh đó, Trưởng ban Tuyên giáo Quận ủy Tây Hồ bà Trần Thị Thu Hương chia sẻ: Nhận thức rõ tiềm năng, thế mạnh của mình, Quận ủy Tây Hồ đã cụ thể hóa quan điểm chỉ đạo trong Nghị quyết 09-NQ/TU bằng việc ban hành Nghị quyết số 10-NQ/QU về “Phát triển công nghiệp văn hóa trên địa bàn quận giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”. Trong đó, quan điểm xuyên suốt của quận là phát huy nội lực, khai thác mọi tiềm năng, lợi thế để xây dựng quận Tây Hồ thành trung tâm dịch vụ - du lịch, văn hóa của Hà Nội.

Và như thế, trong tương lai không xa, hồ Tây sẽ có thêm những biểu tượng mới, giao thoa giữa “nơi lắng hồn núi sông ngàn năm” - một vùng văn hóa du lịch cổ xưa và hiện đại. Cùng như, mong rằng “mặt gương Tây Hồ” đẹp tựa gương mặt nàng Tây Thi sẽ sớm được vinh danh là di sản thiên nhiên quốc gia và thế giới...

NGUYỆT THƯƠNG



● **Du khách đến từ Nhật Bản đặc biệt thích thú với những bông hoa sen ở Đàm Trì, Quảng An, Tây Hồ.** (Ảnh: UBND quận Tây Hồ)

Gìn giữ làng nghề trăm năm bên Hồ Tây

Tây Hồ là một trong những trung tâm văn hóa của Hà Nội, mang đậm dấu ấn của kinh thành Thăng Long xưa. Nơi đây lưu giữ hệ thống di sản văn hóa phong phú, các làng cổ, làng nghề truyền thống từ nhiều đời nay. Hiện Tây Hồ đang gìn giữ làng nghề niên đại hàng trăm năm để phát triển công nghiệp văn hóa, du lịch.

Về làng Yên Thái thưởng lãm nghề làm giấy cổ xưa

Làng nghề giấy dó Yên Thái, còn gọi là Kê Bưởi, ở phía Tây Bắc của Thủ đô Hà Nội. Nghề làm giấy ở Việt Nam đã có từ xa xưa, có thể nói là ngay từ những năm đầu Công nguyên. Năm 284, các thương gia La Mã đã mua của ta 3 vạn tờ giấy Mật Hương để dâng lên vua Tân Vũ Đế. Một học giả người Hoa là Kê Hàm cũng đã xác nhận giấy Mật Hương của Giao Chỉ làm bằng gỗ trầm thơm, màu trắng, có vân vẩy cá, thả vào nước không nát...

Khi nhà nước Đại Việt ra đời và định đô ở Thăng Long, nghề này ở làng Yên Thái phát triển mạnh. Giấy dó Yên Thái đã từng là mặt hàng triều cống cho triều đình nhà Tống của đời vua Lý Cao Tông (1176-1210). Trong sách "Đur địa chí" (1435), Nguyễn Trãi cũng đã đề cập đến phường Yên Thái ở Thăng Long gồm các làng Hồ Khẩu, Đông Xã, An Thọ, Yên Thái, Nghĩa Đô làm ra nhiều loại giấy: giấy sắc (để viết sắc của vua ban), giấy lệnh (để viết các lệnh chỉ của vua), giấy bản (phục vụ dân dụng), giấy quỳ ...

Thời xưa, có lẽ làng nghề này đã cũng cấp phần lớn lượng giấy cho nhu cầu cả nước, nên tiếng chày giã dó một thời đã thành một trong những nét đặc trưng của kinh kỳ. Âm thanh tiếng chày khua trong đêm đã đi vào ca dao: "Gió đưa cành trúc la đà/Tiếng chuông Trấn Vũ canh gà Thọ Xương/ Mịt mù khói tỏa ngàn sương/Nhịp chày Yên Thái mặt gương Tây Hồ". Trong bài "Phú thượng Tây Hồ" Nguyễn Huy Lượng thời Tây Sơn cũng nói về nghề làm giấy rất thơ: "Chày Yên Thái nện trong sương chênh choảng/Lưới Nghi Tàm ngăn ngọn nước quanh co".

Có thể nói, ở tất cả các công đoạn sản xuất từ bóc vỏ dó, ngâm và giặt dó, giã dó, nấu dó, lọc dó, seo giấy, đến đóng gói kiện giấy và vận chuyển đi bán đều hết sức vất vả và hầu như



● Phường Phú Thượng, quận Tây Hồ đón nhận Quyết định ghi danh Nghề xôi Phú Thượng vào danh mục Di sản văn hóa phi vật thể Quốc gia. (Ảnh: Văn Nhi)



● Đái, lọc bột dó. (Thùy Dương chụp lại ảnh tư liệu)



● Hàng năm, cứ vào ngày mùng 8 tháng 1 Âm lịch, phường Phú Thượng lại tổ chức lễ hội xôi. (Ảnh: Thùy Dương)

hoàn toàn bằng sức người với đôi tay trần của người thợ.

Trải qua nhiều công đoạn chế tác thủ công cầu kỳ, phức tạp, đôi tay tài hoa của người thợ Việt đã làm ra thành những tờ giấy nhẹ như bấc, mềm như lụa, óng như tơ, nhưng bên trong dáng vẻ mảnh mai tinh tế đó lại chứa đựng sức bền tuyệt vời đối với thời gian dù trong điều kiện khắc nghiệt của khí hậu nhiệt đới gió mùa. Giấy dó Yên Thái có thể bảo quản được hàng trăm năm mà không bị mốc hay hư hại.

Giấy dó truyền thống ở vùng Bưởi được một người Pháp có tên Henri Oger mô tả trong cuốn "Kỹ thuật của người An Nam" là loại giấy xốp nhẹ mà bền dai, không nhoè khi viết vẽ, ít bị mối mọt. Giấy dó cũng nổi tiếng với độ bền có thể lên tới hàng trăm năm do đặc tính của xơ sợi và quy trình làm hoàn toàn bằng thủ công, không có sự tác động của hóa chất. Chính vì điều này, người xưa đã dùng giấy dó để in kinh sách, viết chữ, in tranh dân gian và đặc biệt hơn cả khi các triều đại phong kiến Việt Nam dùng nó cho việc viết sắc phong. Đến nay, nhiều đình, chùa và làng xã vẫn còn lưu giữ được những sắc phong này.

Có một điều mà người dân làng Yên Thái luôn tự hào, đó là bản Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh được in trên giấy dó vùng Bưởi, bia được bóc kép 6 lần và những tờ giấy ruột bên

trong cũng được bóc kép 3 lần. Làng cũng từng vinh dự được đón Chủ tịch Hồ Chí Minh về thăm trong cuộc Tổng tuyển cử đầu tiên đầu tiên năm 1946.

Để triển khai có hiệu quả Chương trình số 02-CTr/QU ngày 19/10/2020 của Quận ủy Tây Hồ về tăng cường công tác quản lý Nhà nước về kinh tế; Chú trọng phát triển ngành dịch vụ - du lịch gắn với di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, các làng nghề truyền thống của Quận giai đoạn 2020 - 2025; UBND phường Bưởi được giao nhiệm vụ xây dựng, triển khai thực hiện Đề án "Tổ chức vận hành, khai thác Điểm dịch vụ, du lịch văn hóa và phục dựng mô hình nghề sản xuất truyền thống làm giấy dó, phường Bưởi".

Ngày 13/5/2024, "Điểm dịch vụ, du lịch văn hóa và giới thiệu nghề truyền thống "làm giấy dó" của vùng Bưởi xưa" tại địa chỉ số 189 phố Trích Sài, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội đã hoàn thành và chính thức đi vào hoạt động.

Đây là không chỉ là một điểm dịch vụ, du lịch văn hóa, nơi tôn vinh lưu giữ, bảo tồn những giá trị của nghề làm giấy dó truyền thống mà còn là địa chỉ tin cậy, quen thuộc đối với người dân Thủ đô và các tỉnh thành trong cả nước, bạn bè quốc tế khi về tham quan, du lịch trên địa quận Tây Hồ.

Thưởng thức món xôi "tiền Vua" nức tiếng Kinh kỳ

Làng xôi Phú Thượng thuộc quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội. Đây là một ngôi làng cổ ngàn năm lâu đời có nhiều nét văn hoá độc đáo. Xôi Phú Thượng nổi tiếng kinh thành Thăng Long xưa và là món ngon "tiền Vua" mỗi dịp lễ, Tết. Theo các cụ cao niên trong làng, lợi thế của làng xôi Phú Thượng là nằm ven sông Hồng, đất đai phì nhiêu, màu mỡ đã tạo nên giống nếp cái hoa vàng và nếp dậu đặc biệt cho Phú Thượng mà khó nơi nào sánh được. Cùng với đó là sự khéo léo của người phụ nữ Phú Thượng trong cách chọn,

Nói đến các làng nghề truyền thống bên hồ Tây, không thể không kể đến nghề đúc đồng Ngũ Xã (bên bờ hồ Trúc Bạch ngày nay). Trên những vùng đất bên hồ Tây còn có một nghề vốn đã có từ lâu đời và trở thành một nghề truyền thống ở Hà Nội đó là nghề trồng hoa, cây cảnh với những làng hoa nổi tiếng như: Nghi Tàm, Quảng Bá, Nhật Tân... đã đi vào ca dao, tục ngữ. Nghi Tàm có nghề trồng dâu nuôi tằm, dệt lụa là gấm, tiêu biểu là mặt hàng lĩnh, gọi chung là "lĩnh Bưởi". Làng Thụy Chương (sau đổi thành phường Thụy Khuê) với nghề dệt vải và lụa. Xuân Đình có làng nghề trồng hồng xiêm nức tiếng.

ngâm gạo, đãi đỗ, đồ xôi... Cứ vào lúc chiều muộn hay sáng sớm, chỉ đến đầu làng Gạ (Kê Gạ, tức làng Phú Gia nằm bên bờ Nam sông Hồng, nay thuộc phường Phú Thượng, quận Tây Hồ), đã thấy hương xôi nếp lan tỏa khắp làng trên xóm dưới.

Phường Phú Thượng có 3 làng cổ: Làng Thượng Thụy (còn gọi là làng Bạt); làng Phú Gia (làng Gạ), làng Phú Xá (làng Xù). Trong đó, nghề nấu xôi tập trung chủ yếu ở làng Phú Gia. "Làng Gạ có gốc cây đề/ Có sông tắm mát, có nghề thổi xôi".

Trải qua quá trình lao động cần cù, sáng tạo, đến nay người Phú Thượng đã tiếp tục giữ gìn và phát triển nghề. Xuất phát từ niềm đam mê và tình yêu nghề, các nghệ nhân rất công phu từ khâu chọn nguyên liệu đến khâu chế biến để tạo ra thành phẩm xôi Phú Thượng bóng, no tròn, dẻo ngon. Nghề làm xôi truyền thống với rất nhiều loại xôi mang thương hiệu Xôi Phú Thượng như: Xôi gấc, xôi đậu đen, xôi đậu xanh, xôi dừa, xôi lá cẩm, xôi lá nếp, xôi chè, xôi xéo, xôi ngũ sắc... trở thành đặc sản ẩm thực thu hút nhiều thực khách trong nước và quốc tế.

Hiện tại Phú Thượng có khoảng 600 hộ nấu xôi. Có những gia đình 3 - 4 thế hệ nối tiếp nhau giữ nghề. Người dân trong làng tạo dựng thương hiệu và đưa xôi đến bán tại nhiều chợ truyền thống, các cửa hàng ở Hà Nội cũng như phục vụ cho các lễ, tiệc trên khắp các tỉnh thành. Hàng năm, các thành viên trong Hội Làng nghề truyền thống xôi Phú Thượng còn có cơ hội tham dự các lớp tập huấn do chính quyền địa phương và các ngành tổ chức về vệ sinh an toàn thực phẩm, cùng ký cam kết bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm.

Phó Chủ tịch UBND quận Tây Hồ Bùi Thị Lan Phương cho hay, trong những năm qua, với mong muốn gìn giữ nghề truyền thống địa phương và nâng cao đời sống người dân, quận Tây Hồ đã luôn quan tâm tạo điều kiện hỗ trợ làng nghề phát triển. Nhờ đó, ngày 30/12/2016, Phú Thượng được UBND TP Hà Nội công nhận danh hiệu "Làng nghề truyền thống xôi Phú Thượng". Năm 2018, xôi Phú Thượng là 1 trong 12 món ẩm thực truyền thống của Hà Nội phục vụ tại Trung tâm Báo chí Hội nghị thượng đỉnh Mỹ - Triều. Năm 2019, làng nghề truyền thống xôi Phú Thượng đã được Cục Sở hữu Trí tuệ (Bộ KH&CN) cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu Xôi Phú Thượng. Ngoài ra, xôi Phú Thượng đã có những sản phẩm đạt tiêu chuẩn 4 sao OCOPI của TP Hà Nội. Ngày 17/2/2024, UBND quận Tây Hồ long trọng tổ chức "Lễ hội truyền thống xôi Phú Thượng" lần thứ VII; Lễ công bố Quyết định ghi danh nghề xôi Phú Thượng vào danh mục "Di sản văn hóa phi vật thể Quốc gia". **THÙY DƯƠNG**

Tây Hồ sẽ trở thành trung tâm văn hóa, du lịch của Thủ đô thời công nghiệp số

Trong bối cảnh TP Hà Nội đẩy mạnh phát triển công nghiệp văn hóa, trong năm 2024 và những năm tới, Tây Hồ sẽ cố gắng trở thành “trung tâm văn hóa, du lịch” của Hà Nội thời công nghiệp số.

Đây ấp di sản văn hóa tại nơi “rồng thiêng hội tụ”

Trong tâm thức của mỗi người dân Thủ đô ngàn năm văn hiến, không ai là không biết đến vùng đất Tây Hồ với những giá trị văn hóa lịch sử đặc sắc, được mệnh danh là vùng đất “Rồng thiêng hội tụ” với thế đất “Long phượng trình tường, phượng hoàng âm thủy”. Theo thuật phong thủy, xung quanh hồ là cả một vùng đất mang nhiều hình dáng các vật linh: phía đền Quán Thánh là đất hình Phụng, phía Yên Ninh là hình Rồng, phía Quảng Bá là hình Rùa, phía Quán La là hình Ngựa, phía Ngũ Xã là hình Lân. Tất cả các “linh vật” này đều châu về hồ Tây. Hồ Tây là tâm điểm của một vùng “linh địa”.

Trải qua nhiều thế kỷ, Tây Hồ được bồi đắp bởi bề dày trầm tích văn hóa phong phú. Dưới màu non xanh nước biếc của hồ Tây, phủ Tây Hồ xuất hiện từ thời Lê - Trịnh, nơi thờ Thánh mẫu Liễu Hạnh nổi tiếng linh thiêng, được coi như là một trong những “cái nôi” khởi nguồn Tín ngưỡng thờ Mẫu của người Hà Nội nói riêng, người Việt Nam nói chung và đã được UNESCO công nhận là Di sản văn hóa phi vật thể.

Quanh hồ Tây là một vùng trầm tích văn hóa với các di tích lịch sử mang dấu ấn đậm nét của Kinh thành Thăng Long ngàn năm văn hiến như: Chùa Trấn Quốc, đền Quán Thánh, phủ Tây Hồ, đền Đồng Cổ... Hồ Tây mang trong mình 71 di tích, trong đó có 40 di tích đã được xếp hạng và trở thành điểm đến nổi tiếng của các du khách trong



●Không gian văn hóa sáng tạo của Tây Hồ. (Ảnh: NSNA Văn Phúc)

và ngoài nước. Ở các di tích này có nhiều văn vật có giá trị: 102 bia đá, 165 câu đối, 140 bức hoành phi, 18 quả chuông cổ, 60 sắc phong thần, trên 300 pho tượng bằng đồng, gỗ, đá... một cái vốn văn hóa vật thể quý báu.

Quanh hồ còn có một dải làng nghề phục vụ cho sinh hoạt đô thành: Giấy dó Yên Thái, hoa đào Nhật Tân, quất cảnh Tứ Liên, trồng sen và ướp trà sen Quảng An, xôi Phú Thượng... Nhiều nghề thủ công có tới nghìn năm tuổi là niềm tự hào của Hà Nội ngàn năm văn hiến.

Hồ Tây có một vùng văn hóa riêng biệt, là nguồn cảm hứng, nguồn thi tứ của bao thế hệ người Hà Nội, thu hút hàng triệu du khách trong và ngoài nước qua những lễ hội độc đáo. Lễ hội ở Tây Hồ chủ yếu vào mùa xuân tại các làng: Làng Nghè (mùng 4 Tết), làng Xuân Biều (19 tháng Giêng), các làng Xuân Biều (19 tháng Giêng), các làng Nhật Tân, Quảng Bá, Nghi Tâm, Yên Phụ, Thụy Khê, Yên Thái, Bái Ân (đều mở trong các ngày mùng 10, 11 tháng Giêng), làng Hồ Khẩu, An Phú (13, 14 tháng Giêng). Các lễ hội đó, đa dạng trong sắc thái biểu hiện, trong việc thờ cúng, trong nghi thức lễ tiết, trong không gian văn hóa, trong diễn xướng... và



●Tây Hồ sẽ trở thành “trung tâm văn hoá, du lịch” thời công nghiệp số. (Ảnh: Hạ Vũ)

đều có mẫu số chung là cầu nước, mừng mưa, cầu được mùa, dâng lễ vật tạ ơn trời đất, tổ tiên. Ngoài ra, hội xuân còn áp ủ cả triết lý phồn thực, biểu dương sự ghép đôi, giao duyên, giao phối trai gái. Ở đây không có nô nường, không có múa mo nhưng có bắt chạch trong chum ở hội Hồ Khẩu, có “tháng Bà nôi con ghen” ở hội làng Dàn...

Đưa công nghệ số để phát triển không gian văn hóa sáng tạo

Trong bối cảnh TP Hà Nội đẩy mạnh phát triển công nghiệp văn hóa, quận Tây Hồ đang tập trung nguồn lực tổ chức thực hiện việc xây dựng các không gian văn hóa sáng tạo, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa của người dân, tạo sức hấp dẫn cho quận Tây Hồ, lan tỏa cảm hứng sáng tạo, ý thức bảo tồn văn hóa lịch sử trong mỗi người dân và du khách. Đây cũng là phương thức để bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa, tăng khả năng thu hút khách du lịch đến với Tây Hồ nhằm đưa Tây Hồ trở thành “trung tâm văn hóa, du lịch” của Hà Nội trong thời gian tới đây.

Quận Tây Hồ đang tập trung xây dựng không gian văn hóa sáng tạo đặc trưng, không chỉ nhằm phục vụ vui chơi, giải trí cộng đồng, mà hơn hết, những không gian đó sẽ “đánh thức” giá trị văn hóa lịch sử gắn với đặc trưng của khu vực hồ Tây.

Ví như, đêm Giao thừa năm Giáp Thìn 2024, “Lễ hội ánh sáng

nghệ thuật Hà Nội - Rực rỡ Thăng Long” do UBND quận Tây Hồ phối hợp cùng Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam và đơn vị triển khai Công ty Cổ phần Giải pháp Kinh doanh Corex tổ chức đã thu hút hàng triệu người thưởng lãm. Màn trình diễn ánh sáng nghệ thuật bằng 2.024 máy bay không người lái (drone) tái hiện hình ảnh Vua Lý Thái Tổ, cảnh rồng bay và những danh lam, thắng cảnh của vùng đất Thăng Long - Hà Nội trong thời khắc vượng khí giao thoa đất trời. “Lễ hội ánh sáng nghệ thuật Hà Nội - Rực rỡ Thăng Long” gửi gắm hy vọng về một năm mới Giáp Thìn rực rỡ, một năm của sự đột phá, thăng hoa và niềm tin vùng đất “Rồng bay lên” luôn vững vàng trên con đường phát triển, phồn thịnh góp phần xây dựng đất nước giàu mạnh, khẳng định vị thế sánh vai cùng các quốc gia trên thế giới.

Ông Nguyễn Đình Khuyến - Phó Bí thư Quận ủy - Chủ tịch UBND quận Tây Hồ thông tin: Với chủ đề “Một ngày kinh đô - Ngàn năm lịch sử”, “Lễ hội ánh sáng nghệ thuật Hà Nội - Rực rỡ Thăng Long” được kỳ vọng trở thành sự kiện ý nghĩa, văn minh, mang đậm các giá trị bản sắc, đáp ứng nhu cầu văn hóa tinh thần của Nhân dân trong dịp Tết cổ truyền của dân tộc. Đồng thời, góp phần vào chiến lược “Thành

phố sáng tạo”, khẳng định vị thế điểm đến quốc tế của TP Hà Nội và trở thành niềm tự hào của người dân Thủ đô Hà Nội và Việt Nam.

Bà Bùi Thị Lan Phương - Phó Chủ tịch UBND quận Tây Hồ chia sẻ với Báo Pháp luật Việt Nam, trong năm 2024, để đưa Tây Hồ trở thành “trung tâm văn hóa, du lịch” của Hà Nội, quận Tây Hồ sẽ tập trung một số nội dung trong các hoạt động quản lý và phát triển văn hóa như: thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước về di tích, lễ hội, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư quy hoạch, tu bổ, tôn tạo các di tích lịch sử văn hóa; tiếp tục thực hiện có hiệu quả các đề án trong lĩnh vực văn hóa du lịch như: Đề án “Điểm du lịch, dịch vụ văn hóa và phục dựng mô hình làng nghề giấy dó, phường Bưởi”; Đề án “Phát triển trồng hoa sen trên một số hồ nhỏ khu vực xung quanh hồ Tây”; Đề án “Phát triển làng nghề hoa đào Nhật Tân, quất cảnh Tứ Liên gắn với dịch vụ du lịch”; nghiên cứu đầu tư tổ chức các hoạt động, sự kiện văn hóa điểm nhấn, đặc trưng của Tây Hồ, gắn với hồ Tây, với các di tích lịch sử - văn hóa xung quanh hồ Tây. Kết nối, tổ chức các tour du lịch văn hóa khám phá truyền thống văn hóa lịch sử địa phương. Tiếp tục đổi mới sáng tạo trong tổ chức hoạt động của Không gian văn hóa sáng tạo Tây Hồ - phố đi bộ Trịnh Công Sơn, với sự tham gia tích cực của người dân, kết hợp với các nghệ sĩ chuyên nghiệp.

Bên cạnh đó, quận Tây Hồ cũng triển khai xây dựng các không gian văn hóa sáng tạo trên địa bàn gắn với di tích lịch sử văn hóa như không gian văn hóa sáng tạo trải nghiệm nghề làm giấy dó truyền thống của làng Yên Thái xưa gắn với di tích lịch sử đình Trích Sài, không gian văn hóa sáng tạo trải nghiệm nghề truyền thống xôi Phú Thượng gắn với di tích lịch sử đình Phú Gia...

Và để thực hiện các hoạt động này, quận Tây Hồ sẽ tiếp tục huy động mọi nguồn lực xã hội hóa đầu tư phát triển các không gian văn hóa sáng tạo, hỗ trợ sáng tạo và phát triển công nghiệp văn hóa trên địa bàn, đẩy mạnh triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyên đổi số nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về văn hóa...

... Với việc khai thác tiềm năng văn hóa lịch sử, cảnh quan để phát triển các không gian văn hóa sáng tạo, quận Tây Hồ bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa nghìn năm văn hiến, sẽ thu hút thêm hàng triệu du khách trong và ngoài nước đến với vùng đất “rồng thiêng hội tụ”.

XUÂN HOA - THỦY DƯƠNG

Trong kỷ nguyên số, việc tìm kiếm thông tin du lịch văn hóa trong không gian mạng ngày càng chiếm ưu thế. Quận Tây Hồ đã triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu nền tảng (số hóa) phục vụ công tác bảo tồn văn hóa, quản lý di tích và phát triển du lịch quận Tây Hồ”, nhằm đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và phát triển công nghiệp văn hóa trên địa bàn, đồng thời thông tin nhanh nhất tới người dân và du khách về văn hóa du lịch quận Tây Hồ. Trong đó, ứng dụng “Tay Ho 360” (trên App Store và CH Play) trang web có địa chỉ truy cập: <https://tayho360.vn>; <https://tayho360.com> được triển khai nhằm đáp ứng đầy đủ nhu cầu thông tin về du lịch và văn hóa của cả người dân địa phương và du khách.

Ứng dụng hoặc trang thông tin cung cấp cho khách những thông tin đầy đủ về các di tích lịch sử, lễ hội và điểm đến thương mại, dịch vụ, du lịch... Trong đó, có cả ứng dụng thực tế ảo tăng cường VR360 giúp mang lại trải nghiệm độc đáo cho người dùng. Ứng dụng quản lý văn hóa được xây dựng để hỗ trợ công tác quản lý nhà nước, giúp các đơn vị quản lý về văn hóa trên địa bàn quận có một công cụ hiệu quả và linh hoạt.

“Hồ Tây ngát hương, mùa sen tháng Sáu”

Sen Hồ Tây đã đi vào tiềm thức không chỉ của người Hà Nội. Bởi chỉ Hồ Tây mới có món quà tinh túy của trời đất kinh thành Thăng Long xưa - sen Bách Diệp, loài hoa 100 cánh dày ba lớp, không nơi đâu có hương sen dịu ngọt, tinh tế cho bằng Hồ Tây...



● Sen Bách Diệp Tây Hồ. (Ảnh: PV)

Những vật sen trăm cánh ngàn năm

Người Hà Nội tự hào rằng: “Đáy vàng đáy cũng đồng đen. Đáy hoa thiên lý đáy sen Tây Hồ”. Sen Tây Hồ nguyên là thứ sen trăm cánh, thường được gọi là Bách Diệp liên, hương đậm và sâu. Ngày giữa hè, sen đua nhau nảy nở. Bông cao vượt lá, bông thấp chen lá mà lên. Càng cuối hè, sen càng thắm và có phần cuống sậm hơn.

Cũng từ lâu ở Hà Nội, nhắc đến hoa sen người ta nghĩ ngay đến sen Bách Diệp trồng ở hồ Tây. Giống như một vùng đất dành riêng cho loài hoa này, những bông sen hồ Tây được nuôi dưỡng bởi tinh túy trời đất nơi “địa linh”, có màu sắc và hương vị đặc biệt, đậm đà hơn các vùng đất khác.

Không sách nào ghi sen ở Hồ Tây có từ bao giờ nhưng Đại Việt sử ký đã nói đến ly cung, biệt điện, từ thất bên cạnh những vật sen thơm ngát ở các làng ven Hồ Tây của các vương hầu, công chúa, quan đại thần triều Lý xây vào đầu thế kỷ 11. Sở dĩ ly cung, biệt điện xây dựng bên vật sen vì nhà Lý được coi là triều đại quân chủ Phật giáo và sen, hoa sen có giá trị biểu tượng nhiều mặt trong đạo Phật. Đến thời nhà Trần, Hồ Tây cũng là nơi nghỉ ngơi, giải trí cho các đại quan trong triều.

Đầu thế kỷ 20, vào tháng 6, 7, dân các làng Tây Hồ, Nghi Tàm, Quảng Bá mua hoa sen của các chủ thầu, gánh vào chợ Đồng Xuân và các phố xung quanh bán từng gánh lớn cho các bà hàng phố mua hoa lấy nhụy ướp chè. Trong cuốn Hà Nội nửa đầu thế kỷ 20, về sen Hồ Tây, nhà nghiên cứu Nguyễn Văn Uân viết: “Trước đây ven hồ nhiều sen, về mùa hạ sen mọc kín, lá xanh rờn, hoa đỏ bát ngát gió đưa hơi mát đượm hương thơm lừng”.

Hoa sen Tây Hồ không chỉ hấp dẫn du khách bởi vẻ đẹp vô thường, mà còn bởi sen đã đi vào thi ca nhạc họa thật nhẹ nhàng nhưng đầy ẩn ý: “Hôm qua tát nước đầu đình/Bỏ

quên cái áo trên cành hoa sen/Em được thì cho anh xin/Hay là em để làm tin trong nhà” hay ca từ huyền ảo của nhạc sĩ họ Trịnh: “Sen hồng một nụ, em ngồi một thềm. Một thềm yêu nhau...”.

Trước kia, Hồ Tây mệnh mông với diện tích trồng sen tự nhiên rất lớn, thì nay các đầm sen đã bị thu hẹp đáng kể do nhu cầu mở rộng đất ở đô thị. Và rồi từ các đầm sen, trà sen Tây Hồ, tinh hoa trà Việt đã góp phần thu hút và níu giữ du khách đến thăm quan khám phá mảnh đất Thăng Long ngàn năm văn hiến. Hương vị đặc biệt thơm ngon quyến rũ của nó thật khó mà tả hết, một lần thường thức sẽ nhớ mãi không quên. Nhấp ngụm trà mà tâm hồn thư thái lâng lâng, thấy sao lưu luyến mảnh đất và con người Hà Nội đến thế.

Đầu nhiều người trầm trồ trước ý nghĩa của hoa sen, mùi hương quyến rũ của gao sen, vẻ đẹp kỳ ảo của đầm sen... nhưng không mấy ai biết những góc ngách của nghề sen. Cụ Nguyễn Thị Dần, nghệ nhân làm trà sen qua hai thế kỷ, năm nay cụ đã 105 tuổi, trải lòng: “Người làm nghề sen, không chỉ coi sen là bạn mà còn phải coi cả những người cùng nghề như họ hàng thân thích. Bởi nếu cư xử với nhau tệ bạc, sen nó phụ mình ngay. Phải có nghĩa với nó, nó mới thương mình. Thời tôi còn son, cả làng có hơn chục



● Sáng sớm (khoảng từ 4-5 giờ sáng), khi ánh ban mai chưa kịp chiếu rọi là thời điểm sen tỏa ra hương thơm ngào ngạt nhất, người làm trà sen nhẹ nhàng chèo con thuyền nhỏ len lỏi khắp hồ hái những đóa sen vừa nở.

người làm nghề, quý nhau như anh em một nhà. Qua thời gian mọi người mất cả, chỉ còn lại tôi”.

Người mua sen ngày xưa ở Hà Nội rất khó tính, chỉ một lần mất tin, là bị tẩy chay ngay. Cái mất tin ở đây không phải chuyện giao hàng lỗi hẹn, mà là phạm phải điều kiêng kỵ. Sen tỏa hương, người mua sen lấy gạo ướp chè, kỵ nhất phụ nữ đến kỳ mà vẫn ham lợi đi bán sen. Vì thế, nếu tới tháng chỉ cần báo với người mua sen là hôm nay tôi bận, họ sẽ tự hiểu ngay. Xưa là vậy còn ngày nay người ta mua bán sen ào ào, chả kiêng gì cả”.

Gắn bó với sen, cụ Dần hiểu sen như con người. Nhìn sen nở trong đầm, nếu thấy có hoa sinh đôi là an tâm vì vụ sen tiếp tục rộ. Khi thấy hoa cuống thâm, là dấu chỉ báo hiệu sen sắp hết mùa, hết lứa. Nếu lá to như cái dù, cứng, mặt trên xanh nhưng mặt dưới ngả đen là biết hoa sắp mất lứa. Còn lá cả hai mặt căng đều, xanh mơn, ấy là sen sắp vào lứa...

Phát triển du lịch và làm “sống dậy” những vùng sen nức tiếng

Mùa sen về, nhiều bạn trẻ thường xuyên tìm đến đây để thưởng ngoạn, khám phá vẻ đẹp của sen qua ống kính máy ảnh. Những tốp đạp xe sớm, giờ dễ có đến hàng trăm người sáng sáng lượn quanh hồ, hòa giữa cái tinh khôi của trời đất, thanh thoi giữa những đầm, những hồ sen thoảng hương. Tất cả đang hình thành một sự giao thoa giữa xưa và nay, tạo nên một nét văn hóa mới, một hình ảnh mới của người Hà Nội.

Năm 2024, ngành du lịch Hà

Nội chú trọng phát huy các giá trị văn hóa, di sản gắn với du lịch, xây dựng hình ảnh Hà Nội “Văn hiến - Văn minh - Hiện đại”, “Thành phố vì hòa bình”; “Thành phố sáng tạo”- hình thành các sản phẩm du lịch đặc trưng, hấp dẫn dựa trên các lợi thế sẵn có là kết tinh, hội tụ của các giá trị tài nguyên văn hóa, lịch sử, con người Hà Nội.

Đồng thời, nghiên cứu đầu tư phát triển các loại hình sản phẩm mới gắn với lợi thế của từng địa phương như khai thác các tuyến du lịch đường thủy nội địa dọc sông Hồng, hồ Tây, hồ Đồng Mô phát triển sản phẩm du lịch nông nghiệp, du lịch trải nghiệm, du lịch thể thao...

Với mục đích kết hợp giữa khai thác các sản phẩm từ sen kết hợp phục vụ du lịch, hầu hết các đầm sen đều có các dịch vụ cho thuê quần áo, đạo cụ để chụp ảnh. Các chủ đầm đều phục vụ trà sen, một số đầm còn có thêm các dịch vụ ăn uống khác.

Đầm Trì, cái tên nổi tiếng nhất trong số các hồ sen quanh Hồ Tây, đã có thời gian tưởng như bị xóa sổ. Không ai biết vì sao Đầm Trì lại cho loại sen quý như thế, nhưng cùng một giống sen, đem trồng ở Đầm Trì và các đầm khác, thì sen Đầm Trì to bông, thắm màu và có hương thơm đặc biệt nhất. Sen Đầm Trì mới được gây lại những năm gần đây sau những ngày cải tạo đường xá và vì mục tiêu phát triển đô thị.

Bởi vậy, đề án “Khôi phục, phát triển trồng cây sen tại một số hồ nhỏ khu vực Hồ Tây” nhằm gìn giữ, cung cấp nguồn nguyên liệu phục vụ sản xuất chè sen; hướng đến giữ vững và phát triển thương hiệu “Chè sen Quảng An” đã được Cục Sở hữu trí tuệ cấp giấy chứng nhận đăng ký bản quyền.

Để khôi phục và phát triển nghề trồng sen, quận Tây Hồ đã phối hợp với Viện Nghiên cứu rau quả và Trung tâm Khuyến nông TP Hà Nội thực hiện dự án Xây dựng mô hình mẫu sản xuất sen gắn với phát triển du lịch sinh thái theo chuỗi giá trị tại Tây Hồ. Theo đó, 3 đơn vị sẽ phối hợp trồng sen chất lượng cao trên diện tích là 7,5 ha tại hồ Đầu Đồi, Thủy Sứ trên (phường Quảng An) và các hồ Ao Sen 1, Ao Sen 2 (phường Nhật Tân). Các sản phẩm từ sen là hoa để ướp chè, hoa để trang trí và hạt để làm thực phẩm

gắn với phát triển du lịch. Sen Hồ Tây đã được công nhận sở hữu trí tuệ, đây là loại sen đặc biệt, có tới 100 cánh.

Ông Nguyễn Văn Chí, Chi cục trưởng Chi cục Phát triển nông thôn cho biết, tại sự kiện Lễ hội sen Hà Nội sẽ đưa 30 giống sen mới nhất để giới thiệu với du khách trong nước và quốc tế. Đồng thời sẽ phối hợp với đại sứ quán Nhật để sen Tây Hồ sẽ có ngay cả trong mùa đông. Tới đây, Tây Hồ sẽ làm sống lại các đầm sen đã từng nức tiếng xưa nay.

Người Hà Nội yêu sen, sen cũng thích nghi với thổ nhưỡng nhiều vùng đồng đất Hà Nội và sinh trưởng tốt, không phụ lòng người. Nhưng để những đầm sen thật sự trở thành một điểm đến hấp dẫn của du lịch Thủ đô, cũng như tạo cơ hội cho người dân địa phương có thể làm giàu ngay tại quê hương, theo các chuyên gia, Hà Nội cần hình thành mô hình làng nghề sen như nhiều làng nghề truyền thống khác, kết hợp giữa sản xuất và du lịch để đa dạng hóa sản phẩm, nâng cao giá trị trên một đơn vị canh tác. Có làng nghề sen cũng thêm một nét độc đáo trong bộ sản phẩm OCOP, trong quá trình xây dựng nông thôn mới. Theo đó, đích hướng đến là ứng dụng khoa học công nghệ để xây dựng làng nghề sen gắn giữa sản xuất với du lịch, tổ chức xúc tiến thương mại các sản phẩm từ sen...

Và một lễ hội sen được tổ chức quy mô, bài bản chắc chắn sẽ làm tốt việc quảng bá hình ảnh cây sen Hà Nội ra với bạn bè cả nước và du khách quốc tế. Nâng tầm cho cây sen Hà Nội trong đời sống hôm nay cũng là mong mỏi của những nghệ nhân cả đời đau đầu với cây sen, với các sản phẩm độc đáo từ sen...

Cùng với sự phát triển của đời sống đô thị, đến nay giống sen quý Tây Hồ cũng đã “bén duyên” trên nhiều vùng đất khác, trở thành hướng đi mới trong phát triển kinh tế, cải thiện đời sống của bà con nhiều vùng ngoại thành. Nhưng sâu xa trong tiềm thức người Hà Nội, sen vẫn là hình ảnh đẹp gắn với hồ Tây. Vì thế nhiều người mong về một Lễ hội Sen Hà Nội ngày nào đó sẽ hiện diện ở những con phố thơ mộng, lãng đãng sương bên bờ hồ Tây lộng gió. Và nay đang dần trở thành hiện thực... **MIÊN THẢO**

Lễ hội Sen Tây Hồ được tổ chức trong 5 ngày, từ 12/7/2024 đến 16/7/2024 tại Không gian Văn hóa sáng tạo Tây Hồ, quận Tây Hồ. Đặc biệt, trong khuôn khổ Lễ hội, sẽ diễn ra lễ đón nhận Di sản văn hóa phi vật thể cấp quốc gia - nghề ướp trà sen Tây Hồ. Với mục đích quảng bá, tôn vinh những nét đẹp, giá trị văn hoá của Thăng Long Hà Nội, của vùng đất Tây Hồ, của “Sen” - loài hoa tượng trưng cho khí phách, bản sắc tâm hồn Việt. Đồng thời, người vùng sen Tây Hồ muốn giới thiệu những giá trị độc đáo của nghề ướp trà sen cũng như những nét đặc trưng riêng có của văn hoá Sen trong đời sống người Việt. Và đây còn là hoạt động xúc tiến thương mại nhằm tăng cường liên kết, sản xuất và tiêu thụ, giao lưu, trao đổi kinh nghiệm các sản phẩm sen Hà Nội với các tỉnh, thành trên cả nước. Đây cũng là dịp để quảng bá và kích cầu du lịch, khơi dậy tiềm năng phát triển các sản phẩm OCOP của các địa phương; thu hút du khách đến tham quan Hà Nội, Tây Hồ, góp phần phát triển kinh tế, du lịch địa phương. Đây là lần đầu tiên Hà Nội tổ chức Lễ hội Sen và hy vọng sẽ mở ra lễ hội thường niên cũng như thêm điểm đến quyến rũ nức lòng du khách muôn phương...

“Từ nhỏ, tôi đã thấy bà, thấy mẹ làm trà sen”

Mùa sen ở Hồ Tây bắt đầu từ tháng 6 kéo dài đến cuối tháng 8 hàng năm. Đây cũng là mùa duy nhất để các nghệ nhân ở Quảng An, Nhật Tân quận Tây Hồ hái sen về ướp chè.

Dường như nguồn nước Hồ Tây đã tạo nên giống sen quý. Sen quý vì bông lớn, khi nở to như hai bàn tay, có trăm cánh (còn được gọi là Bách Diệp), xếp lớp bao bọc lấy nhụy, đài và gao sen, giữ cho sen một mùi thơm thuần khiết, ngát đượm.

Ngôi nhà của cụ Nguyễn Thị Dân nằm dưới con dốc sâu hút trên phố Tô Ngọc Vân. Ấy nhưng, với giới sành trà thì đây là địa chỉ chứa đựng một kho báu vô giá - văn hóa trà sen Tây Hồ Hà Nội.

Mặc cho dòng chảy của nhịp sống công nghiệp hiện đại, cụ Dân vẫn giữ nếp ướp trà sen thủ công truyền thống sang quý của người Hà thành xưa. Cụ mới chính thức “tạm nghỉ” từ vài năm nay, nhưng cụ yên tâm vì mọi bí quyết cụ đã truyền lại cho con gái.

Bà Thân, con gái cụ cho biết, con cháu giữ cụ như Phật sống trong nhà. Những sáng mai khi sen mang từ đầm về, nếu cụ khỏe, con cháu lại đưa cụ ra lấy gao sen. Dù mắt cụ không còn thấy rõ, nhưng cụ vẫn minh mẫn, và đôi tay khéo từ thuở ngoài 20 tuổi của cụ con cháu vẫn khó theo kịp...

Theo dòng hồi ức của bà Ngô Thị Thân, đây là nơi bà ngoại của bà - mẹ đẻ của cụ Dân sinh sống. Làng Quảng An xưa vốn có nghề làm hoa truyền thống. Bà Thân nhớ bà ngoại và mẹ mình thường chín chu trong tà áo dài tứ thân, thắt đai xanh quây gánh hoa sen đi bán trên các con phố Hà Nội. Bởi thế, từ nhỏ lắm, bà Thân đã làm trà sen theo mẹ, theo bà.

Nhà bà ngoại của bà Thân khi xưa còn có khu vườn rộng vút tằm mắt ra tận mép hồ, trong đó trồng hoa sồi và hoa ngâu - hai loại hoa ướp hương trà mà giới tao nhân mặc khách rất chuộng dùng. Theo lời bà Thân, để có được một 1kg trà sen thành phẩm, phải cần đến 1000 bông hoa sen Bách Diệp Hồ Tây. Hoa phải được hái vào khoảng thời gian từ 4-5h sáng khi chưa có ánh nắng mặt trời. Hoa phải ngâm đủ tinh túy của đất trời, đúng độ hàm tiêu, hé miệng sáo, là thời điểm cho hương tốt nhất. Nếu hái sớm quá, hương chưa kịp chín, hái muộn quá hương lại bị phai pha...

Vào mùa sen tháng 6, mỗi ngày gia đình bà làm cả 1000 bông sen để ướp trà, huy động toàn bộ con cháu trong nhà mỗi người một việc. Hoa hái trên đầm về phải nhanh chóng tách lấy gao, cứ 1kg trà ướp cùng 1 lạng gao sen, ướp trong 1 đêm. Sau đó trà được đem sấy để giữ đậm hương sen, sau đó lớp gao sen cũ được sàng bỏ, tiếp tục ướp lớp gao sen mới. Cứ 5 - 7 lần như vậy mới hoàn thành một mẻ trà. Cũng có nghĩa là phải 15 ngày ủ rồi sấy, rồi ủ, sấy... mới có một mẻ trà sen. Nói thì đơn giản vậy, chứ để được 1kg trà sen cần biết bao sự tinh tế, tỉ mỉ từ khâu chọn chè, chọn sen, đến lấy gao,

Nghệ nhân 101 tuổi và “thiên cổ đệ nhất trà”

Trước thềm lễ đón nhận Di sản văn hóa phi vật thể cấp quốc gia - nghề ướp trà sen Tây Hồ, chúng tôi có dịp tới ngôi nhà thăm đắm hương “Trà sen bà Dân” qua hai thế kỷ. Cụ Dân đã 101 tuổi, có điều kỳ lạ, cứ đến mùa sen nở rộ tháng 6, cụ lại cùng con cháu ngồi lấy gao sen trong những sớm mai tinh khiết, để làm nên thứ trà sen “đệ nhất” Hà thành...



● Nghệ nhân trà sen Nguyễn Thị Dân, 101 tuổi vẫn nhớ những lần đài Truyền hình Nhật Bản tới làm phim về nghề ướp trà sen Tây Hồ. (Ảnh: NVCC)

ướp hương cho trà. Bởi phải “sấy thế nào cho vừa đủ độ, khô quá trà bị gãy cánh, mất mùi, ẩm quá trà lại dễ bị hỏng, có mùi mốc...”, bà Thân chia sẻ. “Cũng may rồi mẹ tôi học được cách sấy trà bằng hơi nước, chứ ngày xưa sấy toàn bằng than hoa vát và lấm. Sơ xảy một chút là trà bị cháy, rồi bị mùi khói. Không biết bao nhiêu lần tôi bị cốc đầu vì làm hỏng trà của bà. Bà cũng rất nghiêm ngặt trong làm nghề, trà sen không đạt chất lượng là cũng bỏ đi”... “Năm nào có bão sớm là lo lắm. Một mẻ trà sen đang ướp được 2, 3 lần rồi mà có bão, sen bị gãy, hoặc chất lượng sen không tốt là coi như năm đó thất bại, trà lại phải gói lại chờ đến mùa sen sau” - bà Thân bùi ngùi kể về những “tai nạn” của nghề...

Bởi sự kỳ công như thế, nên giá một kg trà sen hồ Tây không hề rẻ, phải tầm 7 - 10 triệu đồng, tùy chất lượng chè, chất lượng sen. Sống bằng nghề này không giàu được. Nhưng nó ngấm vào máu rồi, thậm chí như “mẹ tôi vẫn nhớ và mong mỗi mùa sen tháng 6”.

Bà Thân trước kia là chủ một tiệm hoa cưới nổi tiếng trên phố Hàng Lược. Cũng như bà ngoại và mẹ mình, bà Thân có tình yêu máu thịt với những bông hoa của làng Quảng An. Để rồi tình yêu

Tháng 7/2012, trà ướp sen Hồ Tây bằng phương pháp thủ công từ hàng trăm năm mang thương hiệu Chè sen Quảng An đã được Cục Sở hữu trí tuệ cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu. Trà sen cũng trở thành niềm tự hào của người hồ Tây khi chè sen Quảng An có mặt ở nhiều hội nghị cấp cao cũng như những diễn đàn ẩm thực danh giá...

ây của cả ba thế hệ được chất chiu vào sản phẩm tinh túy của người Hà Nội - trà sen Tây Hồ, được xem là “thiên cổ đệ nhất trà”.

Những năm gần đây, gia đình cụ Dân làm thêm trà sen ướp nguyên bông, còn được gọi là trà ướp xôi. Vẫn là những bông bách diệp của Đầm Trĩ được hái vào buổi sớm, lựa lúc còn miệng sáo, chum chim hàm tiêu, khi đó một lượng nhỏ chè ngon tầm đủ một ấm sẽ được cho vào bông hoa, rồi gói chặt lại bằng một chiếc lá sen ở bên ngoài. Sau đó bông sen sẽ tiếp tục được cắm trong nước một ngày cho hương tiếp tục tỏa ra, quện chặt với chè. Dù thời gian để trà đượm hương, bông sen sẽ được mang cấp đông hoặc sấy để bảo quản. Loại trà ướp nguyên bông này có giá thấp hơn trà sen truyền thống, chỉ khoảng 50.000đ là người dùng có thể được thưởng thức một ấm trà sen đượm nắng gió Tây Hồ. Tuy nhiên, để tận hưởng từng tầng hương sen ẩn sâu trong tách trà, thì vẫn cần đến những cánh trà sen được ướp theo lối truyền thống. “Trà sen ướp xôi có hương nhẹ nhàng của cánh sen, còn hương của trà sen truyền thống là hương của gao sen - phân hương tinh tế nhất trong bông sen”, bà Thân cho biết.

Và “thiên cổ đệ nhất trà”

Hầu như nhà ai ở làng Quảng Bá, phường Quảng An, quận Tây Hồ cũng đều dự trữ ở nhà một vài lạng trà sen để đãi khách, bạn hiền vào các dịp lễ, Tết, cưới hỏi... Trước đây trà sen do chính các nghệ nhân của làng ướp rất công phu, cầu kỳ, vì thế nó quý lắm, mua cũng khó và cũng không biết ai bán mà mua vì người ta chỉ ướp để tặng, biếu nhau mà thôi. Trước đó nữa, trà sen Tây Hồ xưa chỉ được dùng để

cùng gánh sen đi qua hai cuộc kháng chiến. Rồi cụ Dân còn theo các cụ trong phố cổ học thêm nghề ướp chè, mỗi nhà học một ít rồi tự rút thành cái riêng của mình. Cụ có khách khắp phố cổ nên luôn là người tiêu thụ sen nhiều nhất vùng Quảng Bá.

Nếu coi sen là “quốc bảo” của Hồ Tây thì trà Tân Cương Thái Nguyên cũng là “đệ nhất” trong các nguyên liệu dùng để ướp hương sen. Theo các nghệ nhân ở Tây Hồ, sen Hồ Tây phải được ướp từ trà Tân Cương, bởi trà Tân Cương có vị đậm đà. Người làm trà cũng cần thực hiện rất nhiều công đoạn, từ hái hoa, sơ chế hoa, tỷ lệ pha trộn giữa chè khô và cánh sen, thời gian ủ, sấy trà... Ở Tây Hồ giờ còn vài nghệ nhân theo nghề ướp trà sen. Ướp trà sen có chung cách làm nhưng mỗi nhà có bí quyết riêng, ai khéo ở khâu nào thì chè ngon theo cách đó.

Từ ngàn xưa, người Việt đã có nhiều cách thưởng trà khác nhau. Trà ướp hương hoa cũng có nhiều loại hoa làm trà, từ mộc, ngâu, lan cho đến bưởi, sồi, nhài... Những nhà văn tài hoa của Hà Nội như Nguyễn Tuân, Vũ Bằng... cũng mô tả về trà. Và như thế, văn hóa trà được nối tiếp như dòng chảy mãnh liệt của lịch sử.

Theo cụ Dân, ướp trà cầu kỳ, cách thưởng trà cũng không kém phần công phu. Nước pha trà phải vừa đủ sôi, hơi tăm tăm. Khi rót nước không được rót đầy ấm, chỉ nên rót khoảng 2/3 ấm, khoảng không phía trên của ấm có tác dụng lưu hương. Rót ra chén thì nên thấp tay để không tạo bọt. Uống trà sen phải để cho tâm hồn thư giãn, nhằm

nhận vị đậm đà trong từng giọt trà... Và cả cụ Dân và bà Thân, khi nói về sen đều vô cùng triu mến, trân quý. Chẳng thế, ngày xưa, đàn bà con gái nếu đến tháng đều cảm kỳ không hái sen, bán sen, để giữ độ tinh khiết thanh tao của sen...

Nếu được phép gọi tên, chúng tôi sẽ gọi ngôi nhà nằm trong con dốc sâu hút của ngõ Tô Ngọc Vân của cụ Dân là ngôi nhà trà hương. Độ tháng 2, tháng 3, khi đất trời ướp hương hoa bưởi, bà sẽ đến vùng đất có giống bưởi tiên vua trừ danh Hà Thành là làng Diên để mua hoa về ướp trà. Tháng 4, tháng 5 là mùa ướp trà nhài. Tháng 6 - khi những bông hoa sen trong Đầm Trĩ bắt đầu vào đúng độ đẹp nhất, ngôi nhà của bà bắt đầu ngát hương sen. Cụ Dân vẫn nhớ những vị khách đến nhà, những lần đài truyền hình Nhật Bản đến làm phim. Và bà Thân, người con gái duy nhất của cụ Dân, đang giữ nghề làm trà sen như mạch nguồn thăm sâu, tao nhã, riêng có của Thăng Long - Đông Đô - Hà Nội... Có lẽ cũng đã trăm năm, người già ở những làng ven hồ Tây đã có thú vui tao nhã là vừa ngồi ngắm trăng thưởng hoa và uống trà hương sen được ướp bằng chính những bông hoa sen Tây Hồ như thực, như mơ...

**NGUYỆT THƯƠNG -
VÂN TÙNG**



● Nghệ nhân Nguyễn Thị Dân đã truyền lại nghề ướp trà sen suốt trăm năm cho con gái Ngô Thị Thân. (Ảnh: NVCC)

tiến vua và các quan lại quý tộc quan trọng của triều đình.

“Đây thanh xuân người con gái mười tám đôi mươi

Đây bông sen Tây Hồ hàm tiêu buổi sớm mai”

Hoa sen được ví như thanh xuân của người con gái, rất ngắn ngủi và đáng trân quý. Sen hàm tiêu là một trong những nguyên liệu quan trọng để làm nên một loại trà được mệnh danh là “thiên cổ đệ nhất trà”, loại trà đó chính là trà sen Tây Hồ.

Cụ Dân sinh năm 1924, từ 9 tuổi, cụ Dân đã theo mẹ bán sen để ướp trà. Ngày ấy, ngoài 20 tuổi, khi mang sen đến bán ở phố Hàng Bạc, người dân mua xong thường nhờ cụ ngắt cánh hoa, lấy phần gao sen để ướp trà. Sau đó, khi gánh hoa qua phố, cụ lại được khách quen gọi vào, mời thưởng thức và góp ý về trà họ đã ướp hoa sen. Cứ thế, cụ “nghiện” loại trà này từ lúc nào không hay. Về nhà, cụ cũng tự ướp trà sen. Lần sau ướp khéo hơn lần trước, cuối cùng cụ tìm ra bí quyết ướp trà ngon cho riêng mình.

Khi Pháp đánh Hà Nội, nhiều người đi tản cư còn cụ vẫn bám Thủ đô hoạt động tự vệ, bán hoa sen để đẻ đi lại. Cứ thế, cụ Dân

Mê đắm “dòng chảy” ẩm thực Tây Hồ

Nhắc đến nền ẩm thực Hà thành có lẽ sẽ thật thiếu sót nếu bỏ qua những món ngon trứ danh gắn liền với quận Tây Hồ. Theo dòng chảy thời gian, quang cảnh, phố xá nơi đây đều thay đổi, duy chỉ có ẩm thực Tây Hồ xưa và nay vẫn vậy, vẫn mang trong mình những tinh hoa ẩm thực được chắt lọc qua bao thế hệ.

Bánh tôm Hồ Tây - nét riêng ẩm thực Hà thành

Được mệnh danh là món ngon nức tiếng vùng đất Kinh Kỳ, bánh tôm hồ Tây đã đi vào tiềm thức của biết bao thế hệ người dân, là một nét không thể thiếu trong trăm nét tinh hoa của ẩm thực Hà thành. Gọi bánh tôm Hồ Tây là món ăn đi theo dòng chảy thời gian, bởi dù xuất hiện từ những năm 30 của thế kỉ trước nhưng đến nay món ăn này vẫn có chỗ đứng trong lòng người Hà Nội.

Nhìn lại khoảng những năm 1954, khi bánh tôm Hồ Tây thực sự nổi tiếng, câu nói “lên hồ Tây ăn bánh tôm” hay “ăn bánh tôm ở hồ Tây” đã trở thành khẩu ngữ quen thuộc của người Hà Nội xưa. Không chỉ vậy, người ở tỉnh xa nếu có dịp đặt chân đến Thủ đô nhất định sẽ tìm đến bánh tôm nóng hồ Tây, để được một lần thưởng thức món đặc sản trứ danh của đất này. Chỉ cần một lần thế thôi cũng đã đủ ấn tượng.

Bởi lẽ, ở cái thời mà người ta chỉ nghĩ xem ăn cái gì cho no lại xuất hiện một món vừa ngon, giá cả lại hợp lý thì hiển nhiên bánh tôm hồ Tây là lựa chọn hàng đầu lúc bấy giờ. Chưa kể vì tọa lạc ở một địa điểm đẹp nên ăn bánh tôm hồ Tây không chỉ để thưởng thức hương vị mà còn để ngắm trời, ngắm đất, ngắm người, ngắm cảnh. Đó cũng là điểm đặc biệt khiến bánh tôm hồ Tây trở thành nơi liên hoan lý tưởng cho cả gia đình, là nơi đám học sinh tốt nghiệp chia tay nhau, là nơi hẹn hò của nhiều môi tình.

Ngày nay, thời thế thay đổi, cuộc sống hiện đại mang đến nhiều món ăn phong phú, từ món Việt đến món Tây chẳng thiếu thứ gì. Người ta cũng không còn ăn chỉ để no mà còn phải thưởng thức, nhắm nháp, khâu vị cũng vì thế mà sành hơn. Tuy vậy, bánh tôm hồ Tây vẫn là lựa chọn yêu thích của nhiều người, là món ăn ngon để lấp bụng buổi xế chiều. Đạo quanh hồ Tây, nhất là đoạn phủ Tây Hồ không khó để bắt gặp một hàng bánh tôm ngon, thưởng thức một miếng bánh tôm nóng giòn, thơm ngọt, trong khung cảnh yên bình của hồ Tây, tạo nên một buổi chiều tuyệt vời mà ít ai có thể chối từ được.



● Bánh rán mặn Vông Thị nổi tiếng khắp Thủ đô nhờ vào nước sốt đặc sánh gia truyền.



● Quán bánh cuốn tuổi đời 70 năm trên phố Thụy Khuê.

(Nguồn: Văn Anh)

Gọi bánh tôm Hồ Tây là món ăn đi theo dòng chảy thời gian còn bởi cách làm và cách thưởng thức của nó không bị thay đổi nhiều. Ngày trước, bánh được làm từ chính những con tôm của hồ Tây, giống tôm nhỏ con, chắc thịt vỏ mềm và ăn rất ngọt. Thêm vào đó là một chút khoai lang ở bãi sông Hồng thái sợi làm cho bánh ngọt và có mùi thơm nhẹ. Ăn kèm với bánh tôm là rau muống chẻ, mà phải là rau muống bẻ có ở ao hồ Hà Nội thì ăn mới mềm và không chán.

Bánh tôm thời hiện đại vẫn giống đến 8, 9 phần so với trước kia, có điều một số thành phần của bánh đã ít nhiều thay đổi. Điển hình như khoai lang thái sợi và rau muống chẻ không còn phổ biến nữa, ở nhiều nơi người ta đã giản lược bớt hai nguyên liệu này. Hay những con tôm được sử dụng để chiên cùng bánh giờ đây to hơn, ăn đã miệng hơn.

Dù có ít nhiều thay đổi về diện mạo, nhưng cái quan trọng là bánh tôm hồ Tây vẫn giữ được nguyên vẹn hương vị cổ truyền của nó. Một phong vị quen thuộc qua bao năm tháng để cho bất cứ ai muốn thưởng thức cũng phải bất ngờ khi cảm nhận được mùi vị ngon lành của bánh tôm rất nóng, rất giòn, rất thơm ngậy với thứ nước chấm pha có nghề với đủ vị mặn, ngọt, chua, cay.

Giờ đây, bánh tôm hồ Tây không chỉ đơn thuần là món đặc sản của Hà Nội mà đã lan rộng

đến nhiều nơi, đáp ứng nhu cầu và sở thích của đông đảo thực khách. Tuy bánh tôm ở đâu cũng có thể làm nhưng hương vị bánh tôm hồ Tây chỉ ở Hà Nội mới có, có lẽ bởi vậy mà những thực khách từ xa tới đây thưởng thức bánh tôm Hồ Tây một lần và nhớ mãi, người Hà Nội đi xa đều nhớ về món ăn đặc sắc của quê hương yêu dấu.

Bánh cuốn 70 năm tuổi trên phố Thụy Khuê

“Bánh cuốn rẻ nhất Hà Nội”, “Hàng bánh cuốn già bằng cả đời người”,... là những cái tên được đặt cho hàng bánh cuốn mở bán từ 6h đến 14h hàng ngày trong con ngõ số 29 phố Thụy Khuê, Tây Hồ. Tọa lạc trên con phố đầy các quán ăn, cách dăm ba mét lại có một hàng quà sáng, thế nhưng hàng bánh cuốn nổi tiếng lâu năm này vẫn luôn là lựa chọn ăn sáng của nhiều gia đình, có nhiều nhà đã là khách quen ở đây đến hơn chục năm có lẽ.

Được biết, quán được mở bán từ những năm 1950, lúc đó quán có tên “Bánh cuốn bà Nguyệt”, giá một đĩa còn được tính bằng tiền hào. Sau này, quán được gia đình người con là ông Phạm Văn Chính kế nghiệp, tên quán được đổi lại thành “Bánh cuốn Thụy Khuê”. 40 năm qua, hình ảnh ông Chính chăm chú mức từng muỗng bột lên chiếc nồi hơi, tỉ mỉ tráng bánh đã trở nên quen thuộc trong lòng nhiều thực khách, già trẻ, lớn bé đủ cả.



● Bánh tôm hồ Tây là món ăn đi theo dòng chảy thời gian.

(Nguồn: TQ)

Điều đặc biệt tạo nên danh tiếng của quán ăn không chỉ là sự lâu đời mà còn bởi chất lượng và hương vị của món bánh cuốn. Một trong những điều làm ông Chính tâm đắc nhất đó là vỏ bánh được làm từ gạo tẻ ngon, xay nhuyễn bằng cối đá truyền thống. Sau đó, bột được lọc qua nước để loại bỏ tạp chất chỉ lấy bột nỏn. Đây là công thức được truyền lại từ thời của mẹ ông và vẫn được ông duy trì suốt những năm qua. Về phần nhân, nước chấm và cách làm cũng tương tự như các hàng bánh cuốn khác tại Hà Nội. Tuy nhiên, chính vì vỏ bánh được làm mịn, bảo đảm độ dai mà vẫn mềm đã làm nổi bật hương vị của mộc nhĩ, nấm hương và thịt. Sự kết hợp hài hòa tạo nên một món ăn tuy đơn giản nhưng vô cùng ngon miệng.

Hàng ngày, ông Chính và vợ dậy từ 4h để chuẩn bị các nguyên liệu như pha bột, xào nhân, dọn dẹp vệ sinh quán. Mỗi ngày hai vợ chồng ông Chính làm khoảng 5 - 7kg gạo, cho ra hơn 200 đĩa bánh. Cuối tuần khách đông hơn, số lượng có thể lên đến 300 đĩa. Vất vả là vậy nhưng 1 suất bánh cuốn ông Chính bán chỉ 13 nghìn đồng, thêm chả, thịt là 20 nghìn đồng. Trong khi mặt bằng giá chung của món ăn này ở Hà Nội, dao động từ 25 nghìn đến 30 nghìn đồng một đĩa. Trước mức giá rẻ bất ngờ, nhiều thực khách vẫn thường đùa đây là “quán bánh cuốn rẻ nhất Hà Nội”. Thậm chí có người còn bảo ông Chính tăng giá lên để có lời lãi nhưng

ông nhất quyết không tăng, chấp nhận lấy công làm lãi để phục vụ những khách hàng lâu năm đã quen thuộc với giá cả của quán.

Bánh rán mặn Vông Thị - “nhỏ mà có võ”

Dù “trón” trong con ngõ khuất trên con phố sầm uất Lạc Long Quân, nhưng khi nhắc đến bánh rán mặn, người dân quanh đây đều biết đến quán bánh rán nổi tiếng khắp chốn của gia đình chị Nguyễn Thị Mai Hoa. Không biển hiệu, không chỗ ngồi khang trang nhưng cứ khoảng 16h chiều, con ngõ 242 Lạc Long Quân, Tây Hồ lại nườm nượp người ra, người vào, khách đến ngồi kín những chiếc ghế nhựa, hơn chục người xếp hàng, hào hứng chờ đợi lượt gọi món.

Đó cũng là lúc không khí khu vực bếp lộ thiên trở nên sôi động với 7 chiếc bếp “đồ lửa”, những chiếc chảo ngập dầu hoạt động hết công suất. Từng chiếc bánh sau khi nặn được đi qua lần lượt 6 chảo dầu lớn, mỗi chảo lại có nhiệt độ khác nhau cho đến khi vỏ bánh vàng ruộm, giòn tan. Chủ quán cho biết rằng việc rán bánh qua nhiều lượt dầu giúp bánh luôn giữ được độ nóng và giòn ngon.

Nhân bánh được chế biến tỉ mỉ với nhiều loại nguyên liệu như miến, nấm hương, mộc nhĩ, thịt heo và được nêm nếm đậm đà bằng các loại gia vị. Điểm đặc biệt nhất của quán là phần nước chấm chua ngọt, pha hơi sền sệt, có vị cay, được rưới trực tiếp vào bát bánh đã được xắt miếng vừa ăn, kèm theo một chút đu đủ xanh. Nhiều người vẫn truyền tai nhau rằng bánh rán mặn Vông Thị nổi tiếng khắp Thủ đô nhờ vào nước sốt đặc sánh gia truyền không thể tìm thấy ở bất kỳ đâu.

Về giá thành, quán phục vụ thực khách hai loại bánh rán: ngọt và mặn. Bánh rán mặn có giá là 9 nghìn đồng/chiếc, bánh rán ngọt là 6 nghìn đồng/chiếc, giá có phần nhỉnh hơn so với mặt bằng chung. Thế nhưng theo thực khách tại quán, bánh tuy “nhỏ mà có võ”, một phần vừa no lâu lại vừa ngon nên xứng đáng với giá thành. Nhiều người còn “nghiện” bánh rán ở đây, sẵn sàng xếp hàng chờ đợi để được thưởng thức.

Được biết, quán bánh rán gia truyền này có tuổi đời hơn 30 năm. Trước đây, quán nằm ở phố Thụy Khuê, khu vực gần chợ Bưởi. Sau này vì nhiều lý do, quán được chuyển đến ngõ 242 đường Lạc Long Quân, Tây Hồ. Khách đến đây đa dạng mọi lứa tuổi từ người già tới trẻ nhỏ, nhưng nhiều nhất là các bạn trẻ. Nhiều thực khách tìm tới quán vì tò mò trước cảnh khách xếp hàng dài chờ mua bánh rán nhưng sau khi thưởng thức lại trở thành khách “ruột” lúc nào không hay. **LINH CHI**



Hồ Tây trong trái tim người phương Nam

● Hoàng hôn Hồ Tây. (Ảnh: KB)

Có lẽ, người miền Nam nào, dẫu đã hay chưa từng được đặt chân đến Thủ đô Hà Nội, thì trong trái tim đã có một “Hồ Tây”. Hồ Tây luôn hiện diện trong đời sống tinh thần của mỗi người phương Nam, khiến người ta biết yêu Hồ Tây trước cả khi gặp gỡ.

Tình yêu này mầm trước khi gặp gỡ

Có lẽ, Hồ Tây bước vào trong trái tim mỗi người phương Nam đã từ rất lâu rồi, từ trước khi được đặt chân ra Hà Nội, Thủ đô yêu dấu. Trong tình yêu về Thủ đô, luôn thấp thoáng bóng dáng hồ Tây ở đó. Bởi đã có quá nhiều áng văn, thơ bất hủ, những tác phẩm âm nhạc tuyệt vời viết về hồ Tây, thấm vào tâm hồn mỗi người Việt nói chung và người dân phương Nam nói riêng, từ thuở thiếu thời.

Từ trong kho tàng ca dao, những câu thơ về Hồ Tây hầu như ai ai cũng đều thuộc lòng: “Gió đưa cành trúc la đà/Tiếng chuông Trấn Vũ, canh gà Thọ Xương/Mịt mù khói tỏa ngàn sương/Nhịp chày Yên Thái mặt gương Tây Hồ”.

Nếu nói về văn chương Hồ Tây, có lẽ kể hoài không hết những tác phẩm đặc sắc từ cổ chí kim. Hầu như ai từng ngồi trên ghế nhà trường, những ai yêu văn chương cũng đều đã từng thưởng thức, từng xuyết xoa trước một Hồ Tây trong thi từ ca phú, trong những áng văn bất hủ. Hầu hết các thi nhân danh tiếng Việt Nam, có thể kể đến Nguyễn Khuyến, Hồ Xuân Hương, Cao Bá Quát, Nguyễn Du, Phùng Khắc Khoan... đều từng bị hồ Tây hấp mất hồn vía. Hay những tác phẩm nổi danh như “Lĩnh Nam chích quái” (Vũ Quỳnh - Kiều Phú), “Vũ trung tùy bút” (Phạm Đình Hồ), “Thượng Kinh ký sự” (Lãn Ông), “Tây Hồ chí” (khuyết danh), “Thánh Tông di thảo” (khuyết danh)... cũng ngập tràn những hình ảnh đẹp về Hồ Tây.

Trong âm nhạc, những ca khúc về Hồ Tây chứa chan trong đời sống tinh thần mỗi người Việt, khó mà kể hết: “Một thoáng Tây Hồ”, “Chiều phủ Tây Hồ” (Phó Đức

Phương), “Nhớ mùa thu Hà Nội” (Trịnh Công Sơn), “Kỷ niệm mùa thu Hà Nội” (Minh Khang & Vũ Cẩm), “Mùa xuân làng lúa làng hoa” (Ngọc Khuê)...

Trịnh Công Sơn là một người con sinh ra ở Huế, sống chủ yếu ở miền Nam. Bài hát “Nhớ mùa thu Hà Nội” sáng tác năm 1985 sau một khoảng thời gian người nhạc sĩ gắn bó với Thủ đô. Trong những câu hát dịu dàng, hồ Tây hiện lên với vẻ đẹp diệu kỳ, vỡ oà cảm xúc trong con mắt của người quen thuộc với nhịp sống phương Nam: “Hồ Tây chiều thu/Mặt nước vàng lay, bờ xa mời gọi/Màu sương thương nhớ/Bầy sầm cầm nhỏ vỗ cánh mặt trời”.

Từ những tác phẩm thấm vào hồn ở thuở thiếu thời, người phương Nam đã chính thức “làm quen” với Hồ Tây. Và tình yêu dần dà nảy mầm trong tâm khảm. Đó là xúc cảm trước những gì đẹp đẽ, thân thương, là niềm ngưỡng vọng trước một địa danh, một thắng cảnh quan trọng của Thủ đô. Là ước mơ được nuôi dưỡng trong tâm hồn người phương Nam, rằng một ngày kia sẽ đặt chân đến, tận mắt thưởng thức vẻ đẹp diệu kỳ ấy, để hiểu hơn về Thủ đô, yêu thêm tâm hồn người Hà Nội.

Cho đến nay, Hồ Tây vẫn là một đề tài tuyệt vời trong văn chương, thi phú, đặc biệt đối với những văn sĩ, thi sĩ phương Nam. Nhà văn Hoài Hương, người con của TP Hồ Chí Minh, trong đoàn văn “Thơm từng búp gió sen hồng Hồ Tây” đã miêu tả một buổi ngoạn hồ ngắm sen, đắm chìm vào vẻ đẹp đầy chất thiền: “Miên man nghĩ, ngày xưa hồ Tây có sen vàng hay không mà ở nơi này tọa lạc ngôi chùa Kim Liên đẹp như trong cổ tích. Hay chính nơi này gắn với huyền thoại trâu vàng ngàn năm trước cùng huyền tích sư Không



● Hồ Tây trong trái tim người phương Nam là những khoảnh khắc đẹp đẽ, những hoài niệm ngọt ngào. (Ảnh: KTĐT)

Lộ ngàn năm sau vẫn cho phàm trần ngưỡng mộ thành kính? Mà cũng lạ, tất cả các ngôi chùa cổ ở hồ Tây đều quay hướng về mặt hồ sen và mỗi sáng mai tiếng chuông gõ nhịp vào thình không nghe như tiếng xưa vọng về lời cô nhân, cho một ngày mới không tạp niệm, nhiều lòng từ bi đến cõi nhân gian.

Quay về phố, đi dưới hàng cây cổ thụ trầm mặc hòa nhịp cùng thời gian quá khứ, hiện tại và tương lai, trên tay tôi là một bó hoa sen, hương thơm vương vấn theo gió quẩn quanh trong bảng lảng sương chiều tím nhạt... Và một sự kỳ công hiếm có, cho dù phương Nam của tôi quanh năm có sen, nhưng tôi vẫn mang sen về, để rồi lúc này ngồi ngắm hoa, cảm nhận từng búp gió sen hồng hồ Tây như khoảnh khắc tĩnh lặng, buông mọi tục lụy, thanh lọc sân si.

Sen Hồ Tây hình như là một cõi thiên của riêng tôi”.

Nỗi nhớ Hà Nội, nỗi nhớ hồ Tây

Hồ Tây, với những người dân Hà Nội là một niềm tự hào lớn lao, để rồi mỗi lần bạn bè phương Nam đến Thủ đô, bao giờ cũng được các “công dân” yêu Hà Nội đưa đến Hồ Tây ngoạn cảnh. Với những người phương Nam từng đắm mình vào vẻ đẹp của hồ Tây, tình yêu từ chớm nảy nở đã bén rễ sâu sắc, thành một nỗi nhớ nhưng, lưu luyến khi đi xa.

Là một cô giáo dạy sử với tâm hồn lãng mạn, cô giáo Phan Thị

Kim Oanh, giảng dạy ở Trường THPT Bà Điểm Hóc Môn, TP Hồ Chí Minh chia sẻ nhiều kỷ ức đẹp về Hồ Tây: “Là một người con của phương Nam, không nhiều cơ hội thăm thú đất Bắc, nhưng mỗi lần được đặt chân đến Hà Nội, tôi đều dành chút thời gian tản bộ quanh hồ Tây, nơi mà tôi cảm thấy gần gũi và thân thuộc đến lạ. Hồ Tây trong ký ức của tôi không chỉ là một hồ nước lớn xanh mát, “lá phổi xanh” giữa lòng Hà Nội, mà còn là một nơi chứa đựng biết bao kỷ niệm, cảm xúc.

Người phương Nam chúng tôi, dẫu không phải ai cũng từng đặt chân đến Hồ Tây, nhưng qua những câu chuyện kể, những bức ảnh, những đoạn phim, Hồ Tây vẫn hiện lên trong tâm trí một cách rõ nét. Có lẽ bởi sự khác biệt về địa lý và khí hậu, Hồ Tây mang đến cho người phương Nam một cảm giác mới lạ, một chút mơ màng và huyền bí. Nơi đây không chỉ là một thắng cảnh đẹp mà còn là nơi chứa đựng biết bao giá trị văn hóa, lịch sử của đất Thăng Long ngàn năm văn hiến. Những lúc áp lực công việc đè nặng, chỉ cần nhắm mắt lại và nghĩ đến Hồ Tây, tôi như tìm thấy một chốn bình yên, nơi mà mọi lo toan, phiền muộn tan biến, chỉ còn lại sự thanh thản, nhẹ nhàng”.

Là người sinh ra ở miền Nam, từng sống ở Hà Nội một năm rồi lại quay về miền Nam, Phạm Nguyễn Huyền Châu (chủ doanh nghiệp Xanhflowers) chia sẻ nhiều

kỷ niệm đẹp đẽ những ngày lang thang Hồ Tây: “Năm 2012, đưa con gái hai hai tuổi lần đầu đi xa, bay hơn nghìn cây số đáp xuống Hà Nội giữa cái nắng tháng Tư. Khi mùa kèn cuối vụ, mùa sen chớm nở.

Ngày đầu tiên ở Hà Nội là một đêm thâu ở hồ Tây. Đơn giản vì muốn ngắm hồ sen mùa hạ, muốn ngắm trăng rơi bên hồ. Và quả thật, ấn tượng đầu về Hồ Tây và sen thật đúng như trong tưởng tượng.

Cũng trong chuyến đi lạc đó, khám phá ra một bán đảo nhỏ, có chiếc quán nước bán sấu ngâm giòn tan, thơm lừng, với những “ô cửa” dẹt bởi tán cây xanh trong nhìn ra mặt hồ rộng lớn. Hồ Tây, lấm chồ trú chân hay ho cho lũ khách xa lạ, kẻ tìm men sấu ngâm đường thơm ngọt, chua như môi tình đầu.

Mùa thu, khi sen chưa kịp tàn, vài cơn gió lạnh bất ngờ thổi đến. Những gánh hoa cúc đi bán dạo ven hồ, hay đứng thành đoàn ngay góc Yên Hoa. Dưới tán xà cừ trăm năm, bao con người chen nhau mời gọi mua hoa. Thi thoảng, lại bắt gặp các bà, các cô mang cốm từ làng Vòng lên bán. Thử cốm thơm lừng gói ti mẩn trong chiếc lá sen xanh biếc.

Rồi đông sang, thời điểm thú vị nhất của Hồ Tây với bóng dáng những con thuyền lấp ló giữa màn sương bàng bạc. Lũ sầm cầm say mời đi theo lưới chài mà bay lên, bay xuống, thoát ẩn, thoát hiện. Mùa đông khung cảnh xám xịt, màn sương dày kéo liền bầu trời và mặt nước, giấu cả những cánh sen tàn vào lòng hồ chờ ngày xuân sang lại tươi tắn đâm chồi mới...

Rời đi từ mùa xuân 2013 và vài lần tái ngộ với Hồ Tây, gặp lại mình ở chính con đường thênh thang kỷ niệm thanh xuân. Vẫn ngô ngho, phở phỏ, con đường ôm lấy hồ, những người bạn gắn bó bốn mùa Hà Nội cùng nhau ôn lại chuyện lạc đường thuở nào. Thời gian trôi đi, hình ảnh mất đi, chỉ còn hoài niệm luôn tồn tại trong tim như cách hồ Tây yên ả nằm đó, “Lãng Bạc” đợi người về”...

Có thể nói, trong trái tim người phương Nam, Hồ Tây không chỉ là một thắng cảnh để thăm thú mà còn là nơi để tìm về những giây phút lắng đọng, tìm lại chính mình giữa bộn bề cuộc sống.

Hồ Tây còn là một phần ký ức, một phần trái tim. Mỗi lần có dịp trở lại Hà Nội, hầu như không mấy người phương Nam có thể bỏ qua việc đến Hồ Tây, ngồi bên bờ hồ, ngắm nhìn mặt nước phẳng lặng, mặt hồ mênh mông đến dường như vô tận. Lắng lòng mình trong bảng lảng khói sương. Lắng nghe những câu chuyện về lịch sử, về con người Hà Nội. Để cảm thấy mình như được hòa mình vào dòng chảy của thời gian, của không gian và của những tình cảm sâu sắc, chân thành.

Hồ Tây trong trái tim người phương Nam không chỉ là một địa điểm, mà còn là một biểu tượng của sự giao thoa văn hóa, của tình yêu và lòng biết ơn đối với mảnh đất Hà Nội ngàn năm văn hiến.

NGỌC MAI

Bước qua mùa hoa phượng

Truyện ngắn của NGUYỄN THU HẰNG

Giá có cái lỗ nê mà chui xuống đất thì tôi đã chui tọt xuống cho đỡ xấu hổ khi tôi nhìn thấy cô, cô Nhân của tôi. Nhưng lỗ nê không có, tôi đứng như trời trồng, con dao cạo mù cao su rơi xuống chân. Còn cô thì cứ phẩm đi lại phía tôi với quần áo bết mồ hôi, bụi đường.

Cô đang đi tham quan thực tế ở vùng này. Không ngờ trong những lần chat với cô, cô còn nhớ bức ảnh tôi chụp tự sướng trước công vườn cao su, có tấm gỗ ghi dòng chữ vườn cao su Chiêu Mai. Nên sáng nay, cô đã tách đoàn, nhảy xe ôm lần theo địa chỉ đó, tìm tôi. Biết tôi chỉ làm ở đây một mình, còn Dũng thì ra phố chạy xe ôm, cô vào xin phép chủ vườn, rồi kéo tôi ra quán nước gần đường.

“Em bỏ đi, đã quen chưa?”

Tôi nuốt ngụm nước cổ kìm cơn xúc động. Cuộc sống rất cơ cực. Tôi không nghĩ là khi bỏ nhà, bỏ trường chạy theo Dũng, chạy theo tiếng gọi của tình yêu, tưởng tới thiên đàng mà chẳng bao lâu sau lại là xuống địa ngục như thế này.

“Cô hỏi thật. Ba tháng hai tuần bốn ngày, vị chi là một trăm linh tám ngày, không phải là dài trong đời một con người nhưng cũng không hề ngắn đối với một cô gái vừa mới lớn khi không còn sống trong sự bình yên dưới mái nhà mình, quyết định rũ bỏ tất cả để chạy theo tiếng gọi của ái tình, có lúc nào em thấy hối hận chưa?”

Ngụm nước trong miệng chợt đắng ngắt. Một trăm linh tám ngày bỏ nhà theo trai đã có lúc nào tôi hối hận chưa ư? Cô gặp tôi chỉ để hỏi câu xoáy sâu, vạch vòi góc gác trái tim tôi? “Ánh mắt của em, đôi bàn tay gân guốc của em, màu da đen sạm của em, nhất là tiếng thở dài tưởng như đã được giấu ém đi nhưng tôi vẫn nhận ra đã không thể đồng lõa, bao che cho lời nói của em. Nhưng thôi,



Tranh minh họa: Nguyễn Văn Học.

nói hay không là quyền của em. Nhưng công nhận là em cũng bản lĩnh đấy. Ngày xưa cô bằng tuổi em, cô nhút nhát lắm!”

Trong những người thích tôi có một người luôn nói thương yêu tôi rất nhiều. Ngày nào cũng sẵn đón, chờ đợi tôi ở cổng, hay ngồi uống nước chè với bố tôi. Một lần, anh ấy tỏ tình. Tim tôi cũng hoảng loạn đôi ba nhịp vì vừa thích, vừa sợ, tôi vẫn còn đang đi học, nhưng tôi vẫn bình tĩnh gỡ tay anh ta ra và bảo, em còn phải đi học, hãy coi em như em gái.

Lúc tôi lên nhận lớp cấp ba là lúc đưa bạn gái thân đi lấy chồng. Một tháng sau, thêm đứa nữa. Mẹ tôi cứ bâng quơ, học hành làm gì nhiều, hay đi học nghề vài tháng rồi xin vào chân của mẹ, thế là ổn. Chân của mẹ là làm công nhân xí nghiệp thủy nông, công việc cũng ổn định. Một tháng nữa thì bốn bà bạn mẹ cùng làm trong xí nghiệp

thủy nông cho con đi học sơ cấp vận hành bơm nước, có chị đã học xong cấp ba nhưng thi rớt đại học, có chị đang học dở lớp 11, có bạn cũng vừa vào học lớp 10 như tôi, họ đều nghỉ học để đi học nghề ra làm công nhân. Mẹ bảo hay tôi cũng chuyên qua học nghề để ra có đợt tuyển vào xí nghiệp là xin một thể, sau sự chính sách thay đổi, mất chân. Nếu tôi học dứt mà không thi được đại học lại quay đầu trở lại mới xin, e khó khăn”.

“Có những giây phút con người ta không biết để tâm trí ở chốn nào. Người ta chỉ biết nhìn trước mắt mà không biết phóng tầm mắt vượt qua chướng ngại vật để nhìn ra xa hơn, nhìn ra nơi có nhiều ánh sáng hơn. Đôi khi có quyết định khiến con đường mình đang đi thẳng lại trở nên ngoằn ngoèo. Tôi là một như thế. Tôi đã nghỉ học, em ạ. Chỉ vì một lí do đơn giản, chuyển qua học

nghề tôi sẽ có một nghề nghiệp ổn định tuy giản dị. Thấy và nghe nhiều người nói phải, con gái chỉ cần có một nghề ổn định, lấy chồng biết đẻ con, thế là có thể sống hạnh phúc cả đời. Tôi đã quyết định lựa chọn hướng đi ngắn mà an toàn.

Một tối trăng tròn, ngồi trông máy bơm cùng tôi, anh ấy nói, sẽ đi bộ đội. Tôi bảo, làm trai thì nên tung hoành ngang dọc chứ ở nhà mãi chán lắm. Con người không có sự nghiệp liệu có tình yêu? Anh vuốt tóc tôi, hỏi, em có chờ được anh không? Hồn nhiên, tôi trả lời, em không biết đâu.

Mọi sự không hề như tôi nghĩ vậy. Công việc nhàn, càng khiến đầu óc tôi nghĩ ngợi quá nhiều. Nhìn đám bạn vẫn đạp xe đi học mà thèm. Tôi đã ân hận, day dứt triền miên về việc nghỉ học của mình. Có thể nói đây chính là niềm hối hận nhất từ trước tới nay

của tôi. Hai nữa là tôi đã không thể quên anh ấy ngay như tôi tưởng. Mà càng thấy nhớ anh ấy hơn. Tôi hiểu rằng mình đã biết yêu, yêu người đã đi xa thì thật là đau khổ. Đó là sự hối hận thứ hai. Giận mình lúc người ta còn ở nhà cứ vờn vờn với thứ tình cảm loãng như cháo hoa, lại còn nhạt thếch, giờ thì tự mình chuốc lấy đau khổ.

Một đêm ngủ mơ, tôi thấy mình lại cắp sách tới trường, vui lắm. Tỉnh dậy vẫn nao nao. Nghĩ ngợi cả ngày, cả đêm hôm sau, tôi chợt nảy ra ý định xin đi học bổ túc. Công việc có thể đòi ca. Một sáng, sau khi đi vòng qua vòng lại ba lần trước cổng trường bổ túc, tôi đã rụt rè bước vào. Thầy giáo hiệu trưởng trường bổ túc tiếp tôi, bảo tôi xin giấy chứng nhận đang học dở lớp mười thì sẽ nhận vào. Tôi cùng người bạn gái đang học ở đó đến trường xin. Rồi tôi đi học, gần hai năm kết thúc khóa học, lại vừa làm vừa tự ôn, may mắn đã đỗ sự phạm.

Cho đến lúc nhận được giấy báo nhập học tôi chợt nhớ tới anh ấy, người tôi muốn báo tin đầu tiên là anh ấy, nhưng chúng tôi đã mất liên lạc với nhau từ lâu rồi. Giờ thì tôi ngồi đây, kể cho em nghe câu chuyện một thời nông nổi của mình. Tự dưng, tôi thấy thật tin tưởng em, con người liêu lĩnh, đã có những quyết định làm giạt mình người khác. Có thể đã có rất nhiều tiếng nói cất lên can ngăn em, kể cả tôi, với cương vị là giáo viên chủ nhiệm trong những ngày đầu tôi đã không ngừng vận động em trở về lớp, vì chỉ còn mấy tháng nữa là em tốt nghiệp.

Nhưng giờ gặp em ở đây, thấy em dần dần vào đời một cách tự nguyện theo ý của mình thế này, tôi đã ngộ ra rằng những can ngăn, khuyên nhủ khách quan đối với em đều là vô ích, đó chỉ là những tiếng nói ngược với tiếng nói trái tim em, lúc này nó đang choáng ngợp trong tình yêu lại là tình đầu thì luôn say đắm

TIẾNG LÒNG



Ảnh minh họa. (Nguồn: NB)

Mùa thứ năm

Anh hay nói với tôi anh rất thích mùa thứ năm và lúc ấy tôi vẫn hay tròn mắt hỏi ngoài “xuân, hạ, thu, đông” liệu vẫn có một mùa nào mà tôi chưa biết sao? Những lúc ấy anh sẽ phì cười cốc nhẹ vào đầu tôi và buông ra một từ “ngốc”. Anh lãng mạn, sự lãng mạn của một chàng sinh viên khoa văn, dưới bóng chiều hay ngồi ôm ghi ta đàn hát. Mùa thứ năm không có thật nên anh yêu nó, vì anh hay dùng nó để chứng minh sự vô hạn mà tình yêu anh dành cho tôi.

Anh hay bảo với tôi rằng anh sẽ yêu tôi cho đến khi mùa thứ năm kết thúc. Tôi hay hờn dỗi anh vì mùa là một khoảng thời gian hữu hạn, tất nhiên rồi sẽ đến lúc nó phải kết thúc để chuyển giao. Thế nhưng anh chỉ cười. Thế khi nào mùa ấy bắt đầu? Lúc đó tôi mới chợt hiểu, vốn không hề có mùa thứ năm, tình yêu anh dành cho tôi

vốn được định sẵn sẽ không có ngày tàn rồi. Nhiều khi đi trên những đoạn đường đã cũ, tôi hay vùi vào hình dung ra cho tôi một khoảng thời gian nào đó, cho tôi mường tượng mùa mà anh yêu, vì nếu nó không có thật sao anh lại yêu nhường vậy. Anh lại cười: “Vì nó vô thực nên anh yêu. Khi anh yêu một ai đó, một điều gì đó, anh so sánh với mùa vô thực ấy vì nó vốn không tồn tại, sẽ không thể nào kết thúc được”...

Tôi chạm hồ vào khung cửa kính, nơi đang chia cách tôi giữa bóng nắng chói chang ngoài kia và tôi. Những tán phượng đỏ phe phẩy từng chùm như không hiểu sắc màu rực rỡ của nó càng khiến cho người nhìn thấy con nắng càng thêm rực lửa. Nắng trở thành nữ hoàng của mùa hè và những chùm phượng như chiếc vương miện tô điểm. “Mùa thứ năm có đẹp không anh?”. “Nếu

anh nói anh yêu em nhiều đến khi mùa thứ năm kết thúc theo em nó có đẹp không?”. “Tất nhiên là đẹp rồi, nó phải đẹp”. “Vậy đấy, kể cả mọi sắc đẹp của từng mùa mà em thấy theo cách cảm nhận của mỗi người đều khác nhau”.

Anh và tôi đã nắm tay nhau đi suốt những khoảng thời gian thật dài, suốt cả thời sinh viên vốn tràn đầy mộng tưởng. Mùa hè lại đến, mùa hè lại đi, cái ánh nắng chói chang khi tôi nhìn vào ngày hôm ấy vẫn đang thiêu đốt tôi từng cơn cháy bỏng. Ngày ấy, tôi trốn ánh nắng nên thu mình vào bên trong khung cửa, tôi huyền hoặc cơn nắng thuộc về bên ngoài, chỉ cần tôi trốn thì sẽ không bao giờ chạm tới tôi được. Nhưng tôi đã không biết, dù ở trong bóng mát đến độ nào, khi tôi nhìn quá nhiều ra nắng, ánh nắng vẫn có thể thiêu đốt tôi, nó làm mất tôi cháy đỏ.

ĐỌC SÁCH

Hiểu về công nghiệp văn hóa của Nhật Bản qua “Hồn Anime”

Thành công rực rỡ của ngành công nghiệp Anime, xuất phát từ nền tảng manga tại Nhật Bản, là một bài học đầy cảm hứng cho Việt Nam trong quá trình xây dựng công nghiệp văn hóa, thúc đẩy tinh thần sáng tạo trong văn hóa đại chúng.

Nhân dịp ra mắt cuốn sách đầu tháng 6 vừa qua, The Japan Foundation và Book Hunter đã phối hợp tổ chức cuộc thảo luận chuyên sâu hướng tới những giá trị đích thực của manga-anime trong sự phát triển xã hội, đồng thời cung cấp những yếu tố quan trọng làm nên thành công của manga-anime.

“Hồn Anime” không chỉ là một cuốn sách, mà là một kho tàng quý báu cho những ai đam mê anime, truyền thông và văn hóa đại chúng. Tác phẩm mang đến cái nhìn toàn diện về cách một phần của văn hóa Nhật Bản đã trở thành hiện tượng toàn cầu. Cuốn sách không chỉ thu hút người hâm mộ anime mà còn là nguồn tư liệu quan trọng cho các nhà nghiên cứu văn hóa, truyền thông và quan hệ quốc tế.

Giáo sư Alisa Freedman, chuyên gia nghiên cứu văn học và văn hóa Nhật Bản từ Đại học Oregon chia sẻ, anime có sức ảnh hưởng mạnh mẽ và lan tỏa đến nhiều lĩnh vực văn hóa khác của Nhật Bản như thời trang, trò chơi điện tử, manga, đồ chơi, âm nhạc. Nhờ đó, văn hóa Nhật Bản đã trở thành một siêu quyền lực mới, được biết đến khắp thế giới. Anime không chỉ là một phần của các sự kiện quốc tế như Thế vận hội, mà còn là trung tâm của các hội nghị fan anime trên toàn cầu, thu hút hàng chục ngàn người tham gia.

Những biểu tượng như Hello Kitty đã được bổ nhiệm làm đại sứ du lịch châu Á vào năm 2008 và các nhân vật anime như Super Mario cũng được chọn làm đại sứ cho Thế vận hội Tokyo 2020/2021. Emoji, biểu tượng cảm xúc phổ biến hiện nay, cũng xuất phát từ Nhật Bản từ năm 1999... Anime đã kết nối mọi người trên toàn cầu, từ những cộng đồng yêu thích Doraemon tại Việt Nam đến các fan hâm mộ trên khắp thế giới. Chính phủ Nhật Bản và các nghệ sĩ đã dẫn dắt xu hướng, tạo nên các cộng đồng mới, thay đổi quan niệm về giới tính và bản sắc. Anime không chỉ là văn hóa “thuộc về” Nhật Bản mà còn là văn hóa “quốc tế”, một hình thức “quyền lực mềm” giúp Nhật Bản cải thiện hình ảnh trên trường quốc tế. Trong đại dịch COVID-19, các nhân vật anime và sinh vật yōkai còn được sử dụng trong các chiến dịch y tế công cộng, chứng tỏ sức ảnh hưởng mạnh mẽ của văn hóa này.

Theo Thạc sĩ Nguyễn Hoàng Dương, chuyên gia nghiên cứu về văn học dân gian và văn hóa đại chúng hiện đang công tác tại Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn thì trước 1986, Việt Nam đã có truyện tranh, nhưng chủ yếu là truyện tranh minh họa tuyên truyền. Năm 1992, NXB Kim Đồng mang Doraemon về Việt Nam, đánh dấu một bước ngoặt lớn. Lần sóng truyện tranh giải trí bắt đầu cuốn hút đông đảo độc giả, chuyển hướng từ tuyên truyền sang giải trí. Sau đó, nhiều bộ truyện tranh giải trí như “Dũng sĩ Hesman” (1993) và “Thần đồng đất Việt” (2002) ra đời. Năm 2004, Việt Nam gia nhập công ước Bern, đẩy mạnh việc tôn trọng bản quyền và xuất hiện các tạp chí truyện tranh như Thần đồng đất Việt fanclub và Truyện tranh trẻ. Từ đó, truyện tranh Việt mở rộng phạm vi sang webtoon và mạng xã hội.



● Ảnh: GTS.

Theo Thạc sĩ Nguyễn Hoàng Dương, thái độ của công chúng về manga đã thay đổi tích cực. Nếu như những năm 2000 - 2010, manga bị đánh giá tiêu cực thì những năm gần đây, sự đánh giá công tâm hơn đã xuất hiện. Trong các trường đại học, những nghiên cứu về ảnh hưởng của truyện tranh đã có cái nhìn toàn diện và công bằng hơn. Khảo sát của Thạc sĩ Nguyễn Hoàng Dương với hơn 60 người cho thấy: 94,9% độc giả tìm đến manga-anime để giải trí, giảm stress; 74,6% để thưởng thức nghệ thuật và tò mò; 62,7% để mở rộng hiểu biết về học thuật, văn hóa, ngôn ngữ. 82,7% khẳng định manga-anime giúp họ có cái nhìn sâu sắc hơn về cuộc sống và con người, thay đổi thế giới quan và nhân sinh quan theo hướng tích cực. 52,7% cho rằng manga-anime cảnh báo và kích thích họ tư duy để giải quyết tình huống.

Các họa sĩ và người sáng tạo nội dung truyện tranh hiện nay tại Việt Nam cũng chịu ảnh hưởng từ manga-anime về cả cấu trúc nội dung và nét vẽ. Tuy nhiên, các diễn giả và người tham dự cũng nêu lên những khó khăn và yếu tố còn thiếu để Việt Nam thực sự kiến tạo một nền công nghiệp văn hóa giải trí.

Cả Giáo sư Alisa Freedman và Thạc sĩ Nguyễn Hoàng Dương đều nhận định rằng tác phẩm “Hồn Anime” của Ian Condry là cuốn sách quan trọng nhất cho bất cứ ai muốn nghiên cứu anime Nhật Bản và tìm hiểu cách hợp tác sáng tạo các sản phẩm văn hóa đại chúng. “Hồn Anime” là một nghiên cứu nhân học về sự hợp tác và sáng tạo trong thế giới anime. Tác giả Ian Condry đã thực hiện một cuộc điền dã thâm nhập vào các studio và gặp gỡ những người sản xuất Anime lừng danh tại Nhật Bản để tái hiện và xâu chuỗi các thành phần tham gia làm bật lên chủ đề năng lượng tập thể, giúp người đọc hiểu rõ hơn về sức mạnh của hợp tác và sáng tạo trong ngành công nghiệp anime như thế giới manga, cộng đồng fan, các nhà sáng tạo, các studio...

KIM CHUNG

đá vào lưng tôi hai cái, đau nhói, rách một mảng da, máu rỉ rỉ chảy. “Không sống được thì mỗi đứa cút một phương cho rảnh!”.

Dùng vợ hai bộ quần áo, chạy ra sân, phóng xe cút thẳng. Tôi nằm bẹp vì đau đớn, thất vọng, ê chề, tôi khóc cho đến lúc tưởng như không còn nước mắt để mà khóc được nữa thì tôi quyết định vùng dậy.

Theo địa chỉ khách sạn mà cô đã nói, tôi tìm được cô khi xe chuẩn bị chuyển bánh. Vừa nhìn thấy cô Nhân, tôi đã bật khóc tức tưởi, cô ôm chặt lấy tôi, khẽ khàng, cứ khóc đi cho vui bớt nỗi lòng!

Nhiều người cứ nghĩ tôi không đứng lên được sau cơn bão giông đầu đời tôi bởi ấy, nhưng không, tôi vẫn quyết tâm đứng lên bằng đôi chân của mình vì bên cạnh tôi còn có bố mẹ, người thân và nhất là cô giáo Nhân với những câu chuyện mà cô đã kể cho tôi nghe và cả những tiếng nói ngược nhưng lại vô cùng công hiệu của cô.

Đầu năm học sau, cô xin cho tôi học lại lớp 12. Dù chuyện của tôi không thể giấu được, nên đã không tránh khỏi những lời gièm pha, những cái nguyệt lườm khi ở trường lúc về nhà, nhưng tôi mặc kệ tất cả, chỉ lao vào học, chỉ biết có học. Kể cả tin đến tai tôi là Dũng đã về quê và cưới ngay một cô gái con nhà giàu ngoài phố được bố mẹ cô ta cho hẳn một căn hộ mới xây cũng chẳng làm cho tôi xao động. Điều đó càng giúp tôi quên hẳn anh ta đi.

Cô Nhân vẫn luôn theo sát động viên tôi. Cả mùa phượng đỏ rực chói chất, cô sát sao kèm cặp tôi để chuẩn bị kỳ thi quốc gia. Khi trên cảnh phượng chỉ còn vài chùm cuối mùa rực đỏ thì giấy báo đỗ đại học đã tới tay tôi. Tôi lao đến gặp cô, cô ôm lấy tôi, vui sướng rơi nước mắt. Cuối cuộc trò chuyện, không khí cởi mở, lại biết chắc chồng cô đi ra vườn trồng cây, tôi hỏi giọng thì thầm:

“Chú ấy có biết chuyện ngày xưa cô từng thầm yêu anh bộ đội ấy không ạ?”.

Cô cười, hai gò má ửng hồng như cánh phượng. Thật ra, chú ấy chính là anh bộ đội ấy. Sau này, chú ấy ra đảo công tác, một lần về phép, đi họp phụ huynh cho em gái, thế là bọn cô tìm lại được nhau... **N.T.H**

Cho đến khi tôi chợt nhận ra, khi thời gian bắt đầu luân hồi, khi bốn mùa đi theo đúng con đường của nó, vốn dĩ mùa thứ năm không có chỗ chen chân.

Anh nói đúng, người ta thấy mùa thứ năm đẹp không vốn là cảm nhận của từng người. Tôi huyền hoặc trong mỗi tình anh trao cho, huyền hoặc và tin vào những điều vô thực, nhưng vốn dĩ là vô thực, nó thực sự mơ hồ trong cách cảm nhận. Chẳng phải, ngày anh đi anh đã nói với tôi: “Hãy đợi anh, khi mùa thứ năm kết thúc anh sẽ quay về”. Chẳng phải vốn dĩ sẽ không có ngày về hay sao? Thực sự là do cảm nhận của mỗi người và tôi vốn dĩ tin vào sự mù quáng của tôi chứ anh không hề là người có lỗi. Anh đã tạm biệt rồi, chỉ là lời tạm biệt đó tôi đã không nhận ra, bởi tôi trốn tránh...

BẢO TRÂN

và mãnh liệt, bản thân em đã chỉ nghe theo tiếng nói của chính trái tim mình. Chỉ khi nào tự đẩy lòng em nảy sinh ý định muốn trở về khi đó em mới có thể trở về mà thôi. Đôi khi cũng phải đi theo ngã rẽ nhỏ thì mới nhận được ra đường lớn!”.

Trở về nhà trọ, tôi ngồi bàn thần, thao thức. Cũng thêm một đêm nữa, Dũng đã không về. Kể từ khi rù nhau bỏ trốn vào trong này, đây là đêm thứ sáu Dũng đi đâu đó không về. Lần đầu tiên, tôi điên cuồng sau một đêm chờ đợi đã gào lên chửi Dũng là đồ sở khanh, bị Dũng tát cho một cái trời giáng, văng cả máu mũi. Lần thứ hai tôi chỉ biết khóc rồi những đêm Dũng vắng nhà tiếp theo thì tôi đã mặc kệ, tôi làm li và mát ngủ. Công việc vất vả, lại không có tiền ăn chơi như trước nữa, tình yêu cũng bay theo, giờ cuộc sống của hai đứa chỉ còn là những cuộc cãi cọ. Nhưng sao tôi có thể nói cho cô Nhân biết sự thật phũ phàng đó. Khi bỏ nhà, bỏ học ra đi với người yêu, tôi đâu có nghĩ kết cục lại ra nông nỗi này. Hồi ấy Dũng ga lăng, Dũng mềm mại, yêu chiều tôi hết mực, Dũng đã rù tôi bỏ trốn theo Dũng vì biết bố mẹ tôi không đồng ý cái thằng công nhân làm thuê đến dụ dỗ con gái mình, mặc dù bố mẹ đã kèm tôi như kèm kem, bố đưa đón tôi đi học, về tới nhà thì nhốt chặt trong buồng không cho ra ngoài gặp Dũng. Vì quá mê muội, tôi đã trốn khỏi nhà đi tìm Dũng. Chúng tôi quần lầy nhau. Sáng hôm sau thì chúng tôi lên đường đi trốn theo kế hoạch vừa phát sinh.

Ài đó nói đúng quá, tình yêu cho ai đó thì chóng chán. Thời gian đầu Dũng còn yêu chiều, cung phục tôi, tới tháng thứ hai thì bộ mặt thật của Dũng lộ rõ. Dũng bắt đầu cáu kỉnh, chửi tục và lộ rõ bộ mặt nghiệt chực bực, lộ đề, không còn là Dũng lúc mới yêu ga lăng, hào hoa nữa, mỗi hồi hận ngấm ngấm giày vò trong tôi vì đã ngu muội chạy theo tình yêu mù quáng.

Chừng tám giờ sáng thì có tiếng mở cửa. Vừa nhìn thấy tôi nằm co ở nhà Dũng đã gầm lên: “Mệt cái mà nhà cô!”. “Anh cấm được động tới nhà tôi, anh cũng đi suốt đêm đây thôi. Sống thế này sao sống được! Anh là đồ đê!”.

“Gái đi già mồm, đồ đê này!”. Dũng vung mũi giày,

Thậm chí khi tôi đứng quá lâu, sự bông rớt cũng có thể từ từ ảnh hưởng tới tôi đến độ tôi không nhận ra. Lúc ấy tôi cũng từ từ hiểu được, thì ra không phải cứ sa vào niềm đau, cứ trốn tránh niềm đau thì sẽ thoát khỏi nó, đôi khi chỉ cần đi bên lề là đã chịu ảnh hưởng của nó rồi.

Giống như khi nhìn vào một ảnh sáng quá lâu khi nhìn qua chỗ khác con người ta cũng dễ sinh ra hư ảnh. Nó tượng hình không rõ, chỉ là vốn chỗ đó nó không tồn tại và rồi nó xuất hiện thu bé lại vừa bằng một nỗi đau. Anh và tôi chia tay khi những mùa kết thúc, không một lí do cũng không có ai nói lời tạm biệt. Vì không có lời tạm biệt nên nó đã làm tôi chờ đợi cả một khoảng thời gian rất dài chỉ để ngóng tin anh. Tôi tin vào mùa thứ năm anh từng nói, chỉ cần tôi còn đợi, tôi tin anh sẽ quay về.

Đẻo thơm xôi làng Phú Thượng

Nếp mình gần triển đê sông Hồng, làng Phú Thượng (Tây Hồ, Hà Nội) bao năm nay vẫn thổi lửa truyền đời món xôi thơm ngon, dẻo mịn. Từ những con ngõ nhỏ, xôi làng Phú Thượng mang “tiếng thơm” đi khắp mọi nơi ở Hà Thành, trở thành một thức quà được nhiều người sành ăn yêu mến.



● Bà Xíu và chị Huyền Trang cũng như nhiều người dân Phú Thượng luôn tự hào và mong muốn món xôi thơm ngon sẽ vươn xa. (Ảnh: PV)

“Giữ lửa” truyền thống

Làng Phú Thượng hay còn có tên gọi là làng Phú Gia, trước đây được biết đến với cái tên làng Gạ. Ngôi làng tọa lạc gần sông Hồng, với truyền thống hàng trăm năm làm xôi. Phải nói rằng không có nơi đâu làm xôi ngon bằng làng Phú Thượng, hạt xôi dẻo, căng, hương thơm nồng đượm.

Chỉ cần thực khách lai rai một buổi chiều men theo triển đê sông Hồng, rẽ vào địa phận Phú Thượng trên đường An Dương Vương, Tây Hồ, khoảng chiều tối nhập nhoạng có thể thấy những ngôi nhà sáng đèn, mùi thơm của xôi mới nấu vút trên các nóc nhà. Tiếng xoong nồi leng keng, những bàn tay thoăn thoắt lấy những mẻ xôi ấm nóng đặt lên các chiếc rổ lớn.

Người làng Phú Thượng cũng giống như những thúng xôi ấm áp, ngọt lành thân thiện và niềm nở. Họ rất tự hào về nghề truyền thống của ông cha để lại, nghề chỉ được những người mẹ, người bà sẽ truyền dạy cho con gái, con dâu. Đối với người ngoài, dù có trả bao nhiêu tiền để xin học nghề họ cũng khéo léo từ chối. Theo dòng chảy của thời gian, làng nghề làm xôi Phú Thượng ngày càng được nhiều thanh, thiếu niên cả nam lẫn nữ lựa chọn học nghề.

Chị Nguyễn Huyền Trang (30 tuổi, ngõ 373 An Dương Vương), có hơn 10 năm nấu xôi cho biết, hiện nay ngày càng có nhiều người trẻ trong làng theo nghề làm xôi. Thời xưa phần lớn chỉ có phụ nữ bán xôi, tuy nhiên, bây giờ các nam thanh niên trong làng cũng dành tình yêu cho nghề truyền thống của gia đình, có rất nhiều người đàn ông sáng sủa chờ theo thúng mẹ cùng vợ, cùng mẹ đi bán xôi ở khắp các ngõ ngách, khu chợ tại Hà Nội.

Gia đình chị Trang tính tới nay đã truyền nghề qua bốn đời. Chị Trang là con dâu trong nhà, trên chị có mẹ chồng, bà nội, cụ nội (đã mất) đều làm nghề bán xôi. Mỗi người có khoảng ba mươi, bốn mươi năm kinh nghiệm trong nghề. Chị Trang là người trẻ nhất trong gia đình vẫn “giữ lửa” truyền thống. Với nhu

cầu ăn xôi ngày càng nhiều của người dân, hiện tại, cả nhà chị đều làm xôi. Chị cho biết: “Tôi và mẹ chồng là người nấu xôi, bán xôi. Ở nhà chồng tôi sẽ giúp tôi dỡ xôi, làm các công việc nặng nhọc, mỗi buổi sáng bố chồng sẽ ở nhà tự tay phi hành, làm ruốc, vừng lạc...”

Đi qua nhà chị Trang, chéch theo những con ngõ nhỏ rợp bóng cây ở làng Phú Thượng, ngôi nhà của bà Nguyễn Thị Nhân (62 tuổi, ngõ 353 An Dương Vương) lúc nào cũng tấp nập người ra vào. Từ đầu đường, mùi thơm của vò xôi chín, hạt ngô nếp đã vút vút mời gọi bước chân người qua đường ghé vào.

Gia đình bà Nhân cũng giống như chị Trang đều có truyền thống làm xôi lâu đời. Bà đã có hơn 40 năm gắn bó với nghề làm xôi, bà bắt đầu học nghề từ mẹ mình vào năm 18 tuổi. Đến nay, bà Nhân đã có tuổi và truyền dạy nghề lại cho hai người con trong gia đình. Mỗi ngày, gia đình bà sản xuất khoảng 70kg xôi, đủ các loại từ những xôi truyền thống, thông dụng như xôi xéo, xôi ngô, xôi đỗ, xôi lạc,... cho đến các loại xôi ngọt như xôi vò, xôi dừa, xôi cốm,...

Bà Nhân cho biết, nguyên liệu làm ra được những mẻ xôi thơm ngon, dẻo mềm phải chọn lọc thật kỹ, thông thường, người làng Phú Thượng sẽ sử dụng gạo nếp cái hoa vàng hoặc nếp nhưng. Nếp nhưng có nhiều loại, loại ngon, loại dở, đối với người làm xôi truyền thống, họ đều có kinh nghiệm phân biệt, lựa chọn được nguyên liệu ưng ý nhất. Bà chia sẻ: “Chúng tôi chỉ cần nhìn hạt nếp là có thể phân biệt được, đây là một kỹ năng cơ bản, đơn giản nhất mà ai theo nghề cũng đã được học từ xưa”.

Hương xôi lan tỏa khắp các ngõ ngách ở Hà Nội

Chị Huyền Trang tâm sự, nghề làm xôi không khó, nhưng vất vả nhất là phải dậy từ lúc 3 giờ sáng, thổi lại xôi, chuẩn bị thúng mẹ, đồ đạc để kịp giờ bán. Mùa đông cũng như hè, không ngại gió rét, nóng nực họ đều thức dậy đúng

giờ, không chậm trễ.

Có lẽ, vì vậy mà tới làng Phú Thượng lúc ông trăng còn chưa khuất bóng, đã thấy những ngôi nhà sáng đèn, tiếng riu rít, thì thầm của các gia đình làm xôi. Hương xôi thơm nồng nàn từ đầu ngõ đến cuối ngõ. Khoảng độ bốn rưỡi, năm giờ sáng, những chiếc xe máy chở các thúng xôi nóng ấm sẽ tỏa đi khắp các ngõ ngách ở Hà Nội đem hương vị xôi Phú Thượng đến với từng vị khách.

Ở làng Phú Thượng có đến cả trăm hộ gia đình làm xôi, mỗi nhà mỗi hương vị, cách chế biến riêng biệt khác nhau. Mỗi người sẽ bán xôi ở một địa điểm khác nhau. Nhà bà Nguyễn Thị Nhân thường mang xôi ra những khu chợ lân cận phố Bạch Đằng để bán. Nhờ hương vị xôi thơm ngon, bà được một khách sạn 5 sao ở quận Hoàn Kiếm, Hà Nội đặt hàng, mỗi ngày lên đến hàng trăm suất. Bà Nhân tâm sự: “Khách của tôi có cả người Việt Nam, cả người nước ngoài, rất nhiều thực khách ở các nước châu Âu, châu Mỹ mê đắm hương vị xôi Phú Thượng mà tìm đến đặt mua”.

Đến với nhà chị Huyền Trang, từ bà nội (bên nhà chồng) đến mẹ chồng, ngay cả chị mỗi người đều bán xôi ở một địa điểm khác nhau. Bà Nguyễn Thị Xíu (81 tuổi, bà nội bên chồng của chị Trang) cho biết, bà đã có gần 30 năm theo nghề làm xôi trước khi “nghỉ hưu”. Hồi còn trẻ bà bán xôi ở trên phố cổ, có rất nhiều người yêu thích xôi của bà đã lặn lội từ xa đến để mua cho bằng được một nắm về ăn sáng. Bà tâm tình nói: “Trước đây, người dân chỉ đi bộ, không có xe, vậy mà xôi của tôi từng được những người ở trên tận phố Huế đi cả chặng đường dài để mua xôi về ăn”.

Còn chị Huyền Trang đang bán xôi ở mạn Cầu Giấy, gánh xôi của chị mỗi sáng trở thành món ăn không thể thiếu của rất nhiều thực khách. Có những khách quen đã đi xe cả chục cây số chỉ để mua xôi của chị. Chị Trang vui vẻ chia



● Mẻ xôi thơm ngon của làng Phú Thượng trở thành món ăn yêu thích của người dân Hà thành. (Nguồn: NVCC)

sẻ: “Không chỉ ở Hà Nội, xôi Phú Thượng còn nức tiếng với người dân ở mọi miền Tổ quốc. Tôi có một vị khách người Quảng Ninh chuyên làm nghề lái xe du lịch đưa đón khách. Chỉ cần du khách đến Hà Nội, ông sẽ lái xe chở đến tận gánh bán xôi của tôi để mọi người thưởng thức hương vị xôi

chân tay. Bà nói: “Vài chục năm trước, mọi người thích ăn phở, ăn bún cho sang miệng, có những lúc gánh xôi ế ẩm chẳng ai mua. Nhiều năm gần đây, mọi người bắt đầu quay trở lại với món ăn truyền thống. Nắm xôi ấm áp, no bụng dần được yêu thích trở lại”.

Quả thật vậy, khoảng những năm 2000 trở về trước, người theo nghề bán xôi ở làng Phú Thượng không nhiều. Vì làm xôi phải thức khuya, dậy sớm, đạp xe buôn bán hàng cây số chỉ thu lại vài đồng bạc lẻ. Ngay cả việc nấu xôi rất vất vả khi người thợ phải dùng bếp củi, thay vì bếp điện hiện đại như bây giờ. Phần lớn người làm xôi đều chọn “nghỉ hưu” sớm do căn bệnh đau lưng vì cúi nhiều, như bà Nguyễn Thị Xíu đã nghỉ làm nghề từ hàng chục năm nay. Bà Nguyễn Thị Nhân đã giao lại mỗi làm ăn cho những người con của mình để có thời gian nghỉ ngơi, tĩnh dưỡng.

Một trong những gian khổ của người làm xôi là thu nhập chỉ vừa đủ nuôi sống gia đình. Bà Nguyễn Thị Nhân chia sẻ, trung bình ba người làm của nhà bà thu nhập rơi vào khoảng 10 triệu đồng/tháng. Còn với gia đình chị Trang, mẹ chồng và chị cùng bán xôi thu nhập khoảng 1 triệu đồng/ngày. Chị Huyền Trang tâm sự: “Đối với nghề làm xôi, tôi có thể tự làm chủ thời gian của mình. Nhưng lương hưu, trợ cấp là một vấn đề cần suy nghĩ lâu dài. Đặc biệt, nghề làm xôi giống như sáng tạo nghệ thuật luôn luôn đổi mới, cập nhật những xu hướng của thị trường”.

Mặc dù khó khăn là vậy, nhưng những hộ gia đình ở làng nghề xôi Phú Thượng vẫn luôn dành tình cảm cho nghề nghiệp của mình. Chị Huyền Trang vui vẻ nói: “Tôi mong rằng làng nghề của mình sẽ ngày càng phát triển. Để hương vị thơm ngon của xôi Phú Thượng đang “bay xa, bay cao” hơn vươn tầm quốc tế, đem đến hình ảnh đẹp cho thế giới về ẩm thực Việt Nam”.

HƯƠNG NGỌC



● Gánh xôi thơm ngon của làng nghề Phú Thượng được nhiều thế hệ gìn giữ. (Ảnh gia đình chị Huyền Trang - nguồn: NVCC)

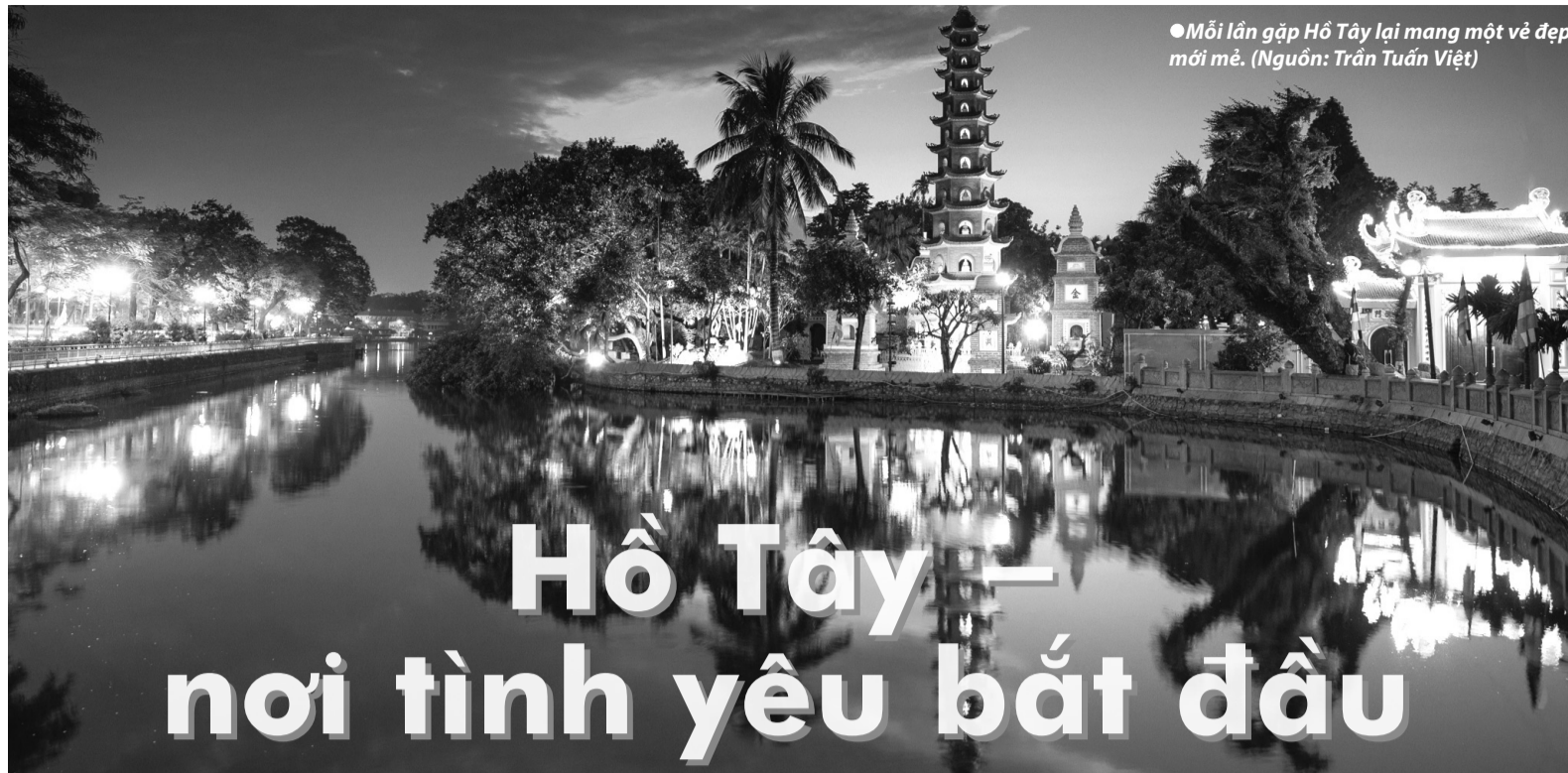
Phú Thượng gia truyền”.

Một ngày bán xôi của người dân làng Phú Thượng kết thúc vào những lúc khác nhau. Những hôm rằm, mừng một đất hàng, bán chạy, chỉ đến 8 giờ sáng, gánh xôi của họ đã hết sạch hàng, người bán thu gom đồ để về nhà. Với những ngày thừa khách hơn, khoảng 10 giờ đến 11 giờ, họ sẽ trở về nhà chuẩn bị đồ xôi cho ngày mai.

Buổi chiều là thời điểm quan trọng nhất, những người thợ làm xôi, sau khi nghỉ ngơi sẽ bắt tay vào vo gạo, thổi xôi, chuẩn bị trước cho sáng sớm ngày hôm sau chỉ cần đồ lại là đi bán được. Đây là thời điểm quyết định chất lượng của mẻ xôi, với người làm nghề lâu năm ở Phú Thượng, họ cho biết bí quyết nằm ở nhiệt độ đun củi lửa, nguyên liệu, số lần đồ để ra mẻ xôi thơm ngon.

Hy vọng vào sự phát triển vững bền của làng nghề

Phải nói rằng người làng Phú Thượng luôn bám trụ với nghề gia truyền của ông cha. Bà Nguyễn Thị Xíu chia sẻ, trước đây, nghề làm xôi rất vất vả, chỉ dành cho những người lao động



● Mỗi lần gặp Hồ Tây lại mang một vẻ đẹp mới mẻ. (Nguồn: Trần Tuấn Việt)

Hồ Tây – nơi tình yêu bắt đầu

Giữa nội thành đông đúc, chật chội, Hồ Tây với đường nét uốn lượn, làn sóng nước lăn tăn mơ màng, không khí thoáng đãng, mát mẻ đã trở thành một điểm đến ưa thích của người Hà Nội. Dù ở bất kỳ thế hệ nào, Hồ Tây vẫn luôn làm xao xuyến, rung động những con tim đã từng một lần bước qua.

Đẹp như một bức tranh thủy mặc

Lê Kim Trang (25 tuổi, Hòa Bình) tâm sự, cô đã có sáu năm học đại học và thạc sĩ ở Hà Nội, khi trở về quê sinh sống, làm việc, Trang nhớ nhất Hồ Tây. Cô cho biết, Hồ Tây lúc nào cũng đẹp, giống như một bức tranh thủy mặc với những đường nét mờ ảo, trầm ngâm, thanh nhẹ khiến người ra đi rồi lại luôn day dứt nhớ về. Cô chia sẻ: “Khi còn ở Hà Nội, tôi thích nhất là đi Hồ Tây, nhiều hôm, tâm trạng không vui, tôi cứ như vậy đi xe máy một vòng quanh hồ. Đến điểm cuối cùng ở đường Lạc Long Quân, lòng tự nhiên nhẹ nhõm, mọi chuyện cũng nghĩ thông suốt hơn”.

Mỗi tuần một lần, Trang đều dành ít nhất một buổi tối rảnh rỗi để ra hồ Tây. Có những hôm, cô đi chơi với bạn bè, có những hôm chỉ đi một mình. Đối với Trang, Hồ Tây là một “người bạn” thân thiết của cô ở mảnh đất Hà Nội này và trở thành nỗi nhớ khi rời xa Thủ đô. Cô cho biết: “Nặng lòng nhất khi rời Hà Nội, là không còn được đi dạo quanh Hồ Tây, ngắm hoàng hôn buông lơi, ánh đèn nhấp nháy khi chiều tà, con người hòa vào không gian sông nước thiên nhiên, bao ưu tư, phiền muộn, mệt mỏi cũng theo gió, theo sóng biến mất”.

Quả thực, giữa Thủ đô Hà Nội phồn hoa, nhộn nhịp, Hồ Tây rộng lớn như một hòn ngọc nhỏ xanh mát, thanh mát khiến lòng người dịu lại. Có lẽ, nhờ Hồ Tây mà con người phố thị mới được hòa mình vào thiên nhiên, trời đất



● Vẻ đẹp của Hồ Tây mùa nào cũng khiến người ta nhớ nhung. (Nguồn: Thư Nguyễn)

rộng lớn. Cô Nguyễn Thu Hằng (55 tuổi, Hà Nội) cho biết, cô có gần 30 năm gắn bó với mảnh đất Hà Nội, đối với cô, Hồ Tây từ xưa đến nay vẫn luôn mang một vẻ đẹp vừa kín đáo, vừa duyên dáng, thu hút: “Hồ Tây giống như một người thiếu nữ, mùa nào cũng đẹp. Cả bốn mùa đều khiến người ta nhưng nhớ. Mùa xuân, Hồ Tây nhuộm sắc đỏ của người dân đi lễ chùa chiền. Mùa hạ, Hồ Tây rực rỡ sắc sen hồng trong nắng vàng. Mùa thu đến, Hồ Tây mơ màng sương khói se se lạnh những sáng sớm. Đông đến, màu xám của bầu trời khiến hồ thêm phần cô kính, trầm lặng”.

Cô Hằng chia sẻ, trước kia, khi là sinh viên, cô rất ít dịp được đến Hồ Tây vì không có phương tiện đi lại thuận tiện như bây giờ. Nhưng ký ức về Hồ Tây vẫn in đậm trong trí nhớ của cô: “Hồ Tây lúc bấy giờ mộc mạc, đơn sơ lắm, không rào chắn, không có quán xá nhộn nhịp. Chỉ có lác đác người dân sống xung quanh đánh cá, chài lưới. Đến Hồ Tây, niềm hạnh phúc lớn nhất của sinh viên nghèo là đủ tiền mua một, hai cái bánh tôm rồi cả nhóm chia nhau ăn, lấy sức đi về trường”.

Ông Quang Tú (62 tuổi, Cầu Giấy, Hà Nội) vui vẻ tâm sự, ông sinh ra và lớn lên ở Hà Nội, hồ Tây gắn liền với ông từ bé. Ông cho biết: “Ngày còn bé, nhà họ hàng tôi ở Xuân Đình, thi thoảng, bố mẹ sẽ đèo anh em chúng tôi trên chiếc xe đạp cũ, đi qua Hồ Tây lần đầu tiên tôi cứ ngỡ nó là biển lớn được kê trong sách”. Ông cho biết, thời sinh viên của

ông, Hồ Tây gắn liền với con đường Thanh Niên, giới trẻ 6x, 7x lúc bấy giờ thường rất thích đến đó. Đặc biệt, các cặp đôi yêu nhau, được tới hồ Trúc Bạch đạp vịt, ăn kem, ăn bánh tôm Hồ Tây là một điều “xa xỉ”, dành cho những người có tiền. Đến bây giờ, Hồ Tây đối với ông vẫn là một điểm đến đẹp, thơ mộng, lãng mạn ở Hà Nội. Ông Tú nói: “Hồ Tây bao năm qua vẫn vậy, mang trong mình không khí khác biệt, chỉ cần đặt chân đến con đường Thanh Niên, tôi sẽ tự dung muốn sống chậm lại để chiêm ngưỡng vẻ bao la, rộng lớn của thế giới này”.

Chị Nguyễn Anh Thư (45 tuổi, Hà Nội) có rất nhiều kỷ niệm ở Hồ Tây, từ buổi hẹn hò với người chồng, đến giờ phút thư giãn đi chơi bên con cái, bạn bè chị đều chọn Hồ Tây làm điểm đến. Chị Thư cho biết: “Tôi có rất nhiều ảnh chụp ở Hồ Tây, mỗi nơi, mỗi góc hồ lại có nét riêng biệt, khiến người ta yêu thích mãi không thôi. Từ phủ Tây Hồ, chùa Trấn Quốc mang không khí cổ kính, đài các. Hay vườn hoa ở Hồ Tây lại có vẻ đẹp duyên dáng, dịu dàng. Cho nên, mỗi lần tới Hồ Tây tôi không kìm được phải chụp vài bức ảnh để lưu giữ những khoảnh khắc tươi đẹp của cuộc sống”.

Mỗi lần gặp lại một lần xao xuyến

Ở Hồ Tây dòng chảy cuộc sống luôn đổi mới, khiến người ta khám phá mãi không thể hết

được. Từ phong cảnh thiên nhiên hữu tình đến những quán cà phê, các con ngõ nhỏ, mỗi lần đến, lại tìm thấy những góc mới ở hồ Tây.

Nguyễn Thị Thủy Tiên (25 tuổi, Ba Vì, Hà Nội) cho biết, cô đã có gần 7 năm sinh sống, học tập và làm việc ở Hà Nội. Mỗi lần đến Hồ Tây dường như nơi đây lại có những thay đổi, khung cảnh đẹp hơn, không gian xung quanh được trang trí, tô điểm thêm: “Hồi sinh viên, chúng tôi thích đến bãi cỏ ở khu vực cây cô đơn vừa ngồi nghe nhạc, vừa



● Hồ Tây đẹp như một bức tranh trong trái tim mỗi người đã từng lỡ bước chân đến. (Nguồn: Thủy Tiên)

chơi thả diều, trò chuyện, ăn uống. Hiện nay, Hồ Tây có nhiều điểm đến lãng mạn, thơ mộng dành cho giới trẻ như con hẻm Từ Hoa nên thơ, hay thung lũng hoa Hồ Tây. Mới gần đây nhất, phố đi bộ Trịnh Công Sơn là nơi yêu thích của tôi”.

Thủy Tiên chia sẻ, cô thường có thói quen đi bộ men theo con đường ở Hồ Tây cho đến khi mỏi chân, ngắm nhìn các quán cà phê lên đèn, mua một bó hoa nhỏ. Vừa đi, vừa nhìn dòng nước vỗ dập dềnh khiến cô cảm thấy rất thư thái: “Hồ Tây mùa nào cũng phù hợp để đi tản bộ, không gian thoáng mát, dễ chịu. Tôi thường hay đi dọc đường Nhật Chiêu, Quảng An, Tô Ngọc Vân, khi nào mệt thì dừng lại uống một tách trà tại quán cà phê”.

Cô Nguyễn Thu Hằng tâm sự, Hồ Tây hiện nay ngày càng giữ gìn xanh, sạch, đẹp, tuyến đường đoạn đầm sen, Quảng An nay đã được lát gạch, sửa sang nhìn rất khang trang, bắt mắt. Cô

Hằng thường hay chọn cung đường này để đạp xe, tập thể dục hoặc cùng bạn bè chụp ảnh: “Mỗi năm, tôi đều thấy Hồ Tây có nhiều thứ mới mẻ, hiện đại, đẹp hơn, phù hợp với cảnh quan, khiến cho những “khách vắng lại” như chúng tôi hào hứng mong muốn đến thăm thú. Có chia sẻ, đi chơi ở Hồ Tây đối với tất cả mọi người, mọi lứa tuổi sẽ không bao giờ thấy chán. Hiện nay, không chỉ cảnh quan xung quanh hồ ngày càng đẹp mà tiện nghi, khu vui chơi, mua sắm được quy hoạch rất văn minh, phù hợp. Cô Hằng nói: “Tôi vừa có thể đi ăn, đi uống trà, vừa có thể rẽ qua khu trung tâm thương mại mua sắm, sau đó vào vườn hoa ngồi chơi thư giãn”.

Quả thực, Hồ Tây có thể đáp ứng được yêu cầu của những “vị khách” khó tính nhất. Tại đây, mọi người vừa khám phá được nét đẹp văn hóa truyền thống của Hà Nội lấy ví dụ, các làng cổ vẫn còn lưu giữ nghề truyền thống như làng hoa Nhật Tân, làng hoa Quảng Bá, làng quạt Nghi Tàm, làng nghề giấy dó Yên Thái, làng nghề đúc đồng Ngũ Xã... cùng hệ thống di tích lịch sử văn hóa đậm đặc như: chùa Vạn Niên, chùa Tảo Sách, chùa Kim Liên, đền Quán Thánh, chùa Bà Đanh... Đặc biệt, trên bán đảo và đảo ở phía đông Hồ Tây, 2 di tích nổi tiếng là phủ Tây Hồ (được xây dựng vào khoảng thế kỷ 17 thờ Bà chúa Liễu Hạnh - một trong tứ bất tử của tín ngưỡng dân gian Việt Nam) và chùa Trấn Quốc (được dựng vào thời Tiền Lý (thế kỷ 6), đời và phục dựng vào thời Lê Trung Hưng (năm 1615) trên nền cũ của điện Hàn Nguyên) vẫn được bảo tồn nguyên vẹn, thu hút đông đảo du khách trong và ngoài nước đến tham quan, văn cảnh, lễ chùa. Các lễ hội dân gian ở Hồ Tây cũng diễn ra quanh năm, như hội thi làm xôi làng như Phú Gia - Phú Thượng, Lễ hội phủ Tây Hồ, Hội Vồng thị (làng Vồng thị, phường Bưởi, quận Tây Hồ),...

Không chỉ có những nét cổ kính, truyền thống, Hồ Tây hiện nay còn mang hơi thở hiện đại, sôi động tập nập của người trẻ đang tập thể thao, ăn uống, vui chơi quanh hồ. Đặc biệt, Hồ Tây ngày càng có nhiều phương tiện giao thông thân thiện với môi trường. Người dân dùng xe đạp đi quanh hồ hay tour khám phá Hồ Tây bằng xe điện đã trở thành lựa chọn không thể bỏ qua của nhiều khách du lịch trong và ngoài nước.

Trong những năm gần đây, mỗi mùa, Hồ Tây tổ chức rất nhiều lễ hội sôi động thu hút du khách đến tham quan. Đầu năm 2024, lễ hội ánh sáng nghệ thuật đã có hàng nghìn người đổ về chiêm ngưỡng các thiết bị bay không người lái thả sáng bầu trời đêm Hà Nội bằng những hình ảnh biểu tượng đặc trưng của Thủ đô. Hay sắp tới đây, Lễ hội Sen Hà Nội lần đầu tiên đang thu hút rất nhiều sự quan tâm, chú ý của mọi người.

HƯƠNG NGỌC

“Đây Hồ Gươm, Hồng Hà, Hồ Tây, đây lăng hồn núi sông ngàn năm...”

Câu hát trong bài “Người Hà Nội” của Nguyễn Đình Thi đưa chúng ta tìm về vùng đất hồ Tây bên cạnh kinh thành Thăng Long với nhiều huyền thoại và giá trị lịch sử.

Hồ nước mù sương

Theo Giáo sư Trần Quốc Vượng, Thăng Long - Đông Đô - Kẻ Chợ là một thành thị cổ bao gồm nhiều chức năng “trong thành ngoài thị”.

Thành là đô thị quân vương, dựng ngay trên bờ sông, lấy sông làm hào, lũy thành cũng là đê. Thị là đô thị dân gian, lấy sông hồ, toà thành và các cửa thành làm hướng nhấm mà dóng theo: “Phố ngoài bao bọc thành trong, Cừ Nam, Giám, Bắc, Tây, Đông rõ ràng”.

Theo sách Trong Cối, Giáo sư Trần Quốc Vượng lý giải về cái tên hồ Tây. Rừng khu Tây - tức là khu vực lõi của quận Ba Đình ngày nay là khu vực triều đình “thành thị quân vương” theo cách gọi của môn đô thị học, khu vực hành chính trung ương ở sát cạnh hồ Tây (thời Lý, Trần gọi là Dâm Đàm - hồ mù sương) là một thắng cảnh của kinh thành, nơi triều đình dựng nhiều chùa, quán nổi tiếng, nơi giải trí, vui chơi của vua quan như xem đánh cá, đua thuyền, hóng mát, mở hội...)

Như vậy, cho thấy hồ Tây có vị trí rất quan trọng bên kinh thành Thăng Long. Một địa chỉ cho các bậc quân vương thăm thú, sinh hoạt tâm linh, vui chơi... Nó cũng gắn liền với nhiều câu chuyện vừa lịch sử, vừa dân gian có cả huyền thoại khiến hồ Tây nhiều bí hiểm.

“Khu chính trị quân sự nằm ở trung tâm, khu Đông là khu thủ công - thương nghiệp, khu Bắc và Nam là khu nông nghiệp chuyên canh. Hồ Tây là khu thắng cảnh; dọc dải đất bãi ven sông Nhị từ Sù Gạ (Phú Xá, Phú Gia) tức Nghi Tầm xuống đến Đồng Nhân (Hai Bà) là ngàn dâu xanh ngắt một phố. Và đó đây trong cả bốn phố nội thành, là những công trình kiến trúc tôn giáo: tam giáo Nho, Phật, Đạo và tôn giáo dân gian...” (Trích Trong Cối - Trần Quốc Vượng).

Đời Vua Lê Thánh Tông, tương truyền có một lần Vua đi chơi hồ Tây, xướng họa thơ văn



cùng một thiếu nữ xinh đẹp, Vua rước nàng lên xe đưa về cung, không ngờ nàng là tiên, về đến cửa Đại Hưng (nay là Cửa Nam) thì nàng bay lên trời đi mất. Vua tiếc ngẩn ngơ bèn cho xây cất tại đó một lầu gọi là “Vọng tiên lầu” (nay là Vọng tiên quán ở 120B Hàng Bông). Người đời đặt tên cho nàng là Bồi Liễn tiên nương (nàng tiên đi cùng xe vua).

Quả là một câu chuyện đậm chất liêu trai và cũng nói lên thú chơi phong nhã, tình tứ, tài hoa của nhà vua lúc bấy giờ. Hồ Tây vì lẽ đó nó thêm nhiều huyền thoại, ma mị. Trong cuốn “Lĩnh Nam Chích quái” ghi rằng Lạc Long Quân đã giết chết con cáo chín đuôi ở hồ Tây, giải thoát cho những người bị cáo giam trong hang sâu. Làng Cáo Đình (nay là Xuân Đình) được cho là dấu tích của truyền thuyết. Đám Xác chồn/Xác cáo chính là hồ Tây ngày nay.

Thế giới tâm linh bên hồ

Là nơi vua chúa hay du ngoạn, nên bên cạnh hồ Tây có nhiều ngôi chùa, đình, phủ... lớn. Sinh hoạt tín ngưỡng của dân gian ở kinh thành thêm phong phú, lan toả đến tận ngày nay. Nhiều di tích gắn bó với quá trình dựng xây đất nước từ thời Bắc thuộc cho tới những cuộc trường chinh sau này của dân tộc.

Chùa Trấn Quốc ban đầu có tên là chùa Khai Quốc, xây dựng vào năm 541 thuộc thời Tiền Lý. Lúc đó, chùa nằm gần bờ sông Hồng bởi vậy khi đê sạt lở vào năm 1615 (đời Vua Lê Trung Hưng), chùa được di dời vào phía trong đê Yên Phụ khu gò đất Kim Ngưu. Sau đó, trong khoảng thế kỉ 17, Chúa Trịnh cho đắp đê Cổ Ngự (nay là đường Thanh Niên) để nối với đảo Kim



●Cảnh đẹp Hồ Tây. (Nguồn: TN, HNM)



Ngưu. Chùa đổi tên thành chùa Trấn Quốc vào đời Vua Lê Hy Tông (1681 - 1705) với ý nghĩa mong muốn đây sẽ là nơi giúp dân xua đi thiên tai, đem lại cuộc sống bình yên cho toàn dân. Và cái tên đó được sử dụng cho tới tận ngày nay. Năm 1842, Vua Thiệu Trị có đổi tên chùa thành Trấn Bắc, nhưng dân ta vẫn gọi như tên cũ.

Chùa Trấn Quốc theo hệ phái Bắc Tông, bên trong điện thờ các phật A Di Đà, Phật Thích Ca Mâu Ni, Phật Quan Âm Bồ Tát. Hiện nay, chùa còn lưu giữ nhiều pho tượng Phật và Bồ Tát có giá trị lớn được đặt chủ yếu ở Thượng điện. Trong chùa còn 14 tấm bia đá, trong đó có bia của Trạng nguyên Nguyễn Xuân Chính (1587 - 1693) và Tiến sĩ Phạm Quý Thích (1760 - 1825). Các văn bia đã ghi lại nhiều tư liệu quý và mô tả đầy đủ những lần tu tạo chùa trong các năm 1624, 1628, 1639, 1815, 1821, 1842.

Trên đường Lạc Long Quân, chùa Vạn Niên (xưa có tên là Vạn Tuế, được xây dựng vào thế kỷ 11 dưới thời Lý) cũng là một ngôi chùa cổ có giá trị lớn bên cạnh hồ Tây. Chùa không quá lớn, trên nóc chùa có 3 chữ: “Vạn Niên Tự” có nghĩa là ngôi chùa sẽ trường tồn mãi mãi.

Theo lịch sử ngôi chùa ghi lại, dưới triều đại Lý Thuận Thiên vào năm 1014, Thiên sư Hữu Nhai

Tăng đã xin vua lập giới đàn tại vị trí hiện tại của chùa Vạn Niên. Sách “Thăng Long cổ tích khảo” ghi: “Chùa ở bờ Tây hồ Tây... Lý Thuận Thiên năm thứ 5 (1014), Hữu Nhai tăng thống xin tâu lập giới đàn tại đây, thụ giới cho các tăng đồ. Vua xuống chiếu ban cho. Bấy giờ, danh tăng Lâm Tuệ Sinh, Tháo Đường thời Lý kế thừa trụ trì ở đây”.

Hiện chùa còn giữ bộ di vật với hơn 40 pho tượng tròn và 10 đạo sắc phong thần của thời Lê, Tây Sơn có giá trị lịch sử - văn hóa nghệ thuật cao. Tại chùa có bức tượng phật Thích Ca, cao hơn 1,3m và nặng 600kg, được làm từ ngọc Phi Thúy (Jadeit tự nhiên), làm cho bộ di vật của ngôi chùa thêm độc đáo. Qua hơn 1.000 năm, ngôi chùa đã được trùng tu và tôn tạo nhiều lần. Trong chùa còn lưu giữ đạo sắc phong thần từ thời nhà Lê và Tây Sơn, chuông đồng cổ có tên “Vạn Niên Tự Chung” được đúc thời Vua Gia Long.

Bên cạnh hai ngôi cổ tự là Trấn Quốc và Vạn Niên, bên cạnh hồ Tây, đền Quán Thánh cũng là một địa chỉ tâm linh đặc sắc của dân Kẻ Chợ. Theo tư liệu cũ, những năm đầu thế kỉ XI, nhà vua Lý Thái Tổ sau khi dời đô từ Hoa Lư ra Thăng Long đã hạ lệnh xây dựng đền và rước hiệu duệ Huyền Thiên về thờ. Năm 1823, Vua Minh Mạng lên

ngôi đời tên đền thành Trấn Vũ Quán. Đến năm 1842, Vua Thiệu Trị đổi tên đền thành đền Quán Thánh như hiện nay.

Trước đây, tượng Huyền Thiên Trấn Vũ (một vị thần cai quản và giúp người dân trừ tà ma, yêu quái, cầu mưa...) được làm bằng gỗ, cho đến năm 1677 thì được đúc lại bằng đồng đen, đặt trên một phiến đá cẩm thạch. Bức tượng đồng đen cao 3,96m, nặng 4 tấn và chu vi 8m. Tượng có khuôn mặt vuông chữ điền nghiêm nghị nhưng bình thản, hiền hậu với đôi mắt nhìn thẳng, râu dài, tóc xoắn không đội mũ, mặc áo đạo sĩ ngồi trên bục đá với hai bàn chân để trần. Bàn tay trái của tượng đưa lên ngang ngực bắt ấn thuyết pháp, bàn tay phải úp lên đốc kiếm, kiếm chổng trên lưng rùa nằm giữa hai bàn chân, quanh lưỡi kiếm có con rắn quấn từ dưới lên trên. Rùa, rắn và kiếm là biểu trưng của Huyền Thiên Trấn Vũ. Bức tượng Trấn Vũ là một công trình điêu khắc độc đáo duy nhất tại Việt Nam. Ở nhà bãi đường còn có một pho tượng đồng đen nhỏ hơn. Ngoài ra, trong đền còn có chiếc khánh bằng đồng được đúc vào thời chúa Trịnh.

Đền Quán Thánh còn có nhiều tác phẩm nghệ thuật giá trị được chạm khắc gỗ trên cửa, cột, xà và hơn 60 bài thơ, hoành phi, câu đối viết bằng chữ Hán. Các hình tượng, đề tài linh thiêng được chạm khắc một cách tinh xảo, tỉ mỉ, mang đậm phong cách nghệ thuật thời nhà Lê.

Ba di tích này biểu trưng cho sự nổi bật xung quanh hồ Tây. Bên cạnh đó còn có phủ Tây Hồ, còn có những ngôi chùa nhỏ là nơi sinh hoạt tâm linh của người dân Thủ đô. Mỗi di tích là một câu chuyện sống động về sự hình thành, biến chuyển của hồ Tây.

Xin kết thúc bài viết này với những câu thơ của nhà thơ Thái Thăng Long trong bài thơ “Chiều phủ Tây Hồ” để thấy được thế giới huyền ảo của vùng đất lịch sử đang phát triển vượt bậc này: “... Hồ Tây sóng vỗ phủ Tây Hồ/Huyền thoại và giấc mơ/Châm chậm lễ chùa cùng em cung kính/Tượng Phật trang nghiêm Bà Chúa Liễu/Em khói hương thanh thản một phần đời/Ta khói hương để khói chơi voi/Chấp tay lạy những thánh nhân trời đất/Khói hương rù lòng mình bỗng bênh cõi Phật/Trời xa xanh tiếng hạc trắng kêu hoài...”. **TUẤN NGỌC**

THÔNG BÁO

Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh thông báo cho ông Nguyễn Hữu Trí, bà Lê Thị Thanh Tâm, ông Nguyễn Trung Phong, bà Lâm Minh Trang được biết: Chi cục thi hành án dân sự Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh tiến hành cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tạo lập tại địa chỉ số 11 Tôn Thất Tùng, phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh để thi hành án.

Để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các đương sự, Chi cục thi hành án dân sự Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh yêu cầu ông Nguyễn Hữu Trí, bà Lê Thị Thanh Tâm, ông Nguyễn Trung Phong, bà Lâm Minh Trang trong thời hạn 07 ngày kể từ đăng báo, các ông bà có tên nêu trên phải cung cấp tài liệu chứng minh quyền sở hữu hợp pháp đối với tài sản là căn nhà tọa lạc trên thửa đất số 299 tờ bản đồ số 01 tại địa chỉ số 11 Tôn Thất Tùng, phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh. Hết thời hạn nêu trên, nếu ông Nguyễn Hữu Trí, bà Lê Thị Thanh Tâm, ông Nguyễn Trung Phong, bà Lâm Minh Trang không cung cấp tài liệu chứng minh quyền sở hữu hợp pháp đối với tài sản nêu trên thì Chi cục thi hành án dân sự Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh xác định tài sản thuộc quyền sở hữu của ông Diệp Văn Lập và bà Phạm Thị Huệ. Mọi thắc mắc, khiếu nại của ông Nguyễn Hữu Trí, bà Lê Thị Thanh Tâm, ông Nguyễn Trung Phong, bà Lâm Minh Trang sẽ không được giải quyết.”

CHI CỤC THADS, QUẬN 1, TP HCM

THÔNG BÁO CƯỜNG CHẾ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ Quyết định thi hành án số 59/QĐ-CCTHADS ngày 31 tháng 10 năm 2022 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ; Căn cứ Quyết định thi hành án số 61/QĐ-CCTHADS ngày 16 tháng 4 năm 2024, của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ;

Căn cứ Quyết định cưỡng chế kê biên quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 07/QĐ-CCTHADS ngày 20 tháng 6 năm 2024 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ,

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ sẽ tiến hành cưỡng chế đối với: ông Phạm Văn Tả - sinh năm 1965, địa chỉ: thôn Tư Cương, xã An Cáo, huyện Quỳnh Phụ

Bằng biện pháp: kê biên quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất bị kê biên gồm:

Quyền sử dụng 316.6m² đất (trong đó có 200m² đất ở, 67m² đất trồng cây lâu năm, 49.6m² đất trồng cây hàng năm khác) và nhà ở 02 tầng mái bằng, công trình phụ và toàn bộ tài sản gắn liền với đất trên tại thửa đất số 164, tờ bản đồ số 15,

địa chỉ thôn Tư Cương, xã An Cáo, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất mang tên ông Phạm Văn Tả và bà Đoàn Thị Hải.

Thời gian cưỡng chế: 08 giờ 00 ngày 05 tháng 7 năm 2024

Địa điểm cưỡng chế: thửa đất số 164, tờ bản đồ số 15, địa chỉ thôn Tư Cương, xã An Cáo, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

Dự trữ chi phí cưỡng chế: 93.500.000 đồng (chín mươi ba triệu năm trăm nghìn đồng)

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ thông báo cho:

1/ Ông Phạm Văn Tả - thôn Tư Cương, xã An Cáo, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình - người phải thi hành án

2/ Bà Đoàn Thị Hải - sinh năm 1968, ở thôn Tư Cương, xã An Cáo, huyện Quỳnh Phụ - là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan

Yêu cầu ông Tả và bà Hải có mặt đúng thời gian, địa điểm nêu trên. Trường hợp vắng mặt, ông Tả, bà Hải phải ủy quyền cho người khác tham gia theo nội dung Thông báo này. Nếu ông Tả và bà Hải cố tình vắng mặt hoặc không thực hiện việc ủy quyền hợp pháp thì việc cưỡng chế vẫn được tiến hành. Chi phí cưỡng chế thi hành án ông Tả phải chịu theo quy định của pháp luật/.

CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ HUYỆN QUỲNH PHỤ

Hồ Tây là góc lãng mạn nhất trong bức tranh Hà Nội đa màu, là thế giới của những làn gió trong trẻo, sự phóng khoáng và giàu chất thơ. Như một lễ rất tự nhiên, vẻ đẹp mênh mang của Hồ Tây luôn dễ chạm vào trái tim người nghệ sĩ, tạo nguồn cảm hứng bất tận cho thi ca, nhạc họa, văn chương bao đời nay. Vẻ đẹp lung linh, lãng mạn của Hồ Tây được hiện lên trên từng khuôn nhạc.

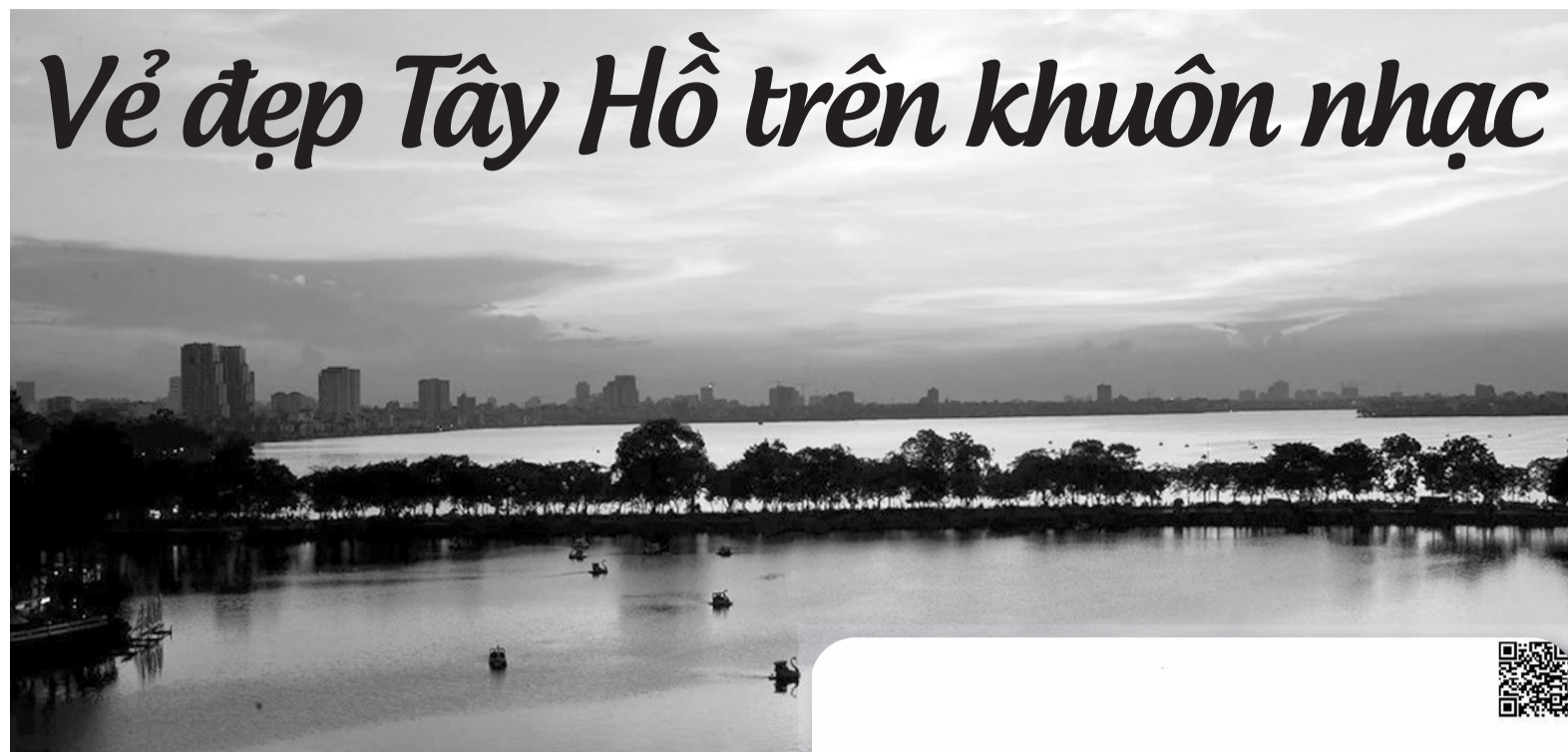
“Hồ Tây xanh mênh mông trong tươi thắm nắng chiều”

Tây Hồ xưa nay vốn nổi tiếng không chỉ ở cảnh quan thiên nhiên, mà còn bởi các câu chuyện tình lãng mạn của đôi lứa. Dọc theo đường Thanh Niên (đường Cổ Ngự xưa) còn gọi là “đường tình yêu”, những đôi tình nhân tay trong tay đi ngắm hoa xuân đậm chồi lấp lánh trong nắng. Hồ Tây đẹp không chỉ bởi mặt nước xanh mênh mông, không chỉ có sắc tím bằng lăng, cánh hoa phượng hồng đỏ mỗi độ hè về, cái buồn man mác của không gian, lung linh của ban mai tinh khiết... mà Hồ Tây còn đẹp bởi nó như một trái tim ôm trọn trong mình những trạng thái buồn vui của biết bao con người.

Bài hát “Một thoáng Tây Hồ” của cố nhạc sĩ Phó Đức Phương ra đời năm 1984, ca ngợi vẻ đẹp của thắng cảnh Hồ Tây. Nhạc sĩ sử dụng ngôn từ giàu tính hình tượng - đặc trưng trong âm nhạc của ông - miêu tả cảnh hồ. Ông kết hợp âm hưởng ca trù tạo giai điệu ma mị, huyền bí. Qua bài hát, mọi người khám phá vẻ đẹp tuyệt diệu của Hồ Tây trong bản hòa tấu của sóng và gió: “Mênh mông hồ sương thu tan trong gió/ Bát ngát trắng buông một khoảng trời/Một khoảng trời, khoảng tình lắng sâu bao trong đục voi đây...”

Cố nhạc sĩ Trịnh Công Sơn từng chia sẻ về hoàn cảnh ra đời nhạc phẩm “Nhớ mùa thu Hà Nội”: “Năm 1985, tôi cùng ba đồng nghiệp được Bộ Văn hóa Liên Xô mời sang thăm. Khi trở về, tôi ở lại Hà Nội một tháng. Mỗi sáng, tôi và Thái Bá Vân (nhà phê bình mỹ thuật) đi loanh quanh Hà Nội gặp bạn bè. Chiều nào cả hai cũng lên Hồ Tây, nằm bên hồ với chai Ararat, uống lai rai và nhìn bầu trời đêm lấp lánh - bay lên. Nhớ mùa thu Hà Nội ra đời trong một tháng “gặp gỡ” của những tâm hồn đồng điệu. Bài hát lấy cảm hứng chủ đạo là nỗi nhớ, khi tình yêu giữa đất và người vừa chớm nở đã phải chia xa.

Hồ Tây rộng và trống trải nên thường có gió lốc dậy sóng. Nước hồ màu xanh pha chút nâu bởi trong hồ có nhiều động thực vật phù du. Trước đây, Hồ Tây rất nhiều chim sầm sầm. Nhạc sĩ Trịnh Công Sơn thấy những chú chim sầm sầm bay đi tránh rét trong khoảnh khắc giao mùa đã viết lời bài hát: “Hồ Tây chiều



● Vẻ đẹp mênh mang của Hồ Tây luôn dễ chạm vào trái tim người nghệ sĩ, tạo nguồn cảm hứng bất tận cho thi ca. (Ảnh: Zing.vn)

thu, mặt nước vàng lay bờ xa mờ gọi/ Màu sương thương nhớ, bày sầm sầm nhỏ vỗ cánh mặt trời”.

Nhạc sĩ Ngọc Khuê cũng đong đầy tình yêu Hồ Tây qua bài hát “Làng lúa làng hoa”. “Bên lúa, anh bên lúa cánh đồng làng ven đê/ Hồ Tây xanh mênh mông trong tươi thắm nắng chiều/ Làng em làng hoa, hoa thơm ngát bốn mùa/ Hồ Tây đôi bên trong tình yêu hoa lúa rộn ràng...”. Khoảng năm 1978 - 1979, nhạc sĩ Ngọc Khuê có quen một cô gái. Là nhạc sĩ, ông rất muốn viết một ca khúc để đánh dấu kỷ niệm này. Đôi lần chờ nhau trên chiếc xe đạp lòng vòng ngắm cảnh trên những con đường ven hồ Tây của Hà Nội, Ngọc Khuê nảy ra ý định “muốn” những làng hoa ven hồ để làm cái cố giải bày. Tuy vậy, cảm hứng để bật ra thành hình hài cụ thể thì chưa đến, ông đành “gác” kế hoạch viết bài hát ấy lại. Cho tới một chiều mùa đông năm 1981, khi đạp xe đi thăm người bạn ở gần hồ Tây, Ngọc Khuê mới phát hiện ra một điều thú vị, rằng khu vực Hồ Tây không chỉ có hoa. Phía bên Xuân La, Xuân Đình còn là “làng lúa”. Sự “phát hiện” đó cộng với hình ảnh những “làng hoa” thay nhén, ấp ủ muốn viết bấy lâu đã giúp ông bật lên câu hát: “Lúa oi thơm ngát cho em hát cùng người/ Bờ lúa yêu cuộc đời nên xanh thắm ruộng đồng...”

Nhạc sĩ Ngọc Khuê đã lấy âm hưởng của một điệu hò để thể hiện sự lấp lánh của mặt gương hồ Tây, sự dào dạt êm ả của sóng nước, sóng lúa. Đó là một sự giao duyên tình tứ rất mộc mạc nhưng lại vô cùng đậm thắm, tinh tế của những đôi trai gái mà tôi nghĩ rằng chỉ có những làng mạc lâu đời, trù phú mà thanh lịch ven hồ Tây Hà Nội mới hun đúc được.

Và đoạn kết, nhạc sĩ đã gửi gắm tình yêu, lời tỏ tình với cô bạn gái mà mình thương thầm: “Chiều nay anh đi xa hoa nói với anh nhiều/ Hồ Tây nên duyên vẫn gần nhau như hoa lúa cuộc đời”. Và cứ mỗi độ xuân về, trong không khí náo nức căng tràn nhựa sống thì “Mùa xuân, làng lúa làng hoa” lại được ngân lên.

“Đường Cổ Ngự xưa chậm chậm bước ta về”

Hồ Tây, bất cứ ai cũng đều

hình dung ra một trái tim ôm trọn trong mình những trạng thái buồn vui của biết bao con người. Những trang viết, vần thơ, hay những tác phẩm nghệ thuật cũng như sự trải lòng mà tâm hồn biết bao người muốn tìm đến với Hồ Tây.

Bước vào không gian thơ của Nguyễn Đức Nam trong bài thơ “Chiều Hồ Tây” với những nét phác họa khá ấn tượng: “Bồng bênh giữa sương mờ khói tỏa/ Lãng đãng trong nghi ngút hương trầm...”. Bài hát là bức tranh chiều Hồ Tây trong lãng đãng khói sương đẹp mơ hồ và huyền ảo giữa mênh mang mây nước. Một chút sương mù, một làn khói mỏng, một bóng thuyền lững lờ trong tiếng chuông ngân êm đềm qua sóng nước Tây Hồ... những âm thanh và hình ảnh biểu trưng của hồn cốt dân tộc ấy gợi nhớ về một thời rất xa trong băng khuôn, rạo rức và tự hào đến lạ... đúng là “Cõi lòng ta hòa với đất trời...”. Nhạc sĩ Quỳnh Hợp tâm sự: “Bài thơ “Chiều Hồ Tây” như nói được tâm trạng của chính mình và Quỳnh Hợp đã phổ bài thơ rất nhanh thành ca khúc “Một chiều với Tây Hồ” trong băng lãng nhớ thương về Hà Nội trước sương khói của một chiều Hồ Tây - nơi ẩn chứa nét văn hóa nghìn năm của mảnh đất kinh kỳ. Một nét đẹp lãng mạn, một nét đẹp bình yên, một nét đẹp đến nao lòng với người Hà Nội đi xa...”

Trong không gian chiều Hồ Tây bồng bênh, lãng đãng giữa sương khói của tự nhiên và hương trầm nghi ngút của tâm thức Việt, nhịp điệu thời gian dường như cũng chậm lại đến mức người nghệ sĩ không những có thể “thấy” được sự ngập ngừng của chiếc lá rơi mà còn “nghe” được âm thanh của chiếc lá rơi khẽ khàng như tiếng bước chân. Không phải gián đơn mà trong bức tranh bằng nhạc phẩm “Một chiều với Tây Hồ” được họa lên bằng tiếng nhạc đa diết và trào dâng một niềm tự hào thầm kín, đậm chất Hà Nội trong tim người xa xứ phảng phất nét cổ xưa và đài các. “Bây giờ và ngàn năm sau nữa/ Vẫn lung linh chùa Trấn Quốc bên hồ/ Tiếng chuông chiều vọng hồn đất nước/ Vĩnh hằng một cõi đất Đông Đô”.

Chính sự trong trẻo, mênh mang của Hồ Tây đã là nguồn

Vẻ đẹp Tây Hồ trên khuôn nhạc

MỘT THOÁNG TÂY HỒ

Nhạc và lời: PHÓ ĐỨC PHƯƠNG

Chậm vừa - Sáu luyến

Mênh mông hồ. Sương thu tan trong gió.
Sóng vỗ bờ. Âm thanh tan trong gió.

Bát ngát trắng ngần (l) một khoảng trời.
Bến Trúc lao xao (l) nhớ thuở nào.

Một khoảng trời khoảng tình lắng
Nhớ giọng thơ thuở nào vẫn

sâu bao trong đục voi đây. Đây Dám Đăm, đây Lăng Bạc ngàn
đáy bóng dương hôn thu thảo. Đây Nghi Tâm, kia Trúc Bạch hôn

thu qua bao lần sóng gió. Tây Hồ, Tây Hồ,
se trong vương lụa xưa đó. Tây Hồ, Tây Hồ,

● Bài hát Một thoáng Tây Hồ của cố nhạc sĩ Phó Đức Phương. (Ảnh: PDP)

cảm hứng cho rất nhiều nhà thơ, nhạc sĩ với chiều sâu văn hóa được đắp bồi không ngừng nghỉ trong không gian, cảnh sắc, con người, cuộc sống nơi đây.

Ca khúc “Mắt chiều Hồ Tây” của nhạc sĩ Sỹ Thắng đạt giải nhì trong cuộc thi sáng tác về Hà Nội nhân kỷ niệm 65 năm Ngày Giải phóng Thủ đô. Ca từ trong ca khúc của nhạc sĩ Sỹ Thắng ngả nghiêng trên cung âm của ca trù phổ cổ, vang vang nhịp phách trên chiếu Hồ Tây. Anh gọi cho người nghe một cảnh tượng mơ huyền chiều thu Hà Nội, thiếu nữ mỏng manh trong heo may, đôi mắt vờ vờ về mênh mông mây chiều sóng nước. Hơi thở Hồ Tây, mắt biếc Hồ Tây, những con sóng gợn mặt hồ... đung đưa chiều, đung đưa cảm xúc để người nhạc sĩ tìm thấy trong mênh mông như vô tận của không gian có người đang níu giữ mình, đang chạm hơi thở vào trái tim, vào nỗi cô đơn chiều xa vắng... “Phủ Tây Hồ bằng khuôn huyền thoại/ Xa xanh hạc trắng kêu hoài/ Chiều như cơn mơ vỗ về hồn ta bơ vơ” hay “Hồn ta tĩnh lặng bên chùa vắng/ Gió Tây Hồ thổi mái rêu phong”.

Rất nhiều người yêu nhạc mê đắm bài hát “Hà Nội mùa vắng những cơn mưa” của nhạc sĩ Trương Quý Hải với nhà thơ Bùi

Thanh Tuấn. Ca khúc đầy chất thơ, lãng mạn của tuổi trẻ “Hoa sữa thôi rơi, em bên tôi một chiều tan lớp/ Đường Cổ Ngự xưa chậm bước ta về”. Nhà thơ Bùi Thanh Tuấn thích nhất trong bài thơ là đoạn nói về tâm trạng của một kẻ lữ thứ đang có mối tình say đắm trong trẻo và hoài cổ. Đó là lý do bài thơ Tuấn viết: “Quán cóc vẹo xiêu dầm ba tiếng nhạc/ Phía Hồ Tây vọng lại một câu Kiều”. Nhạc sĩ Trương Quý Hải đã đúc kết lại thành “Quán cóc liêu xiêu một câu thơ/ Hồ Tây, hồ Tây tím mờ...”. Và câu chữ đó đã trở thành điểm nhấn đáng kể trong ca khúc phổ thơ này.

Tàn bộ ven Hồ Tây, xa xa là chùa Trấn Quốc thi thoảng nghe tiếng chuông ngân..., dường như ta bị chìm vào một miền huyền thoại đủ lay động đến tâm can muôn người. Hồ Tây là góc lãng mạn nhất trong bức tranh Hà Nội đa màu; là thế giới của những làn gió trong trẻo, sự phóng khoáng và giàu chất thơ.

Cùng với các giá trị khác như cảnh quan, kinh tế, kiến trúc, lịch sử... những tác phẩm âm nhạc về Hồ Tây đã mang một giá trị đặc biệt, nâng tầm địa danh này trở thành một điểm hẹn văn hóa thú vị cho bất cứ ai khi đến với Hà Nội. **BẢO CHÂU** (t/h)

● Hoàng hôn Hồ Tây - “đặc sản” của Hà Nội. (Ảnh: Tú Phạm)



Thú vị những con đường ven Hồ Tây

Giữa không gian của một đô thị đang phát triển, chật chội, đông đúc, những con đường ven Hồ Tây thu hút đông đảo người dân tìm đến để thư giãn sau những ngày làm việc căng thẳng. Đây cũng là địa điểm hiếm hoi trong TP Hà Nội có thể ngắm nhìn và tận hưởng những khoảnh khắc tuyệt đẹp của thiên nhiên.

Tận hưởng bức tranh Hồ Tây đa sắc màu

Với chiều dài đường ven hồ khoảng 17km, các con đường quanh hồ Tây từ lâu luôn là nơi lui tới đầy hấp dẫn của người dân Thủ đô. Không chỉ đẹp, mát, tiện lợi mà nhiều nơi trong số đó còn là khu vực có những địa chỉ tham quan, vui chơi và thưởng thức ẩm thực ấn tượng. Dọc theo các con đường Thanh Niên, Nguyễn Đình Thi, Trích Sài... vào những buổi chiều có thể dễ dàng bắt gặp những hoạt động như chạy bộ, đạp xe, bơi lội và chèo thuyền của người dân. Điều này cho thấy con đường ven hồ Tây không chỉ là nơi hóng gió mà còn là địa điểm gắn liền với nhịp sống người dân, là chốn ăn chơi, tụ tập, phù hợp với mọi lứa tuổi vào mọi mùa trong năm.

Vào những ngày mùa hạ hiện nay, các con đường ven Hồ Tây thường bùng nổ với những loài hoa như phượng vĩ, muồng hoàng yến, hoa điệp... đang độ ra hoa đua sắc. Chưa kể, đây còn là thời điểm ngắm hoàng hôn đẹp nhất trong năm, những màu sắc rực rỡ của hoa lá kết hợp với những buổi chiều hoàng hôn nắng gió khiến nhiều người vẫn thường đùa rằng “đi qua cái nóng của mùa hè mà chưa một lần đến hồ Tây ngắm hoàng hôn là phí cả đời người”. Đây cũng là địa điểm quen thuộc để giới trẻ sống ảo, “check-in” hay để hội nhiếp ảnh gia thu vào ống kính máy ảnh khung cảnh xinh đẹp của hoàng hôn hồ Tây.

Không chỉ có cảnh hoàng hôn đẹp mê hồn, Hồ Tây còn thu hút du khách bởi vẻ đẹp tuyệt diệu của mình vào mỗi khoảnh khắc trong ngày. Từ sáng sớm, hồ Tây đã khoác lên mình một



● Một góc ven đường Hồ Tây gắn liền với nhịp sống người dân.

(Hình minh họa - Nguồn: Internet)



● Xe buýt City Tour giúp du khách có cơ hội ngắm nhìn các cung đường ven Hồ Tây.

(Nguồn: City Tour)

Phố Quảng An thơ mộng - một trong những con phố ven Hồ Tây đã lọt top 30 đường phố thú vị nhất thế giới 2024 của Time Out. Tuyến phố Quảng An dài hơn 1km chạy dọc hồ Tây có rất nhiều nhà hàng hay các quán cà phê thú vị. Dù nổi tiếng là nơi nhộn nhịp, sôi động nhờ các hàng quán xung quanh và khu vực chợ hoa đêm Quảng An, con phố vẫn mang tới cảm giác thư giãn, bình yên cho du khách bởi có vị trí đắc địa cạnh hồ Tây. Ngoài ra, tuyến đường này nằm gần nhiều danh lam thắng cảnh, di tích văn hóa tại Hà Nội như chùa Kim Liên, chùa Hoàng Ân, chùa Phố Linh hay phủ Tây Hồ.

vẻ đẹp riêng với nhiều cảm xúc bình dị, nhẹ nhàng và sâu lắng. Về đêm, Hồ Tây khoác lên mình một sắc màu khác, sắc màu lung linh của những ánh đèn thành phố phản chiếu trên mặt nước hồ mênh mông. Bất kể là ngày hay đêm, hồ Tây luôn mang đến cho mỗi du khách những trải nghiệm đặc biệt và không thể quên.

Phát triển phương tiện công cộng phục vụ du lịch

Không chỉ thu hút những người dân sinh sống và làm việc tại Thủ đô, Hồ Tây còn là điểm đến yêu thích của người dân trong và ngoài nước khi đến Hà Nội du lịch. Có thể thấy, vai trò của những con đường ven Hồ Tây trong phát triển du lịch là rất quan trọng. Không chỉ hội tụ vẻ đẹp thiên nhiên, quanh

khu vực này còn có đa dạng các hoạt động văn hoá và giải trí.

Nằm ven hồ Tây có các làng cổ như: làng hoa Nhật Tân, làng hoa Quảng Bá, làng quýt Nghi Tàm, làng nghề giấy dó Yên Thái, làng nghề đúc đồng Ngũ Xã... cùng hệ thống di tích lịch sử văn hóa đậm đặc như: chùa Vạn Niên, chùa Tảo Sách, chùa Kim Liên, đền Quán Thánh, chùa Bà Đanh... Đặc biệt, trên bán đảo và đảo ở phía đông Hồ Tây, 2 di tích nổi tiếng là phủ Tây Hồ và chùa Trấn Quốc vẫn được bảo tồn nguyên vẹn, thu hút đông đảo du khách đến tham quan, văn cảnh, lễ chùa.

Tuy nhiên, hiện nay các làng nghề nổi tiếng của quận Tây Hồ chưa thu hút khách du lịch đến tham quan, ảnh hưởng đến việc quảng bá các giá trị làng nghề truyền thống, các thương hiệu của các làng nghề đến với du khách trong nước và nước ngoài. Các chùa, đền xung quanh Hồ Tây cũng chủ yếu thu hút khách ở địa phương đến chiêm bái, lễ, văn cảnh chưa có nhiều khách du lịch đến tham quan, nghiên cứu các di tích lịch sử, văn hóa. Cùng cảnh ngộ, các cơ sở ẩm thực chưa có sức lan toả mạnh mẽ đến khách du lịch ở xa đến mà chủ yếu vẫn là khách nội địa, các tình lân cận.

Những hạn chế đó, một phần đến từ việc giao thông di chuyển quanh đường ven Hồ Tây chưa thực sự thuận lợi. Đối với người dân tại Thủ đô việc sử dụng phương tiện cá nhân dạo quanh một vòng hồ Tây, ghé vào điểm này điểm kia rất dễ dàng. Nhưng với khách du lịch, nhất là khách quốc tế việc này vô cùng khó khăn, dẫn đến tình trạng số lượng khách nội địa du lịch tới quận Tây Hồ chiếm tỷ lệ cao hơn nhiều so với khách quốc tế.

Trước thực trạng đó, những năm qua Hà Nội đã tập trung phát triển phương tiện công cộng tại các tuyến đường ven Hồ Tây, coi đây là một yếu tố quan trọng để cải thiện môi trường sống và phát triển du lịch tại khu vực này. Từ năm 2018, Hà Nội khai trương thí điểm xe ô tô chuyên dụng hai tầng thoáng nóc (City Tour) đầu tiên nhằm phục vụ phát triển du lịch Thủ đô. Với hệ thống thuyết minh bằng 10 ngôn ngữ (Việt, Anh, Pháp...) trên nền tảng GPS, những nội dung về các địa danh lịch sử, phố phường trên hành trình đã góp phần giúp các đoàn viên tìm hiểu thêm về lịch sử, văn hóa Thủ đô Hà Nội ngàn năm văn hiến. Xuất phát từ Nhà hát Lớn Hà Nội, lộ trình City Tour đi qua hàng loạt điểm tham quan nổi tiếng của thành phố, trong đó du khách có cơ hội đi qua chùa Trấn Quốc và đường Thanh Niên để khám phá và tận hưởng vẻ đẹp của hồ Tây.

Mới đây, ngày 18/11/2023, Hà Nội tiếp tục bổ sung thêm tuyến City Tour 03 “Thăng Long thắng cảnh” với loại hình xe buýt nhỏ một tầng thoáng nóc, sức chứa 20 chỗ ngồi, trang bị hệ thống thuyết minh tự động đa ngôn ngữ, thực hiện nhiệm vụ vận chuyển hành khách tham quan, khám phá các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh nổi tiếng trong lòng phố cổ và Thủ

đô Hà Nội. Lựa chọn xe chỉ có sức chứa tối đa 20 chỗ ngồi đã khắc phục được nhược điểm của 2 tuyến City Tour trước đó là không thể đi qua các con phố nhỏ của Thủ đô, trong khi những tuyến phố này có không gian và nhiều danh thắng đẹp.

Đáng chú ý, tuyến City Tour 03 có lộ trình khác với 2 tuyến City Tour trước đó, City Tour 3 có nhiều điểm dừng chân tại các địa điểm văn hoá của hồ Tây như chùa Trấn Quốc, bến thuyền phi cơ, đền Võng Thị, chùa Tảo Sách, chùa Kim Liên. Đặc biệt lộ trình gần như đi hết 1 vòng hồ Tây, giúp du khách có cơ hội ngắm nhìn các cung đường ven hồ Tây như Yên Phụ, Thanh Niên, Nguyễn Đình Thi, Trích Sài, Lạc Long Quân, Vệ Hồ, Nhật Chiêu, Sen Tây Hồ, Tô Ngọc Vân.

Với người dân Hà Nội, hình ảnh những chiếc xe buýt 1 tầng, 2 tầng màu đỏ nổi bật đưa khách du lịch đi qua các tuyến phố của Thủ đô đã trở nên quen thuộc trong suốt thời gian qua. Không quá lời khi gọi đây là một trong những “đặc sản” du lịch của Thủ đô, điểm nhấn ấn tượng cho nhiều du khách khi ghé thăm Hà Nội. Chưa kể, City Tour rất linh hoạt khi đưa ra nhiều mức giá vé và khung thời gian trải nghiệm bởi có nhiều du khách muốn xuống tham quan điểm du lịch nào xong thì lại đón xe sau, đáp ứng nhu cầu khám phá của khách.

Thùy Linh (24 tuổi, Bắc Ninh) cho biết cô đã đến Hà Nội vài lần nhưng chưa bao giờ có cơ hội đi hồ Tây, một phần vì hồ Tây rộng lớn cô không biết đi đến đâu để tham quan, một phần vì di chuyển lên đó còn bất tiện. Lần này đến với Hà Nội được biết có tuyến City Tour mới, giá lại hợp lý nên cô mua vé trải nghiệm. “Lần đầu tiên đi tham quan hồ Tây rất tuyệt vời, tôi được đi qua những con đường mà mới chỉ nghe danh chứ chưa có cơ hội đi đến. Hơi buồn một chút vì tôi đi chuyên tối nên không được khám phá các địa điểm tham quan nổi tiếng nơi đây. Bù lại có cơ hội thưởng thức vẻ đẹp của Hồ Tây vào buổi tối với góc nhìn trên cao tuyệt đẹp. Trên xe còn trang bị những chiếc nón lá duyên dáng để du khách có thể “check-in”, tôi thấy đây là một cách rất hay để quảng bá hình ảnh du lịch Việt Nam. Nếu có dịp quay lại Hà Nội nhất định tôi sẽ đi lại tuyến buýt này, lần tới tôi sẽ chọn đi chuyến 4 - 5 giờ để ngắm được hoàng hôn Hồ Tây”, Thùy Linh chia sẻ.

Ngoài xe buýt của City Tour, du khách còn có thể lựa chọn dịch vụ xe đạp công cộng tại Thủ đô với mức chi phí cực hợp lý. Chưa kể có đến 79 điểm trạm với 1.000 phương tiện, tại 6 quận nội thành giúp du khách thuận tiện trong việc di chuyển. Đặc biệt, quận Tây Hồ là 1 trong 6 quận đang thí điểm, việc sử dụng xe đạp công cộng để tham quan hồ Tây hứa hẹn sẽ là một trải nghiệm thú vị, đáng nhớ với du khách trong những ngày du lịch tại Hà Nội. **LINH CHI**



Phát triển công nghiệp văn hóa tại các vùng hồ nổi tiếng trên thế giới như hồ Geneva (Thụy Sĩ), hồ Tahoe (Mỹ) và hồ Como (Ý) đều cần đến những chiến lược tổng thể, dung hòa việc bảo tồn và khai thác các giá trị thiên nhiên, văn hóa, lịch sử bền vững. Chính sự giao thoa ấy tạo nên sức hút khó cưỡng đối với du khách khắp thế giới.



TỪ CÔNG NGHIỆP VĂN HÓA TẠI CÁC VÙNG HỒ NỔI TIẾNG:

NGHĨ VỀ HỒ TÂY



● Lễ hội Âm nhạc Montreux Jazz Festival tại hồ Geneva (Thụy Sĩ) rất hút khách. (Ảnh: Tạp chí Stand Out)

Những “viên ngọc quý” của thế giới

Hồ Geneva “viên ngọc xanh” của Thụy Sĩ là một trong những hồ lớn nhất châu Âu, nổi tiếng với vẻ đẹp thiên nhiên hùng vĩ cùng các hoạt động văn hóa phong phú. Quanh hồ Geneva có nhiều bảo tàng và di tích lịch sử, như Château de Chillon, nơi lưu giữ nhiều hiện vật văn hóa và lịch sử quan trọng. Tận dụng những lợi thế này, chính quyền thành phố Geneva đã xây dựng nhiều chiến lược để phát triển công nghiệp văn hóa quanh hồ.

Lễ hội Âm nhạc Montreux Jazz Festival là sự kiện nổi bật nhất tại đây hàng năm. Năm 2023, chỉ trong 2 tuần diễn ra lễ hội vào đầu tháng 7 đã thu hút hàng nghìn du khách. Theo tờ New York Times (Mỹ), Lễ hội Montreux Jazz Festival không chỉ mang lại lợi ích kinh tế mà còn giới thiệu nghệ thuật âm nhạc đỉnh cao, tạo sự kết nối giữa văn hóa và thiên nhiên. Ngoài Lễ hội Âm nhạc, Geneva chú trọng bảo tồn các di sản văn hóa và lịch sử quanh hồ, kết hợp với các tour du lịch văn hóa, hội chợ sách và triển lãm nghệ thuật ngoài trời để giới thiệu cho du khách về lịch sử và văn hóa địa phương. Chuyên trang du lịch Lonely Planet khen ngợi, điều mà các nhà quản lý hồ Geneva đã làm được là sử dụng các sự kiện quốc tế và các di tích lịch sử để thu hút du khách từ khắp nơi trên thế giới, đồng thời tạo môi trường tương tác, kết nối văn hóa và nghệ thuật với cộng đồng địa phương và du khách.

Hồ Tahoe nằm êm đềm giữa hai bang California và Nevada của xứ sở cờ hoa Hoa Kỳ, cũng là một bức tranh hoàn hảo của thiên nhiên và văn hóa. Lợi thế tự nhiên của hồ Tahoe thúc đẩy các hoạt động thể thao ngoài trời như trượt tuyết, leo

núi song hành với các hoạt động văn hóa như thăm quan bảo tàng, tham dự các hội thảo về văn hóa bản địa, các lễ hội mùa hè, tạo ra các trải nghiệm đa dạng cho du khách. Theo đánh giá của các du khách trên Tripadvisor, các buổi biểu diễn nhạc sống, hội thảo văn học và triển lãm nghệ thuật thường xuyên được tổ chức tại đây. Điểm đến này cũng tập trung vào giáo dục và bảo tồn thiên nhiên, với các trung tâm nghiên cứu và bảo tồn môi trường xung quanh hồ.

Năm 2023, Lễ hội Âm nhạc Tahoe Rim Trail Festival diễn ra vào tháng 8 đã thu hút hàng ngàn du khách tham gia các hoạt động thể thao, leo núi và các buổi biểu diễn âm nhạc ngoài trời. Sự kiện này không chỉ tạo ra một không gian vui chơi giải trí mà còn góp phần quảng bá văn hóa và cảnh quan thiên nhiên tuyệt đẹp của hồ Tahoe. Các sự kiện khác như Lễ hội Tahoe Shakespeare Festival cũng đóng góp vào sự hấp dẫn của hồ Tahoe. Du khách có thể tham gia vào các buổi diễn ngoài trời tại các khu rừng quanh hồ để khám phá cảnh quan thiên nhiên tuyệt đẹp. Điều này cũng được tờ CNN (Mỹ) đánh giá là “trải nghiệm văn hóa độc đáo” tại điểm đến này. Ở đây, du khách có thể chiêm ngưỡng sự cân bằng giữa phát triển du lịch và bảo tồn thiên nhiên. Các nhà quản lý cũng khuyến khích du khách tham gia vào các hoạt động bảo vệ môi trường và nâng cao nhận thức về giá trị văn hóa và tự nhiên.

Một ví dụ điển hình khác chính là hồ Como - một trong những “viên ngọc quý giá” của ngành du lịch Ý, nằm ở vùng Lombardia, phía Bắc nước Ý. Điểm đặc biệt của địa chỉ này không chỉ nằm ở vẻ đẹp thiên nhiên mà còn bởi các giá

● Kiến trúc cổ kính xung quanh hồ Como, Ý đã tôn tại hàng thế kỷ. (Ảnh: Forbes)



● Lễ hội Tahoe Shakespeare Festival tại Hoa Kỳ. (Ảnh: Visit Lake Tahoe)

trị văn hóa đặc sắc, đặc biệt là các giá trị kiến trúc, lịch sử được lưu giữ qua hàng thế kỷ. Hồ Como nổi tiếng với các biệt thự cổ kính và khu vườn lịch sử, như Villa Carlotta và Villa del Balbianello. Các công trình kiến trúc này được bảo tồn và khai thác làm điểm tham quan du lịch, tổ chức các sự kiện văn hóa như triển lãm nghệ thuật, hội thảo văn hóa, thu hút đông đảo du khách. Theo nhận xét của tờ The Guardian (Anh), ví dụ điển hình là triển lãm nghệ thuật đương đại tại Villa Carlotta từ tháng 6 đến tháng 9, thu hút rất nhiều nghệ sĩ nổi tiếng và du khách quốc tế đến tham quan và trải nghiệm.

Chính quyền địa phương cũng tích cực quảng bá các giá trị văn hóa bản địa thông qua các lễ hội truyền thống, hội chợ ẩm thực, kết hợp giữa hương vị truyền thống và hiện đại. Những bữa tiệc ẩm thực đầy màu sắc, lớp học nấu ăn, buổi thử rượu vang và những buổi biểu diễn nghệ thuật độc đáo đã làm nên một Como đậm chất Ý, nơi mà văn hóa và thiên nhiên hòa quyện vào nhau. Các sự kiện này không chỉ giới thiệu văn hóa ẩm thực Ý mà còn tạo ra không gian giao lưu văn hóa quốc tế. The Guardian (Anh) ca ngợi Como không chỉ sở hữu cảnh quan tuyệt đẹp mà còn có những giá trị văn hóa lịch sử đáng giá được bảo tồn và phát huy bền vững. Tại đó, người làm du lịch đã tạo ra các chương trình du lịch văn hóa đa dạng, từ tham quan kiến trúc, di tích đến tham gia các hoạt động trải nghiệm nghệ thuật và ẩm thực.

Bài học chiến lược cho Việt Nam

Những điểm đến như hồ Geneva, hồ Tahoe và hồ Como đều đã thành công trong việc kết hợp giữa bảo tồn và khai thác giá trị thiên nhiên, văn hóa, tạo nên sức hút đặc biệt, biến những vùng hồ này thành những “viên ngọc quý” của ngành du lịch thế giới. Để làm được điều này, chính quyền sở tại phải có những chiến lược tổng thể, lộ trình kỹ lưỡng để quản lý và phát triển các ngành công nghiệp văn hóa bền vững, phù hợp với bản sắc và thế mạnh của địa phương. Các sự kiện văn hóa, nghệ thuật và các hoạt động ngoài trời cần sự đa dạng, độc đáo và mang lại lợi ích kinh tế bền vững cho cộng đồng bản địa.

Nhìn về trong nước, du lịch Việt Nam cũng có những điểm đến hồ đầy tiềm năng về cảnh quan thiên nhiên và bản sắc văn hóa, lịch sử. Điển hình như Hồ Tây với nhiều di tích lịch sử và văn hóa quan trọng như chùa Trấn Quốc, phủ Tây Hồ và các làng nghề truyền thống. Phát triển công nghiệp văn hóa tại hồ Tây cũng cần một chiến lược tổng thể, bao gồm việc bảo tồn và khai thác các giá trị văn hóa lịch sử, phát triển các sự kiện văn hóa, quảng bá văn hóa địa phương, đầu tư hạ tầng và dịch vụ du lịch, cùng với hợp tác quốc tế. Học hỏi từ các kinh nghiệm thành công của hồ Geneva, hồ Tahoe và hồ Como sẽ giúp các nhà quản lý chiến lược đưa Hồ Tây trở thành một điểm

đến văn hóa nổi bật, góp phần vào sự phát triển bền vững của Thủ đô Hà Nội.

Điều quan trọng tiên quyết là khai thác và bảo tồn hài hòa các giá trị văn hóa, lịch sử cốt lõi, mang đậm bản sắc. Việc bảo tồn và khai thác các di tích lịch sử nổi tiếng để phát triển du lịch văn hóa là một bước đi quan trọng. Theo đó, các chương trình tham quan di tích kết hợp với các hoạt động văn hóa như biểu diễn nghệ thuật truyền thống, lễ hội địa phương sẽ thu hút du khách và tạo ra nguồn thu nhập bền vững. Bên cạnh đó, việc tổ chức các sự kiện văn hóa định kỳ như lễ hội âm nhạc, triển lãm nghệ thuật và các sự kiện thể thao ngoài trời quanh Hồ Tây sẽ tạo nên điểm nhấn thu hút du khách. Các sự kiện này không chỉ giới thiệu văn hóa địa phương mà còn tạo cơ hội giao lưu văn hóa quốc tế, nâng cao hình ảnh của Hồ Tây trên bản đồ du lịch thế giới.

Mặt khác, chính quyền địa phương cần tích cực quảng bá các giá trị văn hóa đặc sắc của Hồ Tây thông qua các kênh truyền thông hiện đại, kết hợp với các chiến dịch marketing du lịch. Các sản phẩm du lịch như tour du lịch văn hóa, tour ẩm thực và các hoạt động trải nghiệm văn hóa sẽ giúp du khách hiểu hơn về văn hóa và lịch sử của Hồ Tây.

Đồng thời, phát triển công nghiệp văn hóa bền vững đặt ra yêu cầu phải đầu tư vào cơ sở hạ tầng và dịch vụ du lịch quanh hồ Tây. Việc nâng cấp hệ thống giao thông, xây dựng các khu vui chơi giải trí, nhà hàng, khách sạn cao cấp sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho du khách tham quan và trải nghiệm văn hóa. Ngoài ra, học hỏi kinh nghiệm và hợp tác với các tổ chức quốc tế về phát triển công nghiệp văn hóa là một hướng đi cần thiết. Các chương trình trao đổi văn hóa, hội thảo quốc tế về phát triển du lịch văn hóa sẽ giúp Hồ Tây áp dụng những mô hình thành công từ các vùng hồ nổi tiếng trên thế giới.

ĐỖ TRĂNG

ĐẠP XE QUANH HỒ TÂY:

Không chỉ là trào lưu



● Đạp xe ở Hồ Tây đã trở thành thói quen lành mạnh của nhiều người dân Thủ đô. (Nguồn: Nụ Lương)

Trào lưu đạp xe xung quanh Hồ Tây đang nở rộ trong vài năm gần đây. Xu hướng thể thao này không chỉ được người trẻ yêu thích, mà tất cả các độ tuổi đều có thể tham gia và được xem như một bộ môn thể thao giúp mọi người nâng cao sức khỏe, kết nối, giao lưu với bạn bè mới.

Cải thiện sức khỏe, thư giãn tinh thần

Thời gian gần đây, cứ vào khoảng 5 giờ sáng, khi bình minh bắt đầu nhú lên khỏi mặt hồ lăn tăn gợn sóng, cũng là lúc những chiếc xe đạp bon bon lăn bánh. Người người, nhà nhà đủ mọi lứa tuổi hào hứng đạp xe tập thể dục xung quanh hồ. Chẳng biết từ khi nào bộ môn đạp xe trở thành “liều thuốc” hữu hiệu vừa giữ gìn sức khỏe, vừa giúp mọi người giải trí.

Lương Thị Nụ (28 tuổi, Cầu Giấy, Hà Nội) cho biết, mỗi tuần, cô đạp xe từ một đến hai lần vào những ngày nghỉ. Sau một thời gian luyện tập, cô đã có thể dễ dàng hoàn thiện chặng đường đạp hơn 15km quanh hồ Tây: “Mỗi buổi đạp xe vào sáng sớm đều khiến tôi cảm thấy khỏe mạnh hơn. Cơ thể dẻo dai, săn chắc, hiện tại, tôi rất tự tin vào thân hình, sức khỏe của mình”. Nụ chia sẻ, trong tuần, lịch làm việc dày đặc khiến cô không có thời gian để sống chậm, thường thức phong cảnh xung quanh. Cuối tuần, cô có nhiều thời gian để thành thạo đạp xe hít thở không khí buổi sáng trong lành, thư giãn, trò chuyện cùng những người bạn. Nụ nói: “Thay vì tụ tập bạn bè, người thân

trong những quán cà phê, quán ăn ồn ào, chúng tôi chọn cách hoạt động thể thao vừa giúp cơ thể khỏe mạnh, vừa có thời gian tâm sự chuyện trò sau một tuần làm việc vất vả”.

Cô cũng cho biết, bây giờ có rất nhiều cung đường đạp xe ở Hà Nội, tuy nhiên, hồ Tây vẫn là lựa chọn hàng đầu của tất cả những người yêu thích luyện tập thể thao: “Hồ Tây vừa có phong cảnh đẹp, không khí thoáng đãng, dễ chịu, mát mẻ, rất phù hợp cho việc tập thể dục, thể thao. Đặc biệt, với những người đạp xe không chuyên, cung đường hồ Tây bằng phẳng, độ dài vừa phải đủ tạo thử thách, nhưng không làm kiệt quệ sức lực”.

Tại Thủ đô Hà Nội, trào lưu đạp xe bắt đầu bùng nổ mạnh mẽ vào khoảng những năm 2021, khi dịch bệnh COVID-19 khiến toàn bộ hệ thống phòng tập ở Thủ đô đóng cửa. Các hoạt động thể thao ngoài trời bắt đầu được nhiều người hưởng đến. Sau dịch bệnh, đạp xe đã trở thành thói quen, bộ môn yêu thích của nhiều người. Đặc biệt là thanh, thiếu niên hiện nay, khi phần lớn thời gian họ đều “giam” mình trong bốn bức tường, từ phòng làm việc, phòng học, phòng tập thể thao, nhà ở. Cuối



● Bộ môn thể thao đơn giản này đã trở thành “câu nối” tình bạn cho nhiều người. (Nguồn: Cho thuê xe đạp)

tuần, đạp xe là cơ hội để người trẻ ra ngoài thư giãn một cách lành mạnh, vừa giữ dáng, vừa ngắm nhìn phong cảnh lại có thể trò chuyện với bạn bè.

Đối với những người trung tuổi, đạp xe đạp quanh hồ Tây đang trở thành thói quen không thể thiếu mỗi ngày. Chị Nguyễn Kim Anh (46 tuổi, Lạc Long Quân, Hà Nội) cho biết, mỗi ngày chị đều dành khoảng 2 - 3 tiếng đạp xe quanh hồ Tây. Chị Kim Anh chia sẻ, trước đây, chị không có thói quen tập thể thao, cơ thể thường xuyên rơi vào tình trạng thừa cân, mệt mỏi: “Phải tập trong phòng gym bí bách, ồn ào khiến tôi cảm thấy mệt mỏi, khó chịu. Dù biết tập thể thao rất tốt cho sức khỏe, nhưng mãi vẫn không duy trì được thói quen lành mạnh này”.

Cho đến khi chị Kim Anh được một người bạn rủ rê nhập hội đạp xe, qua một tuần trải nghiệm, chị rất thích bộ môn này và đã theo được gần 2 năm. Chị chia sẻ: “Khi mới đạp xe, hai chân tê nhừ, rất mỏi. Nhưng sau này, dần dần cơ thể tôi đã thích nghi được với việc đạp xe, quãng đường đạp cũng tăng dần từ nửa vòng lên đến ¾ vòng và cuối cùng hoàn thiện hết toàn bộ quãng đường gần 20km đạp xe quanh hồ Tây”. Cũng nhờ đạp xe, chị đã giảm được 5kg, sức khỏe cải thiện rõ ràng, không bị đau mỏi cơ thể lúc thời tiết thay đổi hay ốm vặt nữa.

Chị vui vẻ nói: “Hiện tại, tôi duy trì một chế độ ăn uống lành mạnh, đủ chất. Cơ thể tôi tuy không gầy đi như hội thanh, thiếu niên, nhưng săn chắc, khỏe khoắn. Đầu năm nay, tôi có thể leo lên

đỉnh núi Yên Tử một cách dễ dàng khiến các đồng nghiệp vô cùng khâm phục”.

Không chỉ thu hút người trẻ, người trung tuổi, hoạt động đạp xe quanh hồ Tây còn trở thành bộ môn yêu thích của nhiều cụ già. Bà Nguyễn Thị Bình (68 tuổi, Bắc Từ Liêm, Hà Nội) đã có hơn ba năm đạp xe liên tục cho biết: “Đạp xe vừa để rèn luyện sức khỏe, đồng thời giúp chúng tôi thư giãn rất nhiều”. Bà Bình chia sẻ, ở tuổi ngoài 60, cơ thể người già bắt đầu kém linh hoạt, dễ đau nhức, mệt mỏi, nên không thể đạp nhanh và khỏe như người trẻ. Nhưng không vì vậy, mà các cụ già bó hẹp cuộc sống của mình xung quanh bốn bức tường. Mỗi sáng đều đặn, hè như đông, hội người cao tuổi lại tập trung thành một nhóm đạp xe, vừa đi, vừa trò chuyện, ngắm cảnh.

Bà Bình hạnh phúc nói: “Đạp xe cũng phải chọn nơi có phong cảnh hữu tình để thưởng thức. Mùa hè chúng tôi đạp qua những hồ sen hồng, rặng hoàng yến vàng ruộm, những đóa bằng lăng tím lịm. Đến mùa thu hoa sữa thơm ngậy ngát, mùa đông lá vàng rơi rụng, xuân tới sương khói trên hồ “mờ nhân ảnh”. Đối với những người cao tuổi, chỉ cần cuộc sống thư giãn, chậm rãi như vậy là đã có một ngày tràn đầy năng lượng rồi”.

Những tình bạn nhiều lứa tuổi

Đạp xe quanh Hồ Tây không những rèn luyện sức khỏe, cải thiện vóc dáng mà hiện nay, bộ môn này còn trở thành nơi tụ họp,

giao lưu kết bạn của nhiều người. Mỗi buổi sáng sớm, chiều muộn, chỉ cần đi một vòng quanh hồ Tây có thể các nhóm đạp xe từ năm đến mười, hai mươi người. Bộ môn thể thao đơn giản này đã trở thành “câu nối” giữa người với người, tạo nên nhiều tình bạn bền chặt ở mọi lứa tuổi.

Cô Nguyễn Thị Thanh Chuyên (55 tuổi, sống tại Cầu Giấy, Hà Nội) cho biết, sau hơn hai năm đạp xe, cô đã quen được với một nhóm tầm mười người. Mỗi sáng, từ 5 giờ, họ cùng nhau hẹn gặp ở Trích Sài, đạp một vòng quanh hồ Tây, sau đó cùng ăn sáng, đi chợ. Cuối tuần, mọi người có thời gian hẹn nhau đi cà phê, đi ăn, tâm sự, trò chuyện về cuộc sống thường nhật.

Cô Chuyên chia sẻ: “Tôi làm kinh doanh tự do, con cái đều đã lớn, thời gian rảnh rỗi nhiều. Ở nhà mãi vừa mệt mỏi, vừa buồn, từ khi đạp xe tôi quen với nhiều người bạn cùng chí hướng. Chúng tôi đều mong muốn có một cuộc sống khỏe mạnh, vui vẻ”. Ban đầu, nhóm đạp xe của cô Chuyên chỉ gặp nhau khi đi tập thể dục, sau này, mọi người dần thân thiết, cởi mở, gần gũi với nhau. Hiện nay, họ trở thành người bạn thân thiết, chia sẻ mọi thú vui trong cuộc sống hàng ngày.

Đối với người cao tuổi, bộ môn đạp xe cần nhiều sức bền, có những người “đồng đội” ở bên cạnh chính là động lực để họ vượt qua bản thân mình mỗi ngày. Bà Nguyễn Thị Bình tâm sự: “Chỉ cần một người không bỏ cuộc, cả đội sẽ cố gắng đạp hết khả năng của mình. Đạp xe có những người bạn thân thiết, giúp tôi không cảm thấy mệt mỏi nữa. Thời gian dường như trôi qua rất nhanh, ba tiếng đối với tôi chỉ như ba mươi, bốn mươi phút”. Bà Bình cho biết, sau giờ phút tập thể dục căng thẳng, đội nhóm của bà cùng nhau đến quán ăn sáng, nạp đủ dinh dưỡng cho cơ thể. Đây là điều mà trước đây bà Bình thường không quan tâm.

Bà chia sẻ: “Khi chưa đi tập thể dục với nhóm ở hồ Tây, mỗi buổi sáng tôi chỉ đi bộ quanh khu, rồi đi chợ nấu cơm cho con cháu, bản thân mình không quan tâm, nhiều hôm còn bỏ ăn sáng”. Từ ngày tiếp xúc với nhóm đi xe đạp, bà được mọi người hướng dẫn nhiều cách giữ gìn sức khỏe, cả nhóm đôn đốc nhau ăn sáng - trưa - chiều đúng giờ, đủ chất để có sức khỏe chinh phục nhiều vòng hồ Tây hơn.

Giống như bà Bình, Lương Thị Nụ cho biết, đạp xe quanh hồ Tây với bạn bè giúp cho cô có khoảng thời gian vui vẻ, tích cực, nạp năng lượng sau một tuần làm việc căng thẳng. Hơn thế, đạp xe giúp cô kết nối với chính bản thân mình, tìm về với niềm đam mê, hứng khởi trước guồng quay vội vã của xã hội ngoài kia. Cô tâm sự: “Đối với tôi, hồ Tây sẽ luôn luôn là một “địa chỉ vàng” để thư giãn, tập bộ môn đạp xe. Tôi mong muốn ý thức của mỗi người sẽ ngày càng được nâng cao để hồ Tây luôn xanh, sạch đẹp. Đặc biệt, hy vọng vào mỗi cuối tuần, lượng xe ô tô ở hồ Tây sẽ được hạn chế lại, bảo đảm an toàn cho những người tập thể dục, thể thao”. ANH NHI

Theo Hiệp hội Y khoa Anh, đi xe đạp 20km/tuần có thể làm giảm nguy cơ của bệnh tim mạch 50%. Một nghiên cứu khác với 10.000 căn bộ, công chức cho thấy, nhóm đi xe đạp khoảng 20 dặm trong một tuần sẽ giảm một nửa nguy cơ mắc các bệnh liên quan tới tim mạch hơn nhóm người còn lại. Ngoài việc có tác dụng tốt cho tim, đi xe đạp đặc biệt tốt với người bị huyết áp cao. Chỉ cần dành thời gian vừa phải đi xe đạp hàng ngày, mọi người có thể ngăn chặn tình trạng huyết áp cao, tránh đột quỵ. Cũng trong nghiên cứu này, cho thấy, đạp xe tác động mạnh mẽ đến cơ thể, giúp các cơ bắp săn chắc, thon gọn vòng eo. Còn đối với người cao tuổi, chỉ cần đạp xe một cách vừa phải, đều đặn sẽ cải thiện tuổi thọ và thư giãn tinh thần rất tốt.



● Hiện giờ cây đào đã trở thành một biểu tượng văn hóa của Hà Nội mỗi dịp Tết đến, xuân về. (Nguồn: Du lịch - Reatimes)

Đào Nhật Tân - nồng nàn theo năm tháng

Nhật Tân là tên một phường ở quận Tây Hồ, đồng thời gắn liền với làng Nhật Tân có nghề truyền thống trồng đào nước tiếng Hà thành suốt nhiều thế kỷ. Cứ Tết đến, xuân về, người Hà Nội lại nô nức kéo đến vườn đào khoe sắc thắm chọn cho được một cây đào bích, đào phai ưng ý.

Thăng trầm theo dòng thời gian

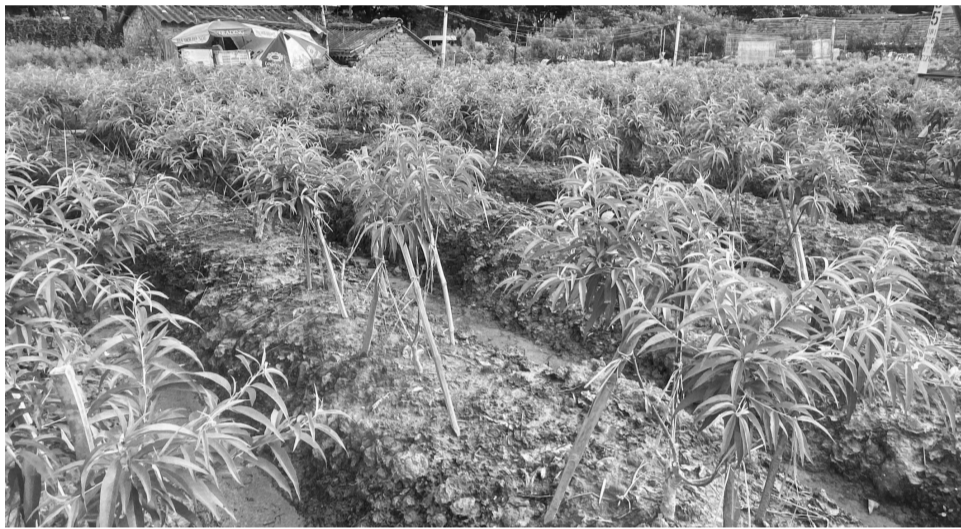
Làng Nhật Tân có lịch sử tồn tại hàng trăm năm nay ở Hà Nội, thực hư xác định nguồn gốc bây giờ rất khó để bàn đến. Chỉ biết rằng, làng Nhật Tân chảy trôi theo dòng lịch sử của đất nước Việt Nam ta. Bắt đầu từ câu chuyện Cao Biền lên núi ngắt một nhánh hoa đào về làm dấu ấn giao mùa cho đến thú chơi của người Thăng Long xưa kia gắn liền với những cảnh đào phai, màu hoa đỏ hồng nhẹ nhàng giống như một biểu tượng may mắn, sung túc, đầy đủ trong năm mới.

“Tiếng thơm” về hoa đào ở Nhật Tân cứ như vậy vang vọng gần xa. Quả thực, khắp miền Bắc này, không nơi nào có hoa đào đẹp như Nhật Tân. Hoa nơi đây cánh dày dặn, mập mạp, xinh xắn, màu sắc rõ nét như in bằng mực. Cũng được biết rằng, trước đây, làng đào Nhật Tân chỉ trồng hoa đào phai (lấy giống từ trên rừng). Mãi đến sau này mới du nhập thêm đào bích.

Có những lúc, người trồng đào ở Nhật Tân đã gặp khó khăn như vào khoảng năm 1954, những vườn đào bị phá bỏ, người dân chuyển sang trồng rau, trồng cây ăn quả. Hay có thời điểm, cây đào gặp “khốn khó” phải đối diện với sự phát triển của xã hội, ruộng đất bị bê tông hóa, trở thành nơi xây những ngôi nhà cao tầng.

Không những chịu ảnh hưởng của cuộc sống, “nghề” trồng đào cũng phải “bán lưng cho đất, bán mặt cho trời”. Người cao tuổi ở vùng Nhật Tân xưa kia vẫn lưu truyền câu chuyện đi bán đào Tết. Ngày xưa, từ Nhật Tân xuống chợ hoa Hàng Lược không xa nhưng đường vắng lặng và heo hút, chỉ nhà nào có vườn lớn mới dám thuê xe tay còn lại vác vài cành chạy bộ. Vì phải bán hết hoa nên người bán đào thường về nhà muộn. Phòng bị cướp, người bán đào phải kẹp tiền vào bắp chân rồi quần vài xung quanh, lại có người còn quần vài trắng lên đầu như nhà có tang. Chỉ có dân trồng hoa Ngọc Hà và Hữu Tiệp là không lo lắng vì làng gần chợ hoa và có nhiều lính canh.

Chị Nguyễn Thanh Thủy (chủ một vườn đào ở Nhật Tân) cho biết, nghề trồng đào thời xưa của các cụ rất vất vả,



● Nghề trồng đào ở làng Nhật Tân vượt qua nhiều thăng trầm. (Hình ảnh cây đào non vào tháng 6 - Nguồn: PV)

khi hệ thống tưới tiêu còn thô sơ, nhiều thứ không có máy móc thay thế đều dùng sức người mà làm. Người nông dân trồng đào dãi nắng, dầm mưa, chịu giá rét nhọc nhằn để có được những cây đào đẹp phục vụ vào tháng chạp cuối năm, tháng giêng đầu năm.

Ấy vậy mà người dân vẫn trụ lại được với nghề, gìn giữ nghề truyền thống của ông cha để lại. Sau bao nhiêu lần tưởng như “thất truyền”, những vườn đào Nhật Tân hồng thắm lại nở rộ bên bãi sông Hồng vào mỗi dịp Tết đến, xuân về.

Ông Nguyễn Văn Bích (65 tuổi, Hàng Bài, Hà Nội), đã sống ở Hà Nội từ thuở nhỏ cho biết, chơi đào là một thú vui của người dân Thủ đô từ nhiều đời nay. Những người sành chơi cây chỉ chọn Nhật Tân làm điểm đến mua hoa. Thậm chí, có những năm, hoa đào của Nhật Tân được đặt trước từ đầu tháng giêng.

Ông Bích tâm sự, người Tràng An mua đào không chạy theo thị hiếu của số đông hiện nay. Sở dĩ chọn hoa phải cầu kỳ, kỹ càng do thông qua việc chọn đào, người ta gửi gắm mong muốn về một năm mới an khang, thịnh vượng. Với người Hà Nội xưa, chọn đào còn chọn theo phong thủy. Đào là khí dương, sắc hồng của đào bích ngoài tô điểm cho căn nhà thì màu hồng đỏ của đào sẽ tăng sự ấm áp, xua tan lạnh giá của khí hậu miền Bắc. Các bậc trưởng lão trong gia đình còn quan niệm chơi đào để trừ ma quỷ.

Tương tự với việc chơi cảnh, dáng thế của cây đào, các thế dân gian được nhiều khách lựa chọn là thế quần tụ, một tán lên cao biểu tượng cho cha mẹ và các cành thấp, nhỏ xung quanh biểu tượng cho con cháu sum vầy; thế bạt phong là các cành được tạo dáng như bị gió thổi bạt nhưng các cành vẫn ngóc vươn lên...

Biểu tượng văn hóa

Trải qua bao năm tháng, hiện nay, cây đào đã trở thành một biểu tượng đặc trưng của làng Nhật Tân. Từ tháng ba, tháng tư, người dân làng đã tất bật chăm cây, trồng cây để chuẩn bị cho dịp cuối năm. Ông Nam (chủ một vườn đào ở Nhật Tân) chia sẻ, đào có nhiều loại: đào bích, đào phai, đào chiết cành từ những cây đào quý hiếm, đào trồng từ hạt đào,... Tùy vào từng mức độ khác nhau mà cây đào sẽ có giá thành cao hoặc thấp.

Để có được một cây đào đẹp, những người trồng giống như một nghệ nhân, từ việc chọn cây, ông Nam cho biết, cây đào non, trẻ thì rất khỏe, dễ ra hoa và cho nhiều hoa. Còn đối với những cây đào già có gốc to, đẹp được nhiều người yêu thích, phải tốn công sức chăm sóc mới nở hoa đẹp, dày.

Hay việc uốn nắn cho cây vào thế cũng rất phức tạp, đòi hỏi người trồng cây không chỉ có kinh nghiệm, kỹ thuật tốt mà còn phải thêm khiếu thẩm mỹ. Muốn cây ra hoa đúng dịp Tết Nguyên đán thì từ giữa tháng 11 âm lịch, người trồng đã phải tiến hành tuốt lá cho cây đào nhằm tập trung dinh dưỡng làm nụ, bảo đảm nụ hoa ra nhiều, đều, mập, hoa to, cánh dày, màu đẹp. Dựa theo tình hình thời tiết, mà người trồng hoa đào sẽ điều chỉnh cho phù hợp.



● Nhờ cây đào, Nhật Tân đã đóng góp cho Hà Nội những sản phẩm OCOP 4 sao. (Nguồn: Reatimes)

Lấy ví dụ, nếu năm nào thời tiết nóng thì cần tiến hành tuốt lá muộn hơn vài ngày, năm nào thời tiết rét nhiều thì cần tuốt lá sớm hơn vài ngày. Đặc biệt, sau khi tuốt thì người trồng đào lại càng phải chú ý đến chế độ phân bón, nước cho cây.

Đi qua bao nhiêu thăng trầm, vất vả của người dân, giờ đây làng Nhật Tân đang gạt “quả ngọt” khi cây đào Nhật Tân đã trở thành một biểu tượng văn hóa. Cứ nhắc đến Tết ở Hà Nội, phần lớn mọi người lại nhớ về những vườn đào bích, đào phai nép mình khoe sắc, tỏa hương giữa lòng Thủ đô.

Nhờ có nghề truyền thống trồng đào của ông cha để lại mà làng đào Nhật Tân đã có nhiều thay đổi, đời sống người dân được nâng cao hơn, thu nhập tăng lên so với ngày xưa. Còn vẻ đẹp của hoa đào ngày càng được nâng tầm. Trước kia chủ yếu là trồng đào để bán, sau đó, nắm bắt được nhu cầu ngày càng lớn của du khách đến đây, chủ các vườn đào đã mở rộng, trang trí phục vụ nhu cầu chụp ảnh cho du khách vừa tăng thêm nguồn thu nhập cho gia đình. Sức quyến rũ, vẻ đẹp của loài hoa báo xuân trong các vườn đào trong những ngày giáp tết càng trở nên nhộn nhịp và sôi động với hàng trăm lượt khách đổ về ngắm hoa, chụp ảnh lưu niệm, hay chọn mua cho mình những cành đào tươi thắm về trang trí.

Hiều rõ được giá trị của cây đào, phần lớn diện tích đất nông nghiệp phường Nhật Tân hiện đang nằm phía ngoài đê, giáp với sông Hồng được tập trung sản xuất trồng cây hoa đào truyền thống của hàng trăm hộ gia đình, cùng các thành viên hợp tác xã đang canh tác với diện tích đất là 92,45ha; trong đó có diện tích đất trồng đào là 66ha.

Hiện tại, ba sản phẩm “Hoa đào thất thôn”, “Cây đào thế” và “Cành đào tròn” của Hợp tác xã Dịch vụ nông nghiệp tổng hợp Nhật Tân được phân hạng sản phẩm OCOP Hà Nội đạt 4 sao. Đầu năm 2024, những tác phẩm đào Nhật Tân được các chuyên gia đánh giá cao trong Hội thi hoa đào truyền thống Hà Nội do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội phối hợp với UBND quận Tây Hồ lần đầu tổ chức. Trong đó, tác phẩm đào cổ 20 năm tuổi đoạt giải nhất.

Ngày 22/3/2017, Chủ tịch UBND quận Tây Hồ đã ban hành Quyết định số 723/QĐ-CTUBND cho phép thành lập Hội làng nghề truyền thống Hoa đào Nhật Tân cho phường Nhật Tân (quận Tây Hồ, TP Hà Nội). Quá trình hoạt động của Hội làng nghề Hoa đào Nhật Tân đã góp phần bảo tồn giao lưu hợp tác giữa các tổ chức kinh tế nhằm hỗ trợ nhau về kinh tế kỹ thuật trong sản xuất kinh doanh, dịch vụ, từ đó được nâng cao giá trị sản phẩm văn hóa của hoa đào truyền thống, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm, tạo thêm được công ăn việc làm cho bà con Nhân dân được cải thiện hơn, gắn bó hơn với làng nghề truyền thống.

Các hộ làm nghề truyền thống luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo, hướng dẫn, trợ giúp nhiệt tình của phường Nhật Tân, quận Tây Hồ. Phường hỗ trợ bà con tổ chức các lớp tập huấn chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật, tạo điều kiện thuận lợi cho các thành viên hợp tác xã yên tâm sản xuất, tiêu thụ sản phẩm. Toàn phường có nguồn lao động trẻ dồi dào, cần cù, sáng tạo luôn đi đầu trong công việc khai thác các tiềm năng thế mạnh của cây hoa đào truyền thống. Chủ động tích cực chuyển dịch cơ cấu cây trồng, phát triển các mô hình dịch vụ, du lịch sinh thái cho vùng trồng hoa địa phương cũng từng bước tạo nên cảnh quan nơi đây đầy sự thu hút, hấp dẫn. **NGỌC HƯƠNG**

Chón bình yên để ngắm hoàng hôn

Theo Lonely Planet, Hồ Tây là một trong những địa điểm ngắm hoàng hôn đẹp nhất Hà Nội bởi “khung cảnh yên bình và lãng mạn thu hút nhiều du khách và người dân địa phương”.

Nhiếp ảnh gia Justin Mott, người đã dành nhiều năm ở Việt Nam cũng từng nhận xét Hồ Tây vào lúc hoàng hôn thật sự là “một tuyệt tác của thiên nhiên và nghệ thuật”.

Cuộc sống yên bình thường nhật của người dân nơi đây cùng với đời sống tâm linh tín ngưỡng sâu sắc cũng tạo nên một sức hút khác của Hồ Tây.

Nhắc đến chùa Trấn Quốc, một trong những ngôi chùa cổ nhất Việt Nam, nằm ngay bên bờ hồ là điểm dừng chân không thể bỏ qua khi tới hồ Tây.



Vẻ đẹp Tây Hồ thu hút khách quốc tế

Cảnh hoàng hôn Hồ Tây dưới góc nhìn của Tomas Slavicek. (Ảnh: Tomas Slavicek)

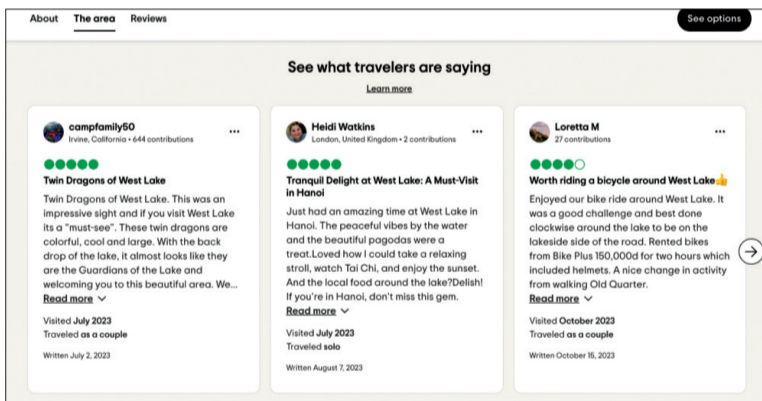
Hồ Tây, “viên ngọc sáng” giữa lòng Hà Nội, là điểm đến lý tưởng cho du khách muốn tìm kiếm không gian yên bình và trải nghiệm văn hóa độc đáo.

tự mà còn là biểu tượng của sự giao thoa văn hóa Phật giáo tại Hà Nội”. Blogger du lịch Mark Wiens từng chia sẻ trên trang Migrationology rằng: “Tôi đã bị mê hoặc bởi vẻ đẹp của hồ Tây ngay từ lần đầu tiên đặt chân đến đây.”

Chuyên trang du lịch The Culture Trip ca ngợi Hồ Tây “là nơi tuyệt vời để thoát khỏi những con phố nhộn nhịp của Hà Nội và tận hưởng chút thời gian yên tĩnh giữa thiên nhiên”.



Nghệ sĩ người Mỹ Nancy Chandler dành nhiều tâm huyết minh họa bản đồ quận Tây Hồ dưới góc nhìn nghệ thuật. (Ảnh: Nancy Chandler)



Các bình luận tích cực về Hồ Tây trên Tripadvisor. (Ảnh chụp màn hình)

nơi dễ chịu để đi dạo hoặc đạp xe” và “mang đến cái nhìn thoáng qua về cuộc sống thư thả của người dân Hà Nội, xa khỏi khu phố cổ đông đúc”.

Sắc màu, sống động và lãng mạn

Trên nền tảng trực tuyến Tripadvisor, không khó để tìm thấy những bình luận, đánh giá

tích cực về Hồ Tây từ phần lớn du khách quốc tế đã đặt chân đến Hà Nội. “Hai chú rồng song sinh đầy màu sắc” tại Hồ Tây được du khách ví như những “vị thần bảo vệ của hồ chào đón du khách đến khu vực tuyệt đẹp này”.

Âm thực quanh hồ Tây cũng là một điểm nhấn quan trọng thu hút du khách. Các quán ăn ven hồ phục vụ đủ loại món ăn từ truyền thống đến hiện đại.

Nam cũng không ngần ngại khen ngợi ẩm thực Hà Nội, trong đó không thể thiếu các món ăn đặc sắc của hồ Tây như phở cuốn, bánh tôm hồ Tây, các loại chè, kem,...

Hơn hết, hồ Tây còn là nơi diễn ra nhiều hoạt động văn hóa đặc sắc, từ các lễ hội truyền thống đến các buổi biểu diễn nghệ thuật.

Mỗi khoảnh khắc ở đây đều mang lại cho tôi cảm giác yên bình và thoải mái”. Một du khách khác đến từ Vương quốc Anh chia sẻ: “Tôi đã có những trải nghiệm tuyệt vời tại hồ Tây, từ việc tham quan chùa Trấn Quốc đến thưởng thức ẩm thực độc đáo.”

Có thể nói, những cảm nhận chân thực và đầy cảm xúc từ du khách, blogger du lịch và chuyên trang du lịch nổi tiếng càng làm nổi bật thêm sức hút của nơi đây, khẳng định rằng Hồ Tây không chỉ là một thắng cảnh mà còn là “trái tim văn hóa” của Thủ đô Hà Nội trong lòng bạn bè thập phương.

DIỆU BẢO